

LIÊN TRÍ HƯNG

Tạo dáng Bonsai

Người dịch : HỮU TRÍ



Bon sai - Cây cảnh là diễn tả thiên nhiên, nhưng mỗi tác phẩm bon sai đẹp không còn đơn thuần chỉ là sự diễn tả vẻ đẹp của thiên nhiên mà thông qua nó, nghệ nhân với cấu tứ và công phu chế tác của mình đã phú cho cây cảnh đó một Sinh Mệnh Nghệ Thuật Đặc Biệt, khiến nó bắt nguồn từ thiên nhiên, nhưng lại cao hơn thiên nhiên vì nó có một sức mạnh nghệ thuật sâu xa làm say đắm lòng người.

Đây là cuốn sách chuyên giới thiệu cách Tạo Hình và Trí Thức Thẩm Mỹ về bon sai - cây cảnh.

Nội dung miêu tả qui luật thẩm mỹ tạo hình cục bộ hay tổng thể một chậu bon sai và phong cách các phân, đồng thời giới thiệu cách xây dựng cấu tứ và kỹ xảo chế tác một chậu bon sai. Nội dung phong phú nhiều hình ảnh đa dạng, trí thức tập trung, chọn lọc, tính thi vị và thiết thực hòa quyện vào nhau.

LỜI NÓI ĐẦU

Bon sai - Cây cảnh, đó là một di sản quý báu có lịch sử lâu đời của nền văn hóa Trung Hoa. Xưa kia bon sai cây cảnh chuyên để cho các quý nhân, văn nhân tao nhã thưởng thức. Gần đây, cùng với đời sống được nâng cao bon sai cây cảnh đã thâm nhập rộng rãi vào cuộc sống của người dân bình thường, rất được mọi người hoan nghênh và thưởng ngoạn.

Bon sai - Cây cảnh không những làm phong phú cuộc sống văn hóa hàng ngày của con người, làm đẹp môi trường, đem lại vẻ đẹp cho con người thưởng thức, mà còn thông qua sự thưởng thức về nghệ thuật và công phu chế tác, vô hình trung đã đào luyện nên tính cách và tiết tháo cho con người, ảnh hưởng đến hứng thú và ý thức thẩm mỹ của con người.

Bon sai - Cây cảnh nói chung là sự diễn tả thiên nhiên, nhưng mỗi tác phẩm bon sai - cây cảnh đẹp không còn đơn thuần chỉ là sự diễn tả vẻ đẹp của thiên nhiên mà thông qua nó, nghệ nhân với cấu tứ và công phu chế tác của mình đã phú cho cây cảnh đó một sinh mệnh nghệ thuật đặc biệt, khiến cho nó vừa bắt nguồn từ thiên nhiên, nhưng lại cao hơn thiên nhiên, vì thế mà nó có một sức mạnh nghệ thuật sâu xa làm say đắm lòng người và đạt được hiệu quả nghệ thuật cao hơn.

Vì vậy, trên cơ sở học theo thiên nhiên, việc sáng tác các chậu bon sai - cây cảnh còn đòi hỏi đến tổ chất và lòng ham muốn tìm tòi nghệ thuật của nghệ nhân. Với tư cách là "tranh lập thể, bài thơ không lời", cho dù là núi non bộ hay chậu cây cảnh, chúng đều đòi hỏi kỳ công mảy mò đam mê về nghệ thuật và sự tìm tòi gian khổ của người trồng. Chính thông qua sự độc đáo hiếm có của nghệ nhân mới khiến cho cây cảnh đó vươn lên trong trăm dáng, nghìn thế. Đối với cây cảnh thân cứng mà nói, cho dù là kiểu cây cảnh thẳng mọc đứng hay cây cảnh cong mọc nghiêng; cây mọc cheo leo đầu móm đá, không loại cây nào thoát khỏi sự thể hiện ý tưởng thẩm mỹ và bàn tay sáng tạo của các nghệ nhân. Theo phong cách thể hiện mà nói, dáng đứng của cây hoặc trầm tĩnh trang nghiêm; hoặc uốn lượn như rồng bay, phượng múa; hoặc như ông tiên ẩn giật; hoặc cương nghị hiên ngang; hoặc phóng khoáng thoáng đãng; hoặc như ông thọ hoi đầu, tất cả đều phản ánh ý đồ sáng tạo và khuynh hướng thẩm mỹ của nghệ nhân. Cho nên muốn nâng cao trình độ sáng tác và giá trị nghệ thuật của bon sai - cây cảnh thì vấn đề then chốt là phải nâng cao ý thức thẩm mỹ nghệ thuật và kỹ xảo sáng tác để thể hiện ý thức thẩm mỹ đó.

Cuốn sách "Tạo dáng bon sai" này, trên cơ sở thực tiễn sáng tạo nhiều năm của mình có kết hợp tham khảo tư liệu về nhiều mặt mà tác giả viết thành. Nó coi trọng các hình thái, phong cách, v.v..., chú trọng phân tích, tìm tòi quy luật thẩm mỹ tạo hình cây cảnh và giới thiệu tóm tắt các loại kỹ thuật tạo hình, mục đích là muốn đẩy mạnh sự nghiên cứu và tìm tòi về mặt này, mong giúp phần nào cho các bạn yêu thích. Còn phần chiết, trồng và quản lý, vì đã có rất nhiều sách giới thiệu, nên ở đây không bàn đến nữa.

TÁC GIẢ

MỤC LỤC

			Trang
I. Cơ sở tạo dáng bon sai - Thân chính			7
1. Thân thẳng	7	7. Thân hủ	12
2. Thân nghiêng	8	8. Liên căn	13
3. Thân gấp khúc	9	9. Phụ thạch	18
4. Huyền nhai	9	10. Thân nằm	14
5. Thân chẻ	10	11. Thân tổ hợp	15
6. Khiêu chi	11		
II. Khung xương của việc tạo dáng			16
1. Cành phiêu dật	16	8. Cành móng gà	17
2. Cành hồi hoàn	16	9. Cành loan khúc	17
3. Cành tà điệt	16	10. Cành gấp khúc	18
4. Cành bình triển	16	11. Cành phong xuy	18
5. Cành thượng dương	17	12. Kiểu rèm buông	18
6. Cành tự nhiên	17	13. Kiểu dây leo	18
7. Cành lộc giác	17		
III. Rễ bon sai			19
1. Dạng phóng xạ	19	4. Dạng nhiều can	19
2. Dạng trắc hướng	19	5. Dạng tơ rủ	20
3. Dạng bàn nữ	19	6. Dạng bàn long	20
IV. Tán cây			21
1. Hình rẽ quạt	21	6. Tán cây kiểu đầu hói	22
2. Hình bán nguyệt	21	7. Tán cây cong gập	22
3. Tán cây hình dù	21	8. Tán cây bằng phẳng	22
4. Tán cây hình tam giác	21	9. Tán cây một bên	22
5. Tán cây khô ngọn	22		
V. Lá cây			23
1. Lá cây hình trái tim	23	3. Lá cây hình kim	23
2. Lá cây hình bầu dục	23	4. Lá cây hình bàn tay	23
VI. Kiểu dáng của sự hoài cổ			24
1. Kiểu Tiết ba	24	5. Kiểu nốt sần	25
2. Kiểu Khổng động	24	6. Kiểu thoát bì	25
3. Kiểu Tán khuyết	24	7. Kiểu hủ trùng	25
4. Kiểu Liệt văn	24	8. Kiểu đoạn liệt	25
VII. Chính thể			26
1. Lấy thân chính làm cơ sở	26	2. Vẽ rồng thêm mắt	28
3. Thác lạc hữu trí, tăng thứ phân minh			30

VIII. Cảm giác thẩm mỹ chính thể bon sai 34

IX. So sánh phong cách nghệ thuật tạo dáng bon sai 41

1. Cường và Nhược (mạnh và yếu)	41	14. Trọng và khinh (nặng và nhẹ)	48
2. Động và tĩnh	41	15. Ly và hợp	48
3. Cổ và Nhã	42	16. Khổ và vinh	49
4. Xảo và chuyết (khéo và vụng)	43	17. Quý và thác	49
5. Cương và nhu	43	18. Hiểm và di (nguy và an)	50
6. Thu và phóng	44	19. Khai và hợp	50
7. Ổn và dao	44	20. Chính và Quái	51
8. Lộ và Tàng (lộ ra và giấu kín)	45	21. Phác và Mị (mộc mạc và quyến rũ)	51
9. Hư và thực	45	22. Ẩn và hiện	52
10. Sơ và mật (thưa và dày)	46	23. Tề và loạn (chính tề và lộn xộn)	52
11. Lão và Nộn (già và non)	46	24. Tùng và khẩn (lỏng và chặt)	53
12. Thô và tế (thô kệch và tinh tế, tỉ mỉ)	47	25. Cấp và hoãn	53
13. Phú và nghèo	47	26. Ưc và Dương (đề nén xuống và vươn lên)	54
		27. Tranh và Nhượng (tranh nhau và nhường nhau)	54

X. Đặc điểm phong cách và lưu phái chủ yếu của bon sai nghệ thuật Trung Quốc 55

1. Dương phái	55	4. Lĩnh Nam phái	56
2. Tô phái	55	5. Huy phái	56
3. Xuyên phái	55	6. Thông phái	56
		7. Hải phái	56

XI. Quan hệ thẩm mỹ giữa chậu và đế (hay giá đỡ) 57

1. Loại chậu dẹt	57	3. Chậu trung	58
2. Chậu cao	57	4. Sự phối hợp giữa chậu và giá đỡ	58

XII. Quan hệ giữa các vật tô điểm và tính thẩm mỹ trong bon sai 63

1. Nhân vật	63	3. Vật kiến trúc	63
2. Động vật	63		

XIII. Thiết kế cấu tứ và tổng thể trong bon sai nghệ thuật 70

1. Chủ đề rõ ràng	70	3. Chọn bỏ thích hợp	70
2. Chính phụ phân sinh	70	4. Sáng tạo ý mới	70

XIV. Kỹ thuật uốn cong nhánh 71

1. Quấn bằng dây thừng	71	5. Uốn cong bằng cách đâm xuyên	72
2. Quấn bằng dây kim loại	71	6. Uốn cong bằng cách cưa	72
3. Dùng nhánh trợ lực	72	7. Uốn cong bằng cách cắt	73
4. Dùng cột chống	72	8. Uốn cong bằng cách đục rãnh	73

XV. Kỹ thuật cắt cành tạo hình			74
1. Cắt thân	74	2. Cắt nhánh	74
XVI. Kỹ thuật khắc chạm - trang điểm cho cây			77
1. Cách rạch vỏ, lột vỏ	77	5. Kiểu bẻ gãy	79
2. Khoét lỗ, tạo hang	78	6. Kiểu xăm lỗ	80
3. Cách bấm, chặt	79	7. Kiểu chẻ và khoét thân	80
4. Cách đập vào vỏ	79		
XVIII. Kỹ thuật làm lộ rễ trên mặt đất			81
1. Làm nhào đất	81	3. Chồng thêm chậu	81
2. Nâng rễ lên	81	4. Chèn ép gốc	82
XVIII. Kỹ thuật chiết, ghép cành			83
1. Cách cắt ghép	83	4. Ghép chồi	84
2. Cách chẻ - ghép	83	5. Chiết cành cao	85
3. Cách ghép dựa vào nhau	83		
XIX. Kỹ thuật tu chỉnh chồi lá			86
1. Cách ngắt ngọn	86	3. Ngắt lá	86
2. Gạt bỏ chồi non	86	4. Sửa tán lá	87

I. CƠ SỞ TẠO DÁNG BON SAI

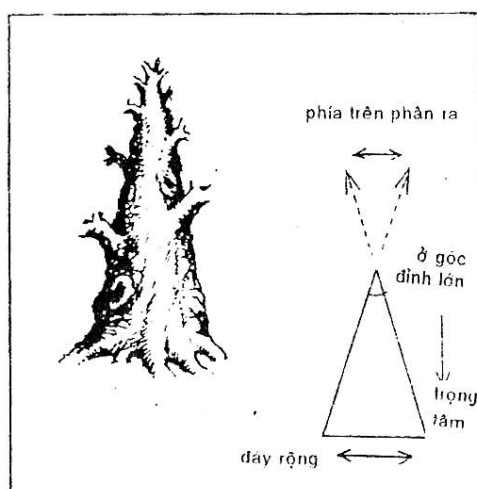
Thân chính

Thân chính của bon sai có quan hệ đến toàn bộ dáng, thế và hướng phát triển của bon sai, nó đóng vai trò quyết định đến hình dáng và ý nghĩa của bon sai. Dáng vẻ của bon sai thì thiên biến vạn hóa nên thân chính của nó cũng đa dạng không kém. Để người chơi bon sai dễ dàng nắm bắt và chọn cách chơi, người ta đã chia thân chính của bon sai ra thành 11 loại sau đây :

1. THÂN THẲNG

Về cơ bản của nhóm này là thân thẳng, trọng tâm ở gốc, ngọn hướng thẳng lên trời. Biểu thị ý chí mạnh mẽ, dứt khoát, tinh thần thoải mái phóng khoáng, sức khỏe dồi dào.

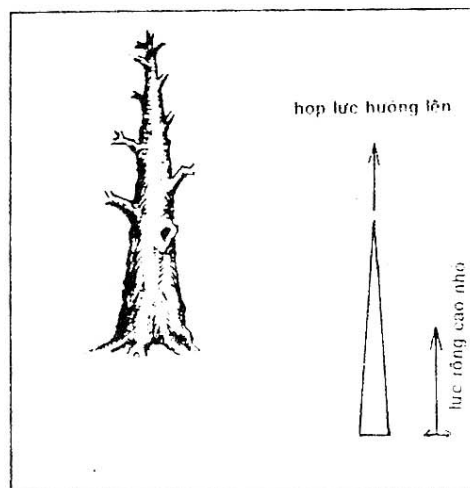
(1) *Kiểu thô kệch* : Có phong độ của một vị đại tướng, sự tráng kiện, chắc chắn của tuổi già (H.1).



Hình 1 : Kiểu thô quáng
(Thô kệch, hào phóng)

Do thân ngắn phần gốc quá lớn mà ngọn lại nhỏ vót nên toàn bộ fan tạo thành một khối vững chắc hướng lên trên còn trọng tâm thì tập trung vào giữa, dáng đứng mạnh mẽ vững chắc. Đây là dạng bon sai "đại thụ" của phái Lĩnh Nam.

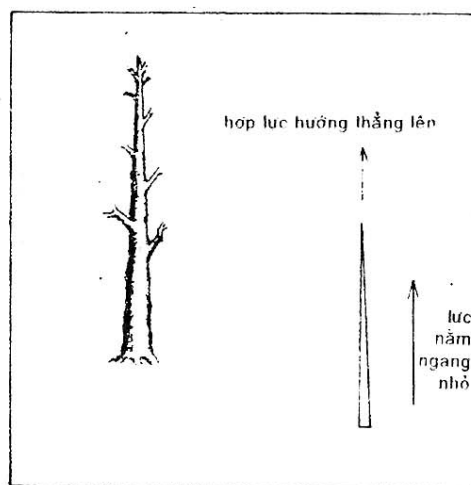
(2) *Kiểu tráng kiện* : Biểu hiện ý chí mạnh mẽ, khát vọng vươn cao, dáng vẻ vững chắc (H.2).



Hình 2 : Kiểu tráng kiện

Phần thân chính nhỏ dần đều từ gốc lên ngọn, dáng thanh tao tự nhiên, thế đứng vững chắc biểu thị khát vọng vươn cao.

(3) *Kiểu thanh tú* : Biểu thị dáng ung dung tự tại, phong thái tao nhã, làm như con người và trời xanh gần gũi với nhau.

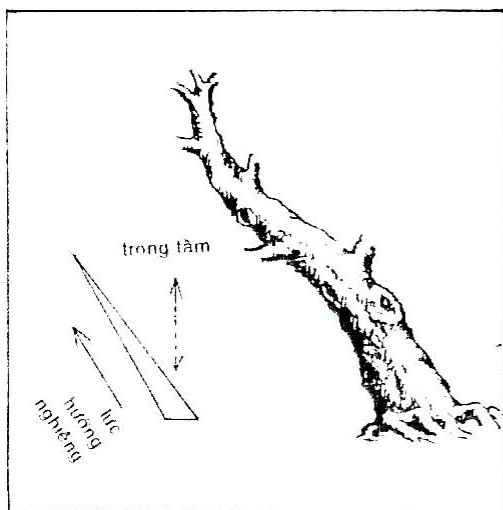


Hình 3 : Kiểu thanh tú

Thân chính thẳng, vót. Sự thay đổi từ trên xuống dưới, từ nhỏ đến lớn không nhiều. Xu hướng phát triển ổn định như trông mềm mại, uyển chuyển cho ta cảm giác sự vững chắc lại nằm trong dáng mềm mại ấy.

2. THÂN NGHIÊNG

Thân chính phát triển theo chiều nghiêng, trọng tâm ra khỏi thân chính tạo nên thế đứng không chắc, thiếu ổn định thế nhưng nó tạo nên hình tượng sinh động, tự do phóng khoáng.

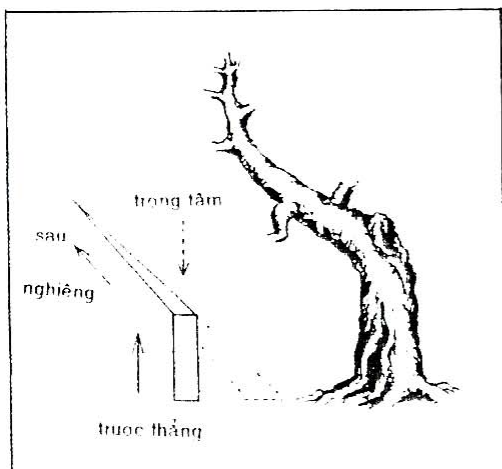


Hình 4 : Kiểu thân nghiêng

Các dạng thân nghiêng bao giờ cũng phối hợp với các nhánh của nó tạo nên sự hài hòa thống nhất.

(1) *Kiểu nghiêng cơ bản* : Thân cây nghiêng từ gốc, đây là dạng "lấy động cầu thế".

(2) *Kiểu gập - nghiêng* (H.5)

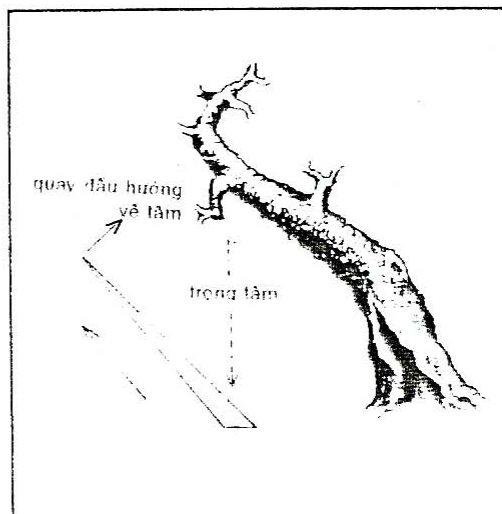


Hình 5 : Kiểu gập nghiêng

• *Dạng cơ bản* : Phần gốc thẳng còn thân trên sẽ gập nghiêng ở một vị trí nào đó, thế đứng vừa tĩnh vừa động biểu thị cá tính nhanh nhẹn linh hoạt.

(3) *Kiểu quay đầu* (H.6)

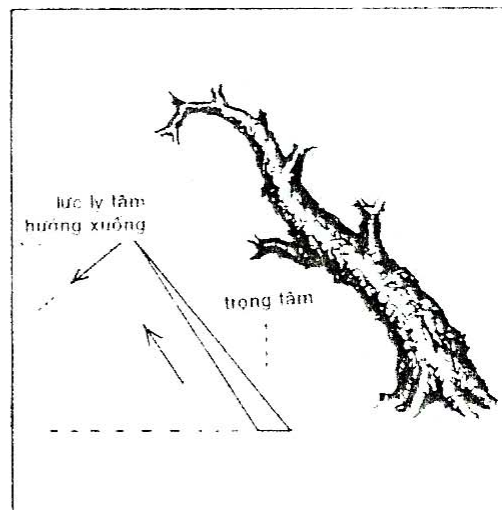
• Cũng là dạng nghiêng nhưng phần trên ngọn của thân tự nhiên gập ngược lại hướng về phía gốc. Đây là đặc điểm nghệ thuật "Lấy động cầu tĩnh".



Hình 6

(4) *Kiểu thùy đỉnh* (ngọn rủ xuống) (H.7)

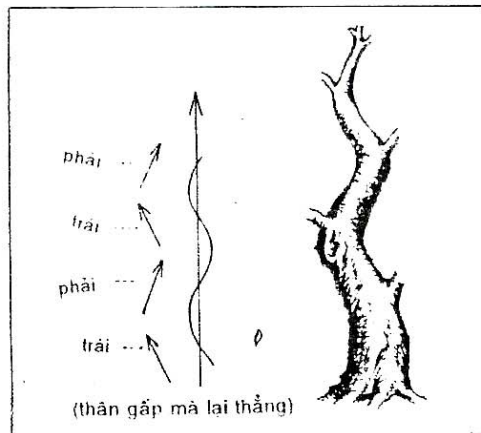
• Ngọn cây & thân cây cùng tạo thành một góc hướng xuống đất biểu thị sự yếu ớt như kiểu tiên ông say rượu nửa say nửa tỉnh. Đây là đặc điểm lấy động cầu tĩnh" kiểu này thường gặp ở cây liễu rủ.



Hình 7 : Kiểu thùy đỉnh

3. THÂN GẤP KHÚC

Thân cây gấp khúc nhiều lần theo kiểu chữ "S" biểu thị sự linh hoạt mềm mại như rồng. Nhưng do gấp khúc nhiều lần làm cho nó thiếu mạnh mẽ. Đây là đặc điểm "Dĩ nhu cương, thanh tuấn tú lệ".



Hình 8 : Kiểu trực khúc
(thân gấp mà lại thẳng)

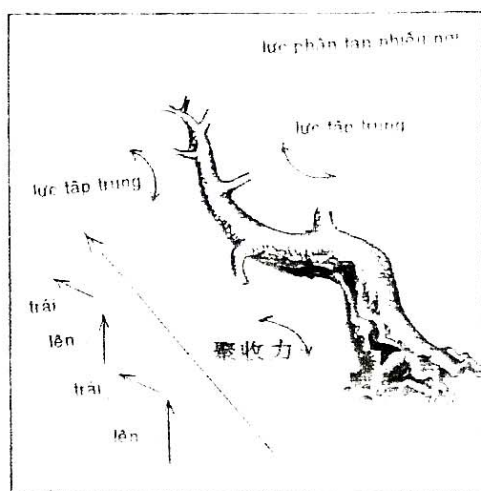
(1) Kiểu trực khúc (H.8)

Dạng này gấp khúc nhưng vươn thẳng có đặc điểm nho nhã, thanh tú.

(2) Kiểu tà khúc (H.9)

Tà khúc là kiểu gấp khúc mà lại nghiêng chứ không thẳng như TRỰC KHÚC.

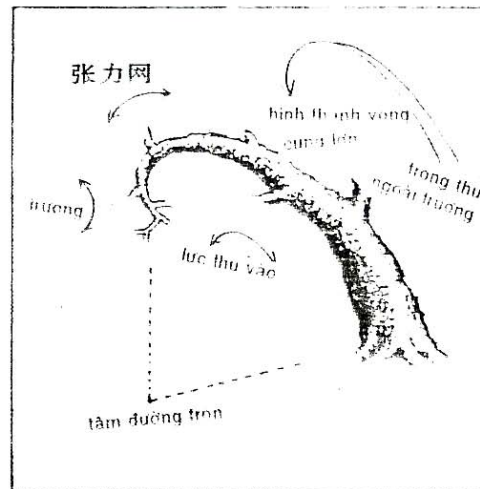
Biểu thị sự uyển chuyển. Kiểu này thuộc kiểu "Lâm thủy Bon sai".



Hình 9 : Kiểu Tà khúc

• Về cơ bản thân chính của dạng này cong như một cây cung. Do lực hướng nhiều phía nên nó tỏ ra yếu ớt. Trông nó giống một con sư tử vừa tỉnh ngủ.

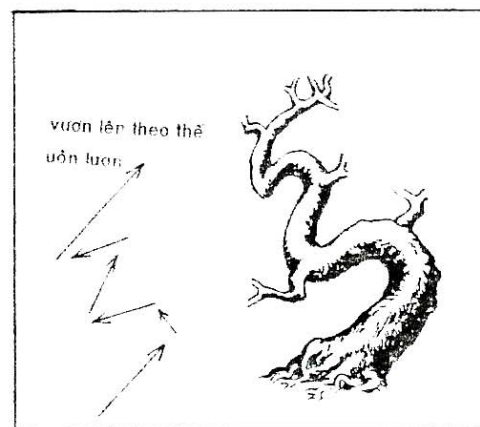
(3) Kiểu Hồ Khúc (Cong vòng cung) (H.10)



Hình 10 : Kiểu Hồ khúc

(4) Kiểu du long (H.11)

• Kiểu này số lần gấp khúc tương đối nhiều do vậy tổng lực của giảm đi. Mềm mại uyển chuyển là đặc tính của "Du long".



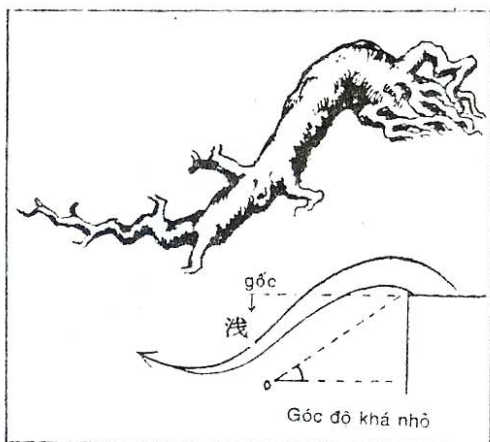
Hình 11 : Kiểu Du long

4. HUYỀN NHAI⁽¹⁾ (Vách đá dựng đứng)

Huyền nhai là kiểu thân cây uốn lượn nhưng theo hướng từ trên xuống, lãng mạn nhưng khí phách. Nó gợi cho ta sự thần phục và cổ vũ tinh thần vươn lên.

(1) Chữ "Huyền" có nghĩa là "treo lơ lửng".

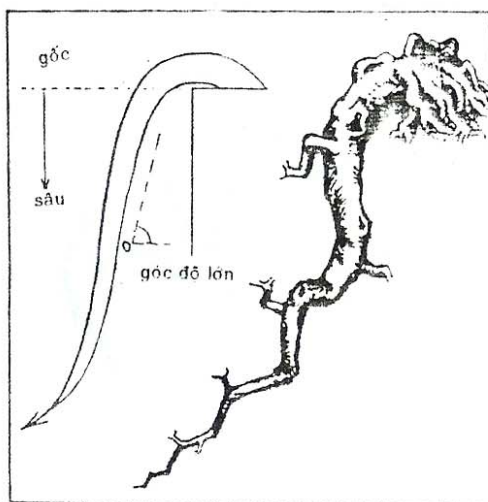
(1) *Kiểu bán huyền*⁽¹⁾ (H.12) Thân chính gập nhưng góc độ nhỏ, thân hướng xuống nhưng có xu hướng vươn dài ra hơn, biểu thị sự cố gắng, không quản ngại khó khăn. Thân cây ở dạng này trông thô nhưng mạnh mẽ và có sức sống.



Hình 12 : Kiểu bán huyền

(2) *Kiểu toàn huyền* (H.13)

• "Toàn huyền" là kiểu cầu kỳ, góc độ lớn, thân buông thẳng xuống và ngọn có xu hướng vươn ra ngoài, mềm mại như rồng giỡn sóng vảy.

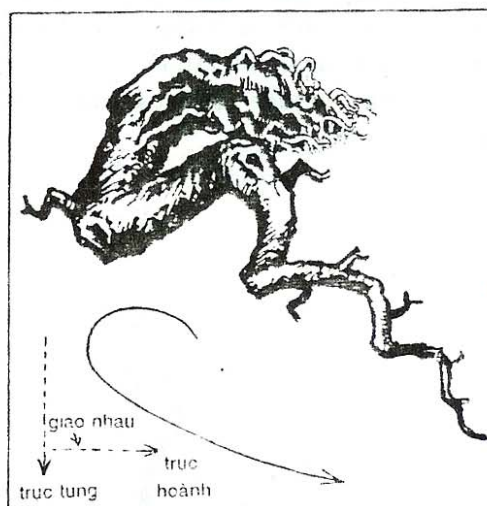


Hình 13 : Kiểu toàn huyền

(3) *Kiểu khúc huyền* (H.14)

Thân chính của dạng này vẫn gập khúc theo chiều nằm ngang, sau đó lại buông xuống, ngọn

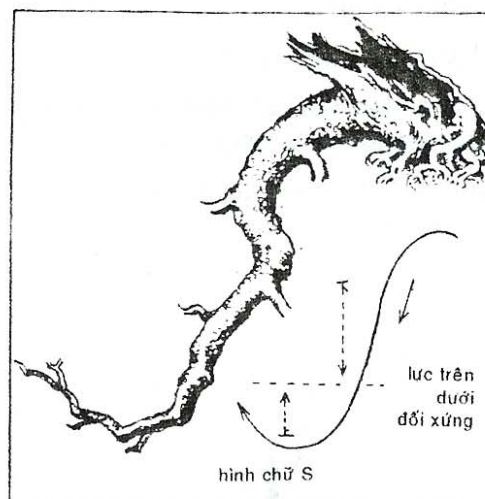
có xu hướng vươn dài ra. Kiểu này trông rất lãng mạn, linh hoạt, hiệu động.



Hình 14 : Kiểu khúc huyền

(4) *Kiểu hồi huyền* (H.15)

Thân chính sau khi buông xuống tự nhiên thì ngọn lại có xu hướng mọc ngược lên, theo chiều "lên - xuống - lên" nên tạo thành hình chữ "S" tạo thành xung lực trên dưới, biểu thị ý chí kiên cường.

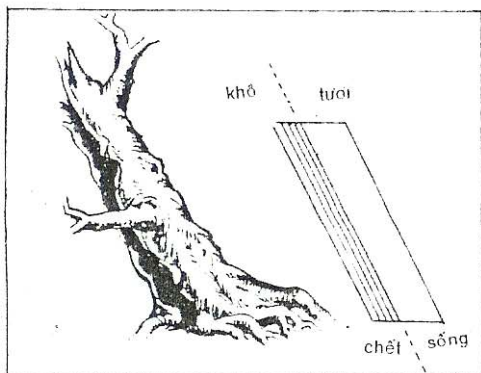


Hình 15 : Kiểu hồi huyền

5. THÂN CHẾ (Tích can)

Dạng này tiêu biểu cho cách phá bố cục tạo cho thân cây kiểu dáng già nua, cằn cỗi, hai mặt tương phản nhau rồi sau đó bất ngờ tạo những biến hóa làm cho dáng vẻ nó trở nên độc đáo.

(1) Chữ "Huyền" có nghĩa là "treo lơ lửng".

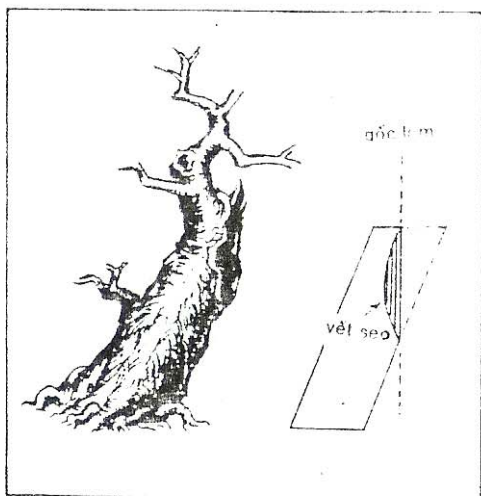


Hình 16 : Kiểu bán tích (chẻ một nửa)

• Thân cây nửa khô (khô) nửa tươi tốt (vinh), đó là tương phản của sinh và tử. Cách biểu đạt này tượng trưng cho sức sống tràn trề.

(2) Kiểu tà tích (Nghiêng và chẻ)

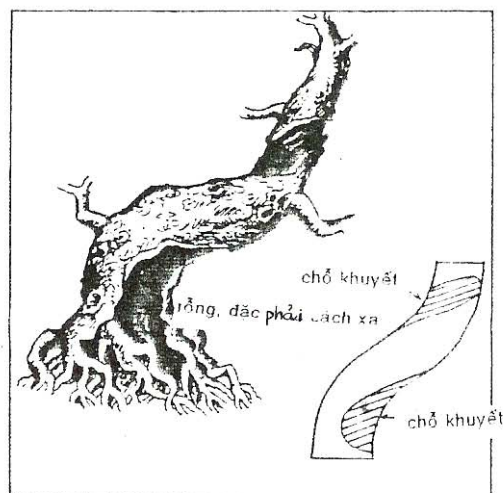
Ở dạng này, cả thân cây hoặc một phần thân cây bị khuyết hoặc lõm vào ở lưng thân khiến cho tại đó sẽ xuất hiện nhánh mới tạo nên phong thái tự nhiên.



Hình 17 : Kiểu tà tích

(3) Kiểu khúc tích (H.18)

"Khúc tích" là dạng thân vừa chẻ nhưng vừa gấp khúc, nhìn một mặt sẽ thấy vừa kín vừa hở. Chính điều này sẽ tạo nên sự tương phản giữa "khô" và "vinh" làm cho thân cây càng trở nên hoang dã, sinh động.



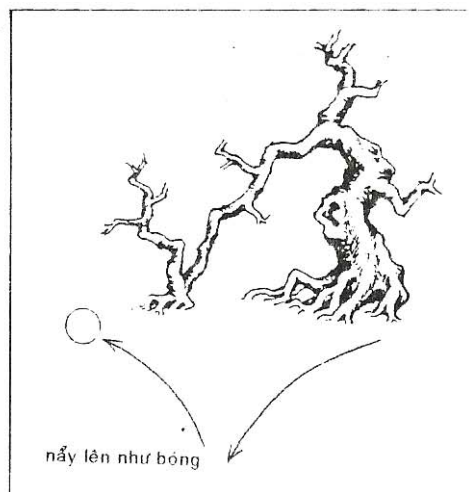
Hình 18 : Kiểu khúc tích

6. KHIÊU CHI (Kiểu thân có các nhánh nhảy múa)

Từ một nhánh nảy ra nhiều nhánh rồi nhiều nhánh nữa cùng thống nhất trong một chỉnh thể trông rất linh động và biến hóa.

(1) Kiểu đơn khiêu (H.19)

Từ một phía của thân chính mọc ra một nhánh chính khác, nhánh ấy cắm xuống rồi lại mọc lên trông như một quả bóng nảy lên vậy làm cho người xem có cảm giác thời gian và không gian ở đây cứ kéo dài ra đến vô tận.

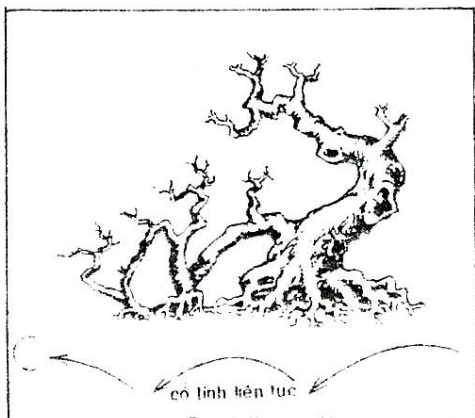


Hình 19 : Kiểu đơn khiêu

(2) Kiểu song khiêu (H.20)

Thân và nhánh cứ vươn ra cắm xuống rồi mọc lên tạo thành tam cấp từ nặng đến nhẹ

từ mạnh đến yếu, vận động theo hướng "lên - xuống - lên", tiết tấu vui nhộn.



Hình 20 : Kiểu song khiêu

(3) Kiểu đa khiêu (H.21)

Từ thân chính mọc ra cả hai bên, các nhánh lần lượt cắm xuống và mọc từ 3 lần trở lên, trông như một đàn hợp xướng vui nhộn.



Hình 21 : Kiểu đa khiêu

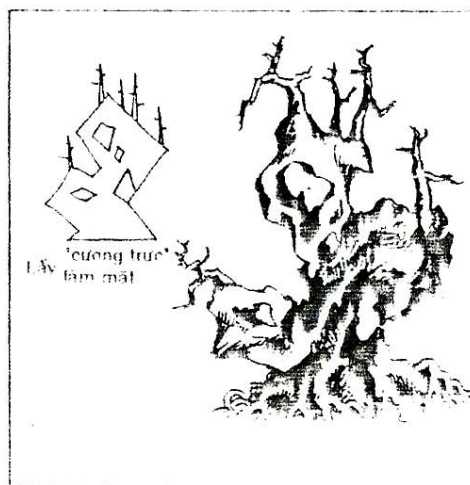
7. THÂN HỦ (Hủ : mục nát)

Dạng thân này người chơi chủ yếu là lợi dụng được sự đục khoét, ăn mòn hoặc chỗ mục của thân cây hoặc gia công vào để có được hình dáng tự nhiên. Trông rất khôi hài và đầy cá tính.

(1) Kiểu sơn thạch (núi đá)

Lấy bề mặt tượng trưng như vách đá, mặt đá vụn nhưng luôn tạo cho phía trên xum xuê,

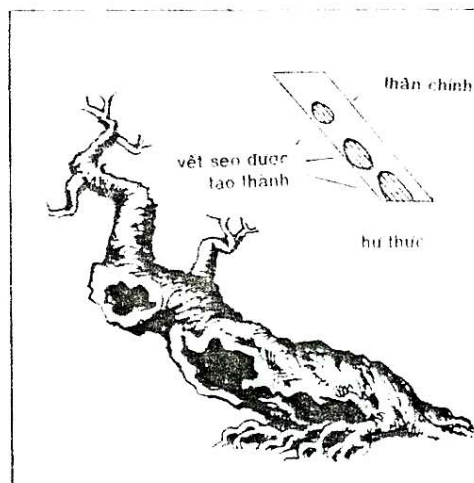
phía dưới thưa đi. Kiểu này biểu thị tính cách kiên cường mạnh mẽ.



Hình 22 : Kiểu sơn thạch

(2) Kiểu can hủ (H.23)

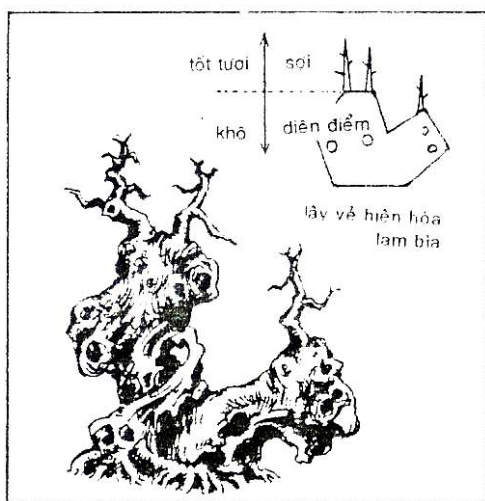
Lấy một loạt những chỗ mục rỗng để làm nền cho cả thân. Kiểu này nói chung biểu thị được sức mạnh kiên cường thông qua cách bố cục "sinh - tử" đối xứng.



Hình 23 : Kiểu can hủ

(3) Kiểu ngật đáp

Kiểu này lấy điểm để xử lý các chỗ mục rỗng làm cho nó hình thành nhiều chỗ gồ ghề, lồi lõm. Phần gồ ghề lồi lõm tập trung thật nhiều ở góc còn trên ngọn thì nhánh mọc tự nhiên, tạo thành sự đối xứng thú vị.



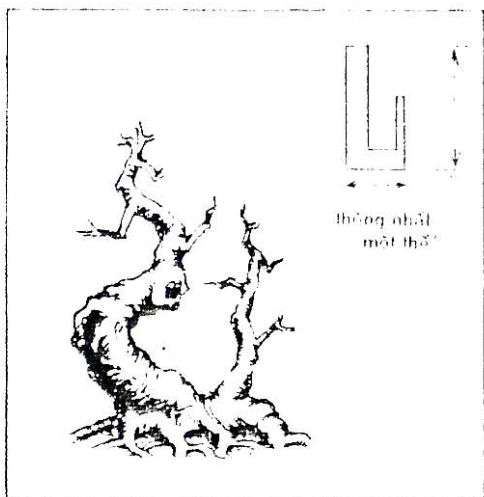
Hình 24 : Kiểu ngật đáp

8. THÂN LIÊN CĂN (Liên với gốc rễ)

Cách này chính là lợi ích các rễ cây để cùng với các nhánh khác phía trên tạo thành một quần thể đặc trưng cho sự giàu có thịnh vượng.

(1) Kiểu lão thiếu (1 già 1 trẻ) (H.25)

• Theo cách sắp xếp này là một già một trẻ, một lớn một nhỏ, một cao một thấp. Lấy lớn làm chủ, lấy nhỏ làm khách. Phân biệt rõ ràng nhưng bố cục rất thống nhất, trong đó nhánh lớn làm trung tâm, làm chủ thể toàn cục. Biểu thị mối quan hệ thân thiết.

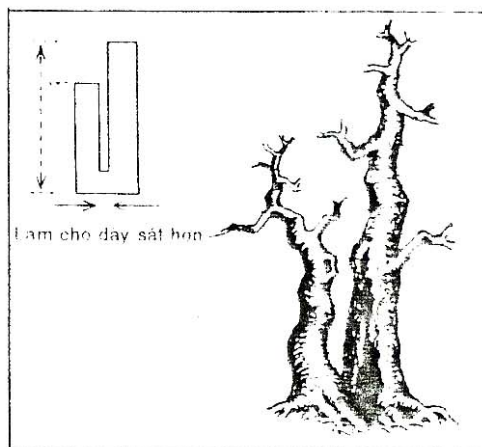


Hình 25 : Kiểu lão thiếu

(2) Kiểu tình bạn (H.26)

Dạng này gồm : một thân cao, cường tráng, một thân thấp hơn mảnh mai hơn tạo thành

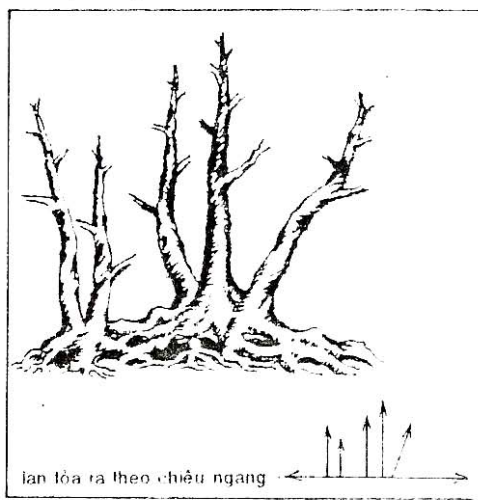
ý nghĩa "Phu thê thụ" (cây vợ chồng) hoặc là tình bạn già bền vững gắn bó với nhau. Dạng thân này thường dính chặt nhau ở phần gốc sau đó mới phân thành hai nhánh.



Hình 26 : Kiểu tình bạn

(3) Kiểu hợp quần (H.27)

Dạng này phải có ít nhất từ 3 thân trở lên tạo thành một quần thể, thể vươn cao nhưng hướng lại đối nhau. Kiểu hợp quần biểu thị sự đoàn kết, nâng đỡ lẫn nhau.



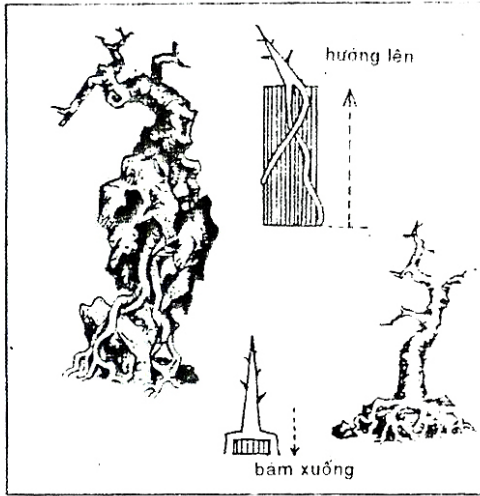
Hình 27 : Kiểu hợp quần

9. THÂN PHỤ THẠCH (Kèm với đá)

Dạng thân này dựa vào đá để mọc lên nhưng lại kết hợp với đá tạo thành một thể thống nhất, nửa ẩn nửa lộ ra.

(1) Kiểu thạch đỉnh (H.28)

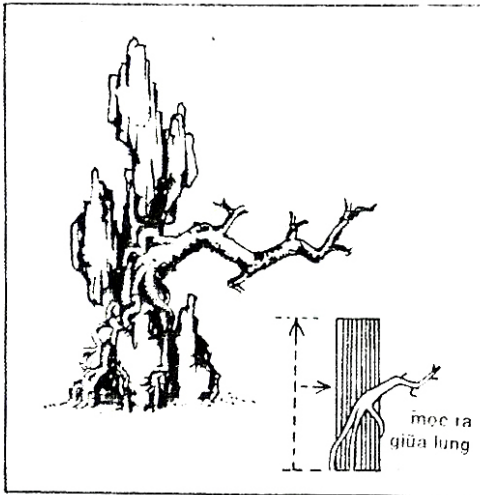
• Là kiểu mà gốc cây mọc ngay trên đầu một cục đá. Đá thì kiên cường đứng trụ còn thân cây thì mềm mại che trên đầu.



Hình 28 : Kiểu thạch đỉnh

(2) Kiểu bán yên (Nửa lưng) (H.29)

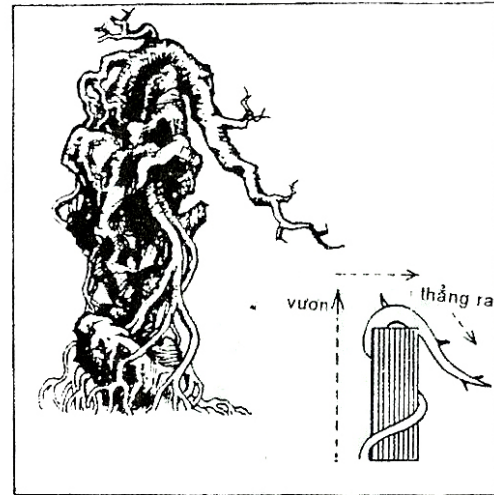
Kiểu này phối hợp giữa hình thức thân nghiêng gập và trường thạch. Cây đột nhiên mọc ra từ lưng chừng đá. Thân cây dựa vào đá để vươn dài ra ngoài biểu tượng của con rồng đầy khát vọng.



Hình 29 : Kiểu bán yên

(3) Kiểu đỉnh huyền (treo trên đỉnh) (H.30)

Kiểu này lấy khối đá làm trung tâm. Thân cây tạo theo kiểu "Huyền nhai", uốn lượn ra ngoài và như treo lơ lửng trên khối đá, làm cho người ta có cảm giác "Hồi vọng y luyện".



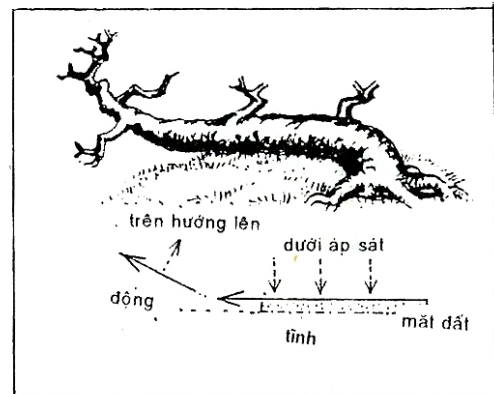
Hình 30 : Kiểu đỉnh huyền

10. THÂN NGỌA (thân nằm)

Phần lớn thân chính đều nằm dài ra trông giống như Phật tổ dưỡng thần tiên say nằm ngủ, làm cho người ta có cảm giác vô tư không buồn lo. Tuy vậy tư thế này lại thể hiện một tinh thần ổn định, vị trí chắc chắn.

(1) Kiểu nằm ngang (Hoành ngoạ) (H.31)

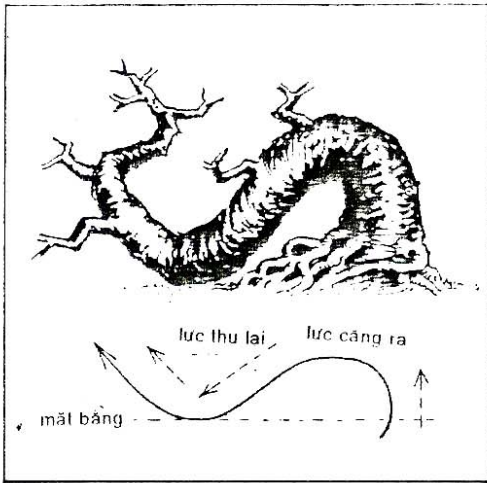
• Thân cây nằm ngang, ngọn hơi vươn lên, tư thế "tĩnh" nhưng ngọn cây lại thể hiện thế "động". Chủ đề kiểu này là "Dưỡng tinh súc thoát, thụ sư sơ tĩnh".



Hình 31 : Kiểu nằm ngang

(2) Kiểu khúc ngoạ (Nằm nhưng gập khúc)

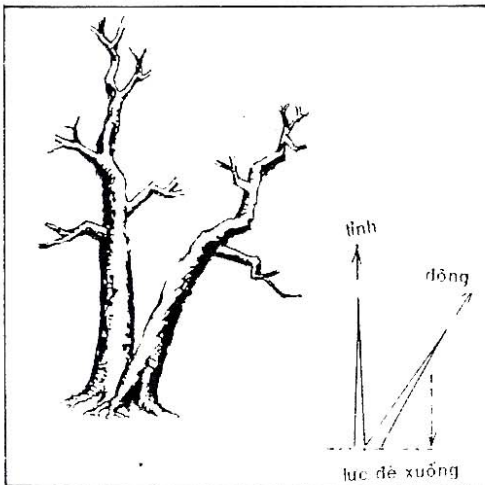
• Dạng thân nằm nhưng gập khúc, tư thế "nửa say nửa tỉnh" kiểu Quý Phi say rượu càng thêm gợi tình.



Hình 32 : Kiểu khúc ngoa

11. THÂN TỔ HỢP

Đó là sự kết hợp từ hai cây trở lên hình thành tổ hợp 2 cây, 3 cây... hoặc nhiều cây.. Tư thế các cây trong một tổ hợp có thể không



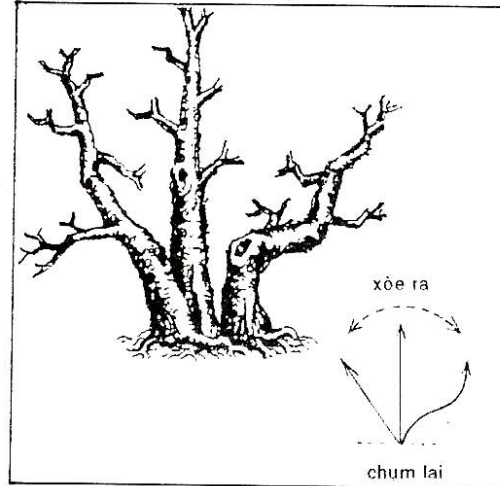
Hình 33 : Kiểu tổ hợp hai cây

giống nhau. Do kiểu này đa dạng nên ở đây chỉ giới thiệu các dạng cơ bản nhất.

Tổ hợp hai cây gồm một thẳng một nghiêng hợp thành, bố cục chặt chẽ, hỗ tương lẫn nhau.

(2) Kiểu tổ hợp ba cây (H.34)

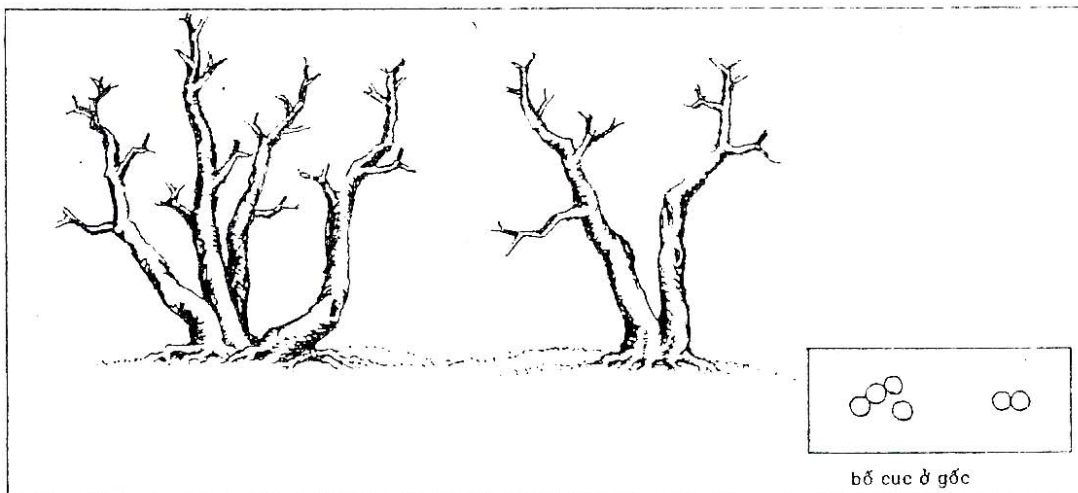
Gồm một thẳng, một nghiêng, một gấp khúc nhưng không rời rạc nhau trong một tổng thể. Tổ hợp 3 cây bố cục theo cách chụm ở gốc và mở ở ngọn biểu hiện sự phân minh rõ ràng.



Hình 34 : Kiểu tổ hợp 3 cây

(3) Tổ hợp nhiều cây (H.35)

Tổ hợp này do tổ hợp hai cây và một cây nữa tạo thành. Từ kiểu này ta có thể tạo ra tổ hợp nhiều cây gọi là "Tùng lâm" tạo thành một quần thể vừa động vừa tĩnh vừa thực vừa hư, chiều cao của chúng tương đối bằng nhau. Phản ánh được sự biến hóa góc độ không gian của bố cục thiết kế.



Hình 35 : Kiểu tổ hợp hình nhiều cây

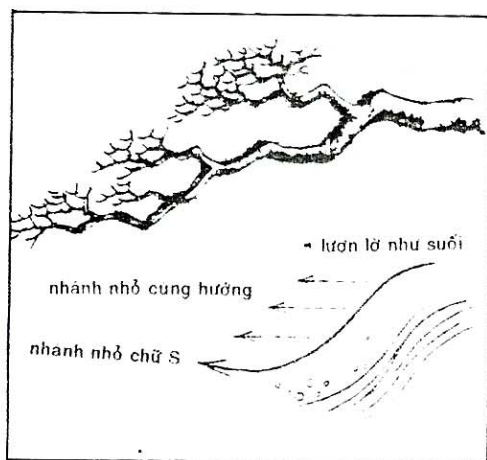
II. KHUNG XƯƠNG CỦA VIỆC TẠO DÁNG BON SAI

Chạc cây

Chạc cây, nhánh nhỏ là bộ phận chủ yếu để thiết kế cho thân chính, chúng quyết định hình thái cơ bản của tổng thể bon sai. Chạc cây phát triển theo hướng nào, bố cục dáng vẽ ra sao sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thể hiện chủ đề tư tưởng.

(1) *Cành phiêu dật* (Phóng khoáng, tự nhiên) (H.36)

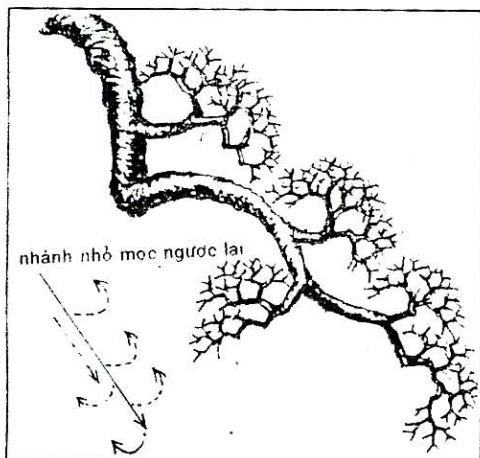
- Thân chính phát triển theo hình chữ S các nhánh nhỏ cũng uốn lượn theo và hướng lên trên, dáng mềm mại tự nhiên.



Hình 36 : Kiểu phiêu dật

(2) *Cành hồi hoàn* (Quay lại) (H.37)

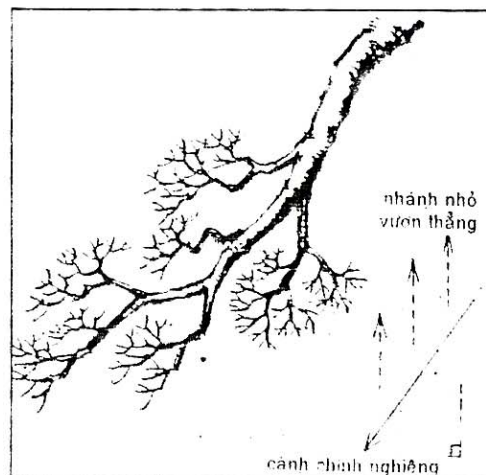
Các nhánh nhỏ vươn ra ngoài, tẽ ra thành hình rẽ quạt, nhưng có xu hướng quay ngược lên mỗi cụm cành cũng tạo nên nửa hình tròn. Kiểu này trông phóng khoáng nho nhã.



Hình 37 : Kiểu hồi hoàn

(3) *Cành tà điệt* (Nghiêng ngả) (H.38)

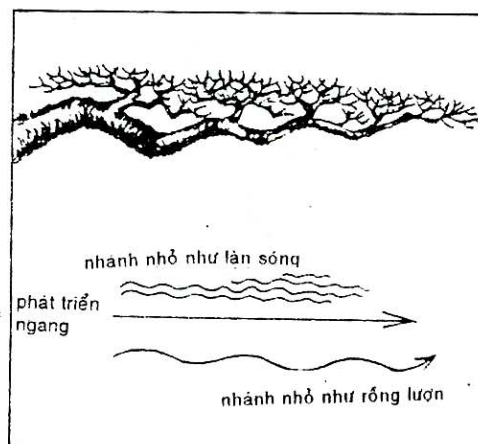
Nhánh chính nghiêng, hướng ra ngoài, nhánh nhỏ lại hướng ngược lên, tuy rũ xuống mà thế rất vững vàng. Nhánh chính đổ xuống như sơn tuyền, nhánh nhỏ tung lên như sóng trông bồng bênh, đẹp mắt.



Hình 38 : Kiểu tà điệt

(4) *Cành bình triển* (H.39)

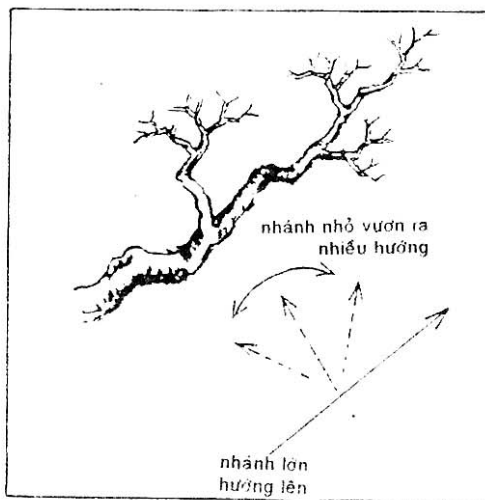
Nhánh lớn phát triển theo chiều ngang còn các nhánh nhỏ thì tạo thành mặt phẳng nhưng uốn lượn như dợn sóng theo phong cách áng mây của "Tô phái".



Hình 39 : Kiểu cành bình triển

(5) Cành thượng dương (H.40)

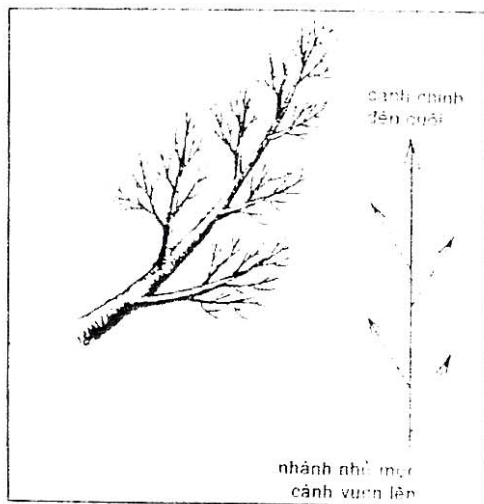
Thượng dương là loại nhánh hướng lên trên cả nhánh lớn và nhỏ đều mọc hướng lên trên tạo cảm giác tích cực, vươn lên.



Hình 40 : Cành thượng dương

(6) Cành tự nhiên (H.41)

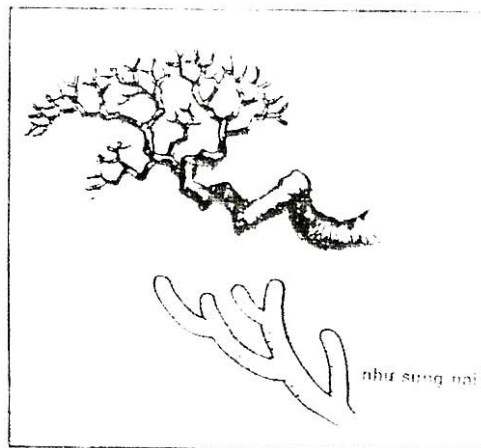
Cái gọi là "cành tự nhiên" ở đây tức là chỉ các nhánh mọc nhiều một cách tự nhiên nhưng theo thứ tự "trái - phải - trái" một cách đều đặn. Dạng này cho ta cảm giác sức nhanh nhẹn của tuổi thanh xuân.



Hình 41 : Cành tự nhiên

(7) Cành lộc giác (sừng nai) (H.42)

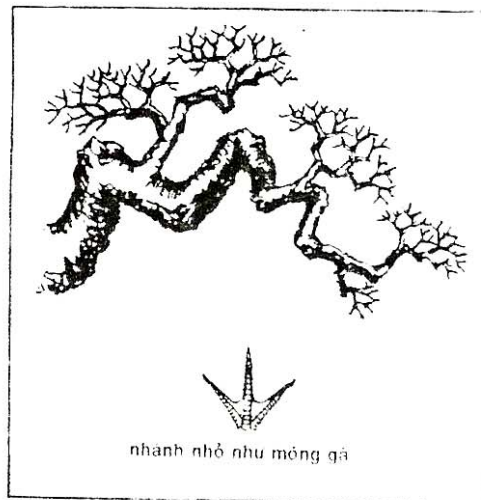
Các cành sắp xếp tự nhiên nhưng rất giống gạc nai. Kiểu dáng giản dị trang nhã thường thấy trong kỹ thuật tạo hình của bon sai phái Lĩnh Nam.



Hình 42 : Cành lộc giác

(8) Cành móng gà (H.43)

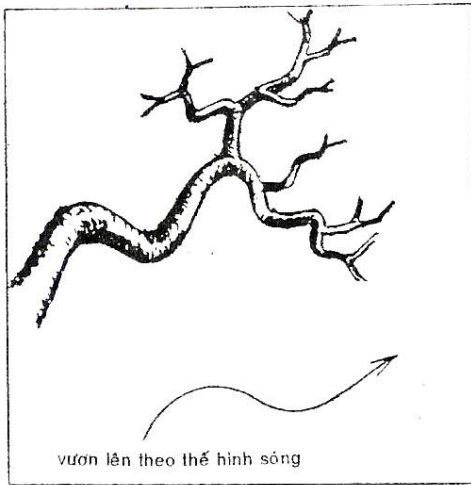
Các chạc cây mọc ra từng cụm giống như móng gà (ngắn hơn kiểu sừng nai). Các nhánh vươn ra khắp trên dưới, phải trái, trước sau dày nhưng không rậm rạp trông rất cổ điển. Đây cũng là một trong những thủ pháp tạo hình bon sai của phái Lĩnh Nam.



Hình 43 : Kiểu móng gà

(9) Cành loan khúc (nhánh cong) (H.44)

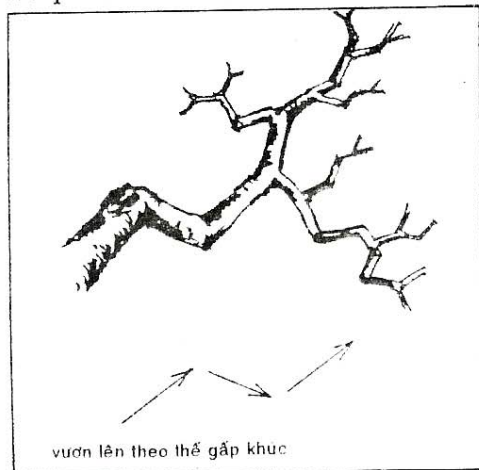
Hình dáng trông như con Giao long uốn mình, mềm mại nhưng mạnh mẽ. Đặc điểm của dạng này là ôn hòa.



Hình 44 : Kiểu loan khúc

(10) Cành khúc chiết (gấp khúc) (H.45)

Mỗi một nhánh đều cong lên và gấp xuống nhiều lần đều đặn như thế. Đặc trưng của dạng này là "cương nghị", đây cũng là thủ pháp bon sai của phái Lĩnh Nam.



Hình 45 : Kiểu khúc chiết

(11) Cành phong xuy (Gió thổi) (H.46)

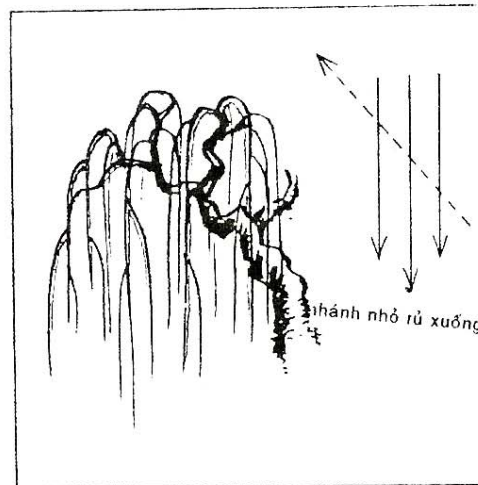


Hình 46 : Kiểu phong xuy

Ở dạng này, các nhánh nhỏ sẽ mọc ngược hướng với thân chính cho ta cảm giác như chúng đang bay phất phới trong gió vậy.

(12) Kiểu rèm buông (H.47)

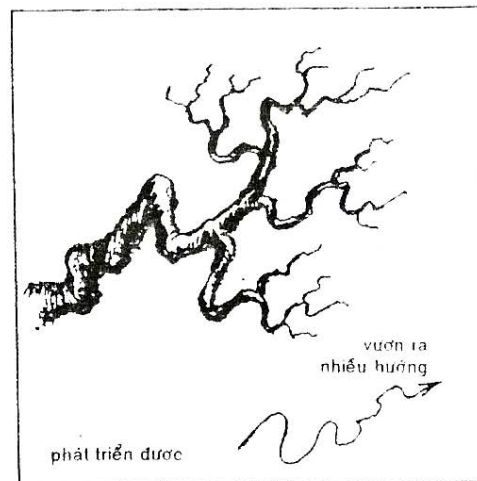
Các nhánh nhỏ mềm và buông xuống như những sợi tơ trông như cô gái ngồi xổm tóc. Kiểu này cho người ta cảm giác dễ chịu.



Hình 47 : Kiểu rèm buông

(13) Kiểu mạn khúc (dây leo) (H.48)

Các nhánh nhỏ của kiểu cành mạn khúc dài và uốn cong nhiều như những con rắn, trông hoang dã, tự nhiên.



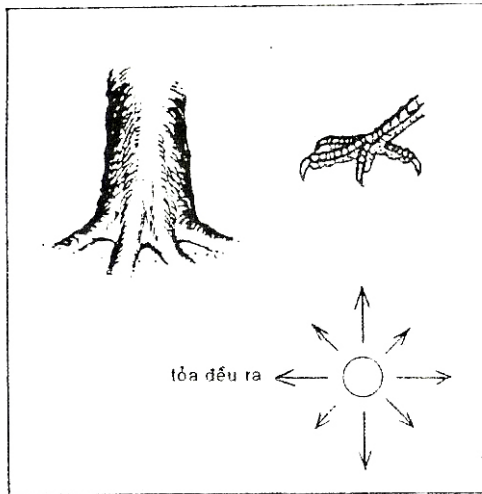
Hình 48 : Kiểu mạn khúc

III. RỄ BON SAI

Phần gốc tiếp xúc với mặt đất hơi lộ lên trên chính là bộ phận quan trọng mà chúng ta đang bàn đến. Rễ cây quyết định bon sai khỏe hay yếu và cũng chính nó góp phần quan trọng trong việc tạo dáng cho bon sai.

1. DẠNG PHONG XẠ (H.49)

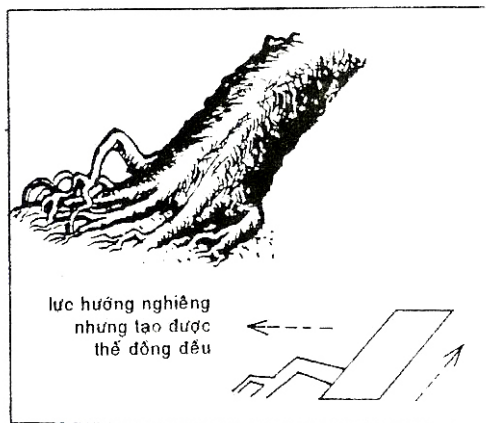
Gốc cây lấy thân chính làm trung tâm rồi mọc rễ ra xung quanh như kiểu móng gà. Dạng này biểu thị tinh thần kiên định thường dùng làm kiểu rễ cơ bản.



Hình 49 : Dạng phóng xạ

2. DẠNG TRẮC HƯỚNG (Ng nghiêng qua một bên)

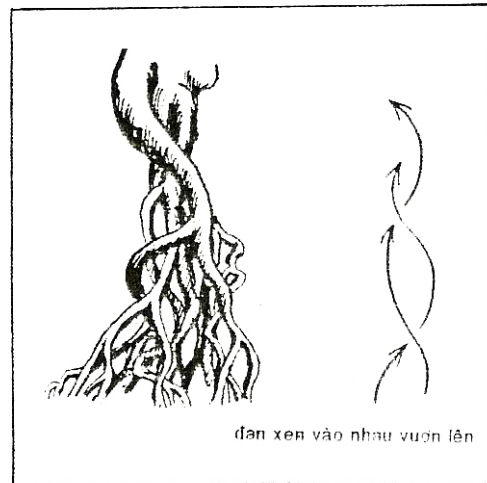
Thường theo kiểu thân nghiêng như đã nói phía trước. Rễ ở dạng này thường nghiêng theo chiều ngược lại với hướng phát triển của cây.



Hình 50 : Dạng trắc hướng

3. DẠNG BÀN NỮ (cuộn tròn xung quanh) (H.51)

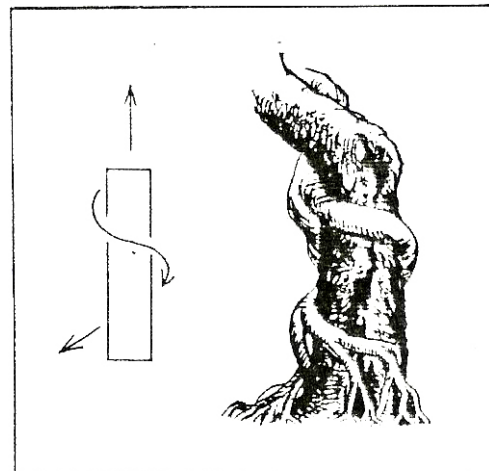
Phần lớn các rễ đều lộ ra ngoài, mềm mại cuộn vào nhau và cuộn tròn xung quanh trục tượng tượng như những con rồng quấn quýt nhau. Kiểu này thường mọc trên đá.



Hình 51 : Dạng bàn nữ

4. KIỂU NHIỀU CÁN (Quấn xung quanh) (H.52)

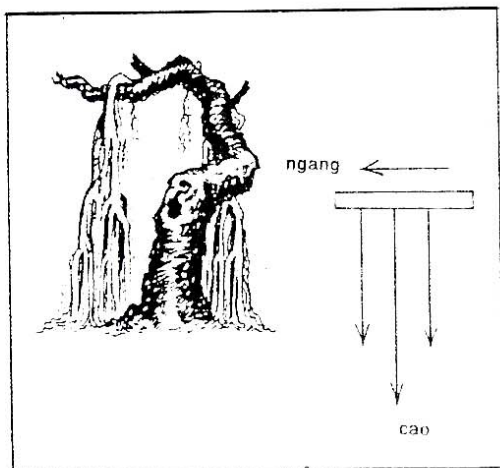
Một rễ chính sẽ mọc dài ra quấn tròn quanh gốc. Thân chính và rễ quấn lấy nhau như đôi tình nhân vậy.



Hình 52 : Kiểu nhiều cán

5. DẠNG TỜ RỬ (H.53)

Rễ buông thẳng xuống cắm vào đất hoặc phát phơ trong gió, biểu thị sự thuần chất mộc mạc.

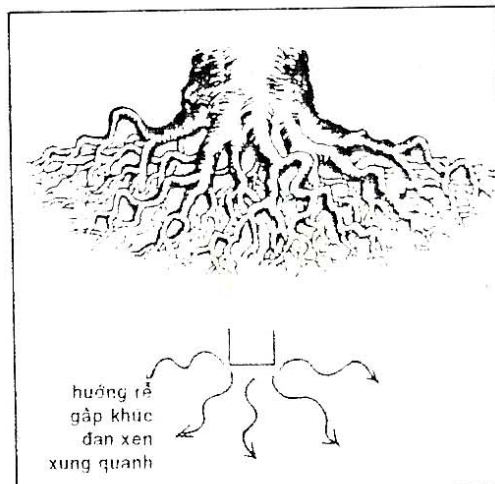


Hình 53 : Dạng tờ rử

Kiểu này thường gặp ở các bon sai cây đa, cây si.

6. DẠNG BÀN LONG (Mâm rồng - H.54)

Các rễ nhỏ lấy gốc làm trung tâm và mọc ra, phân nhánh nhỏ, tỏa đều khắp nơi trông như cái mâm chạm rồng. Tạo cảm giác sung túc, dồi dào, rậm nhiều nhưng không rối tung.



Hình 54 : Dạng bàn long

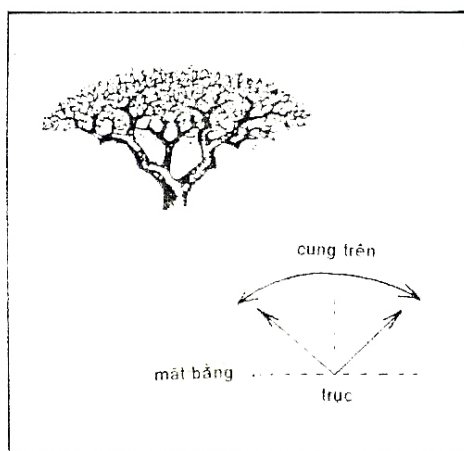
IV. HÌNH TƯỢNG CHÍNH CỦA CÂY BON SAI

Tán cây

Tán cây cũng quan trọng đối với bon sai như khuôn mặt đối với con người vậy. Tán cây quyết định diện mạo tinh thần của bon sai. Dù bon sai có trăm nghìn vạn loại đi nữa thì phần lớn tán cây của nó vẫn mọc hướng lên và thỉnh thoảng chúng ta lại gặp một vài trường hợp đột biến trông cũng rất thú vị.

1. TÁN CÂY HÌNH RỄ QUẠT (H.55)

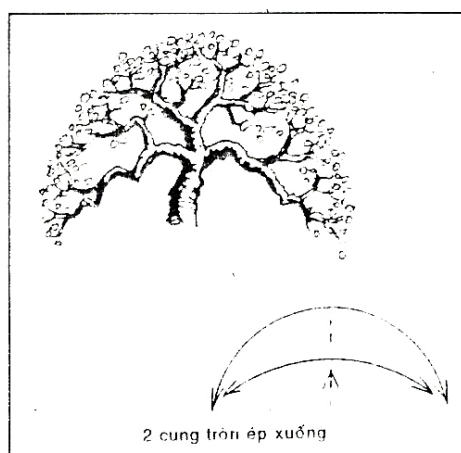
Từ thân chính các nhánh tỏa đều ra tạo thành rễ quạt. Kiểu này biểu thị cho sự hoạt bát vui vẻ.



Hình 55 : Tán cây hình rễ quạt

3. TÁN CÂY HÌNH DÙ (H.57)

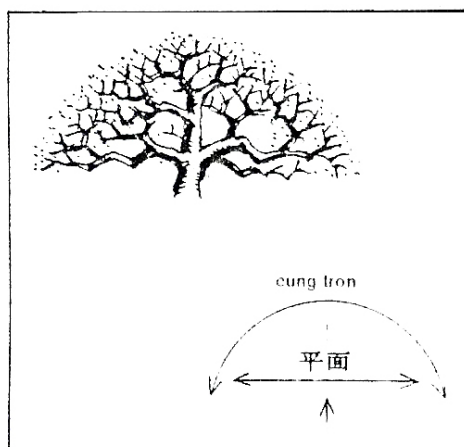
Cành thấp nhất của cây cong xuống cùng tạo với ngọn các nhánh thành hình dù (hay hình trăng khuyết).



Hình 57 : Tán cây hình dù

2. TÁN CÂY HÌNH BÁN NGUYỆT (H.56)

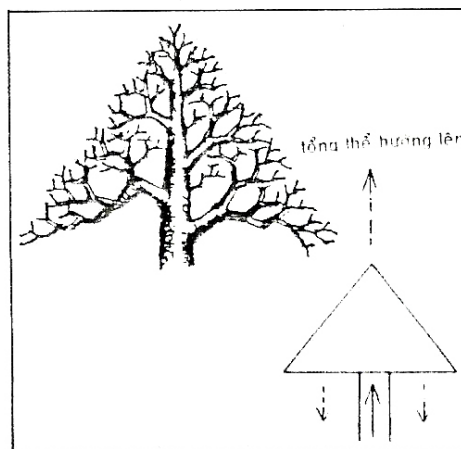
Đường ngang tạo bởi các nhánh phía dưới cùng với ngọn các nhánh trên tạo thành một hình vòng cung tương đối đều đặn chuẩn mực.



Hình 56 : Tán cây hình bán nguyệt

4. TÁN CÂY HÌNH TAM GIÁC (H.58)

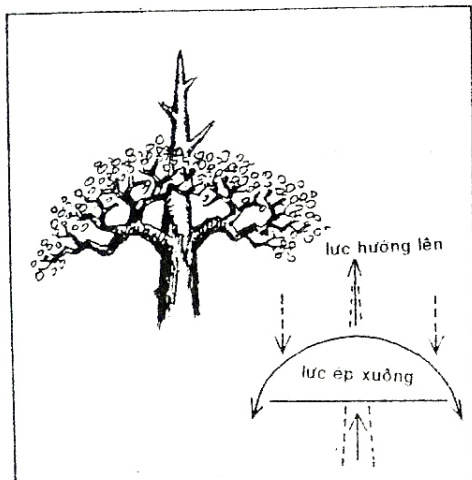
Các nhánh cây ngắn dần đều từ dưới lên ngọn tạo thành tán cây hình tam giác. Kiểu này biểu thị khát vọng vươn lên, tính tình hoạt bát.



Hình 58 : Tán cây hình tam giác

5. TÁN CÂY KHÔ NGỌN (H.59)

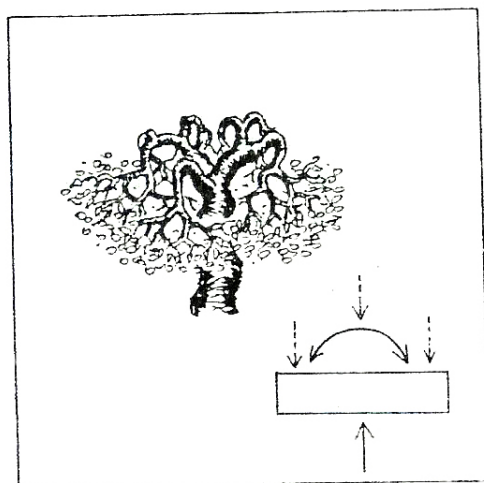
Đỉnh tán cây là một ngọn cây đã khô nhưng lại gợi cho người xem khát vọng vươn lên. Kiểu này dựa hẳn vào lực đè xuống của những tán lá xanh.



Hình 59 : Tán cây khô ngọn

6. TÁN CÂY KIỂU ĐẦU HÓI (H.60)

Các nhánh cây đều cong gập xuống làm cho phần đỉnh tán lá giống như cái đầu hói, toàn bộ phần lực đè từ trên xuống nên thế này gọi là "Thái sơn áp đỉnh".



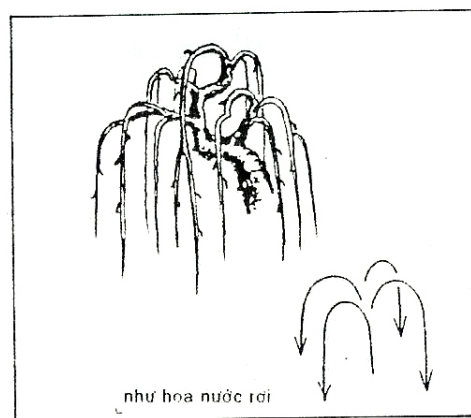
Hình 60 : Tán cây kiểu đầu hói

7. TÁN CÂY CONG GẬP (H.61)

Kiểu này chỉ tạo thành hình chữ không tạo thành tán.

Biểu thị sự ôn hòa, hiền lành.

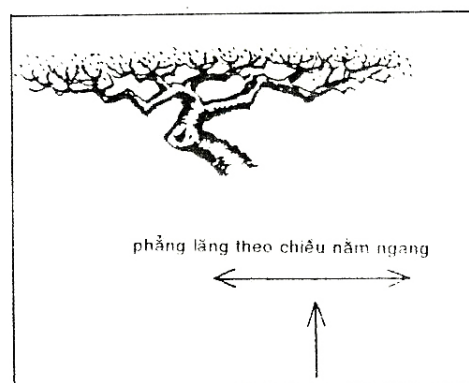
Bon sai cây liễu thuộc dạng này.



Hình 61 : Tán cây cong gập

8. TÁN CÂY BẰNG PHẪNG (H.62)

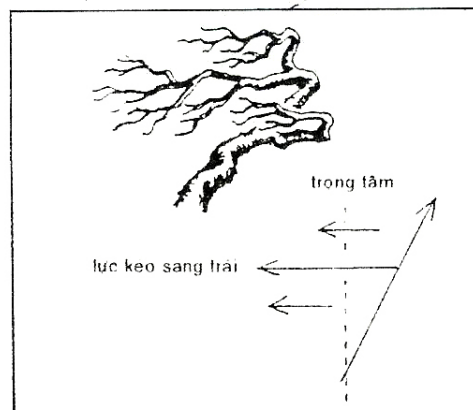
Nhánh chính tẽ ra và phân bố các nhánh nhỏ ở hai bên. Các ngọn lá xếp hàng thẳng tạo nên tán cây bằng phẳng. Kiểu này thuộc loại "áng mây của Dương phái".



Hình 62 : Tán cây bằng phẳng

9. TÁN CÂY MỘT BÊN (H.63)

Thân chính của cây nghiêng qua một bên còn các nhánh của nó thì phát triển về phía ngược lại làm như bị gió thổi vậy. Kiểu này thuộc loại "Phong xuy" (Gió thổi).



Hình 63 : Tán cây một bên

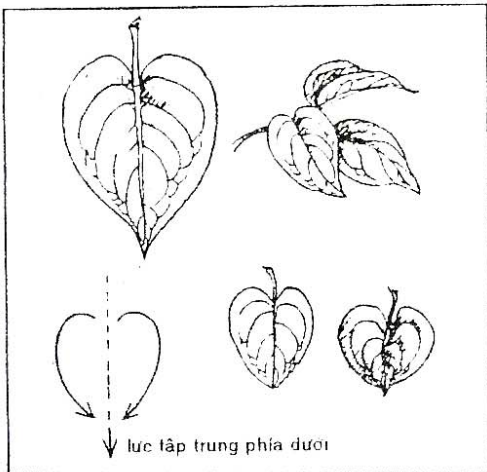
V. BIỂU TƯỢNG CỦA SỨC SỐNG

Lá cây

Sức sống của một cây bon sai thể hiện ở màu xanh của lá cây, nó là "thời trang" của nhánh cây. Xuân thì mơn mớn, sang Hạ lá có màu xanh đỏ, đến Thu lá có sắc vàng và rụng nhiều để rồi sang Đông chỉ còn những cành trơ trọi. Ở đây chúng ta chỉ bàn đến cái đẹp của từng loại lá tùy theo bố cục dáng vẽ của từng cây bon sai.

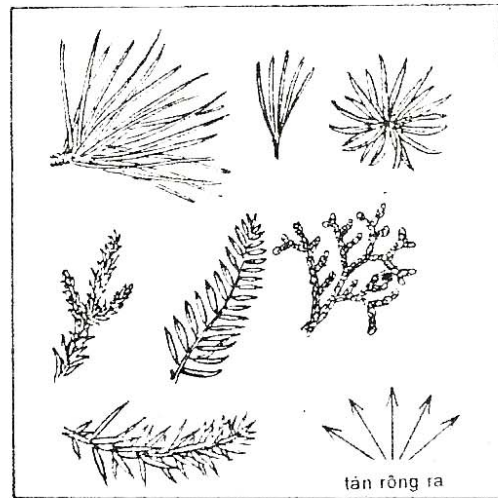
1. LÁ CÂY HÌNH TRÁI TIM (H.64)

Lá cây hình trái tim là do hai nửa phiến lá cong vào một cách đối xứng.



Hình 64 : Lá cây hình trái tim

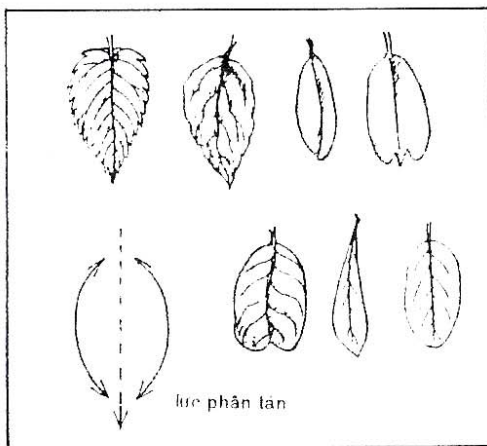
hay lá kép. Tùng, bách... là những cây thuộc loại này.



Hình 66 : Lá cây hình kim

2. LÁ CÂY HÌNH BẦU DỤC (H.65)

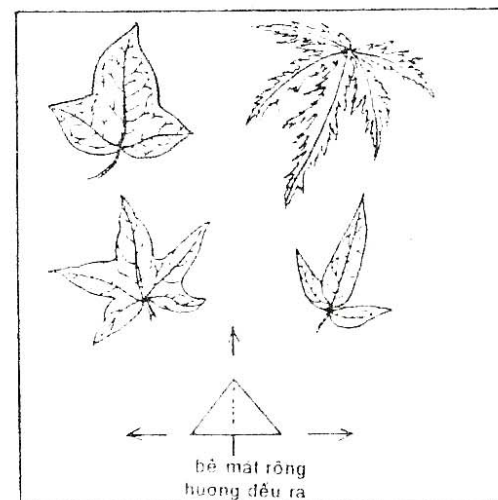
Lá cây hình bầu dục trông có vẻ ôn hòa, nhỏ nhẽ. Dùng "điểm" để hợp thành "diện".



Hình 65 : Lá cây hình bầu dục

4. LÁ CÂY HÌNH BÀN TAY (H.67)

Lá cây thuộc dạng này thường có kích thước lớn, đầu lá nhọn, kiểu dáng trông rất hào phóng. Do phiến lá to nên chơi bon sai ở dạng này chủ yếu là để thưởng ngoạn lá cây.



Hình 67 : Lá cây hình bàn tay

3. LÁ CÂY HÌNH KIM (H.66)

Lá cây hình kim cũng rất đa dạng, lá cây dạng này thường tập trung theo một tổ hợp

VI. KIỂU DÁNG CỦA SỰ HOÀI CỔ

"Hoài cổ" là chủ đề được sử dụng nhiều trong nghệ thuật chơi bonsai. Đó chính là sự truy tìm hoặc cố tình tạo ra những ý niệm sao cho cây bonsai mang dáng dấp của "một lịch sử lâu đời" có giá trị về mặt thời gian... Đây cũng chính là mục đích chính của cái chân lý "Cổ, lão, bệnh, tàn" của nghệ thuật chơi bonsai.

1. KIỂU TIẾT BA (H.68)

Kiểu này lấy mắt cây lớn làm điểm chính. Mắt cây nhỏ làm điểm phụ.



Hình 68 : Kiểu Tiết ba

Kiểu này thể hiện được sự già dặn nhưng cường tráng.

2. KIỂU KHỔNG ĐỘNG (H.69)



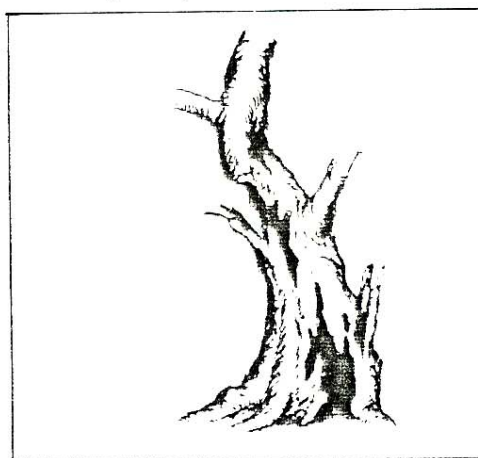
Hình 69 : Kiểu khổng động

Khổng động là hốc cây trống. Kiểu này được

thực hiện bằng cách khoét trống thân cây nhằm tạo ra vẻ cổ xưa.

3. KIỂU TÀN KHUYẾT (H.70)

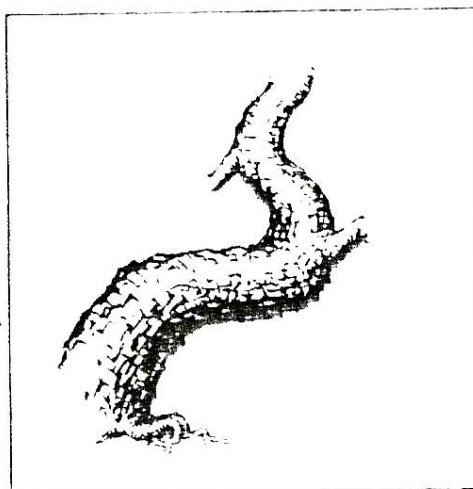
Tàn khuyết là kiểu cây trông sống dở chết dở do con người tạo ra.



Hình 70 : Kiểu tàn khuyết

4. KIỂU LIỆT VĂN (H.71)

Liệt văn là kiểu thân có vỏ cây rạn nứt tạo nên các hoa văn cho đẹp.



Hình 71 : Kiểu liệt văn

5. KIỂU NỐT SÂN (H.72)

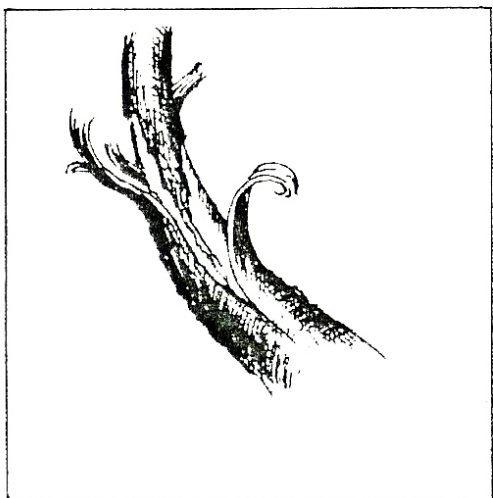
Trên thân cây dạng này được tạo ra các nốt sần bất chức kiểu vỏ cây bị côn trùng phá hại. Kiểu này biểu thị sự kiên cường.



Hình 72 : Kiểu nốt sần

6. KIỂU THOÁT BÌ (lột da) (H.73)

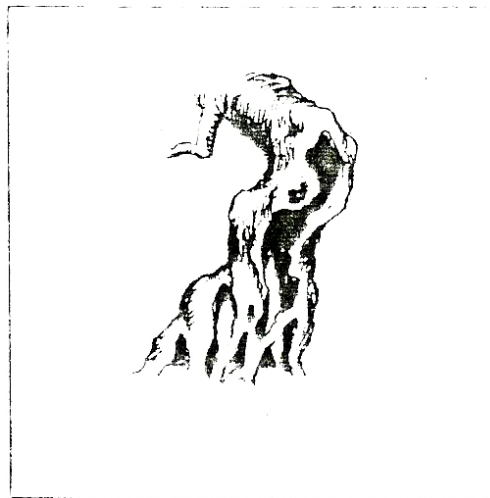
Thoát bì là kiểu thân cây bị lột vỏ ra tại một vài chỗ nào đó cho lộ phần gỗ ra nhằm biểu hiện sự kiên trung chịu đựng.



Hình 73 : Kiểu thoát bì

7. KIỂU HỦ TRÙNG (côn trùng làm hư hại) (H.74)

Thông qua sự đục khoét của côn trùng làm cho thân cây có lỗ hổng; nham nhở. Kiểu này biểu thị sự cổ xưa.



Hình 74 : Kiểu hủ trùng

8. KIỂU ĐOẠN LIỆT⁽¹⁾ (H.75)

Thân cây bị gãy lìa ra nham nhở trông như bị sét đánh chứng tỏ sự kiên cường. Kiểu này, dựa vào các chồi, nhánh mọc từ dưới lên phủ rợp trông rất đẹp.



Hình 75 : Kiểu đoạn liệt

VII. CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH HÌNH THÁI BON SAI

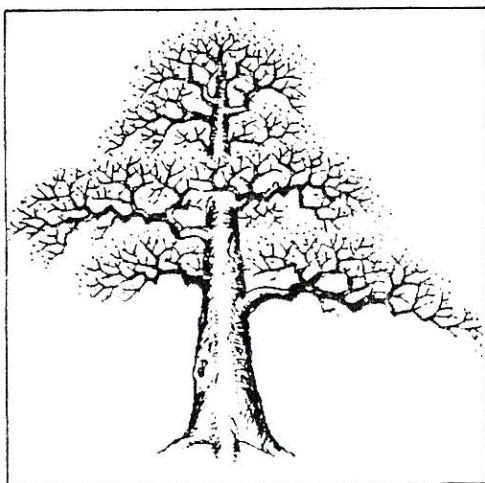
Chỉnh thể

Các phần trước đã giới thiệu qua các nhân tố tạo dáng cho bon sai như thân, nhánh, rễ, tán cây. Mỗi một bộ phận là một nhân tố quan trọng góp phần vào vẻ tổng thể. Chơi bon sai phải dụng công nhiều vì thể tính thẩm mỹ trong mỗi tác phẩm phụ thuộc vào các bộ phận nhỏ hợp thành. Các bộ phận nhỏ này lại phải được sắp xếp bố cục một cách thống nhất hợp lý nếu không sẽ dễ dàng tạo ra sự "tạp loạn vô chương" chỉ phí công sức mà thôi.

Dưới đây là những vấn đề quan trọng cần chú ý để cấu thành chỉnh thể một tác phẩm bon sai.

1. LẤY THÂN CHÍNH LÀM CƠ SỞ

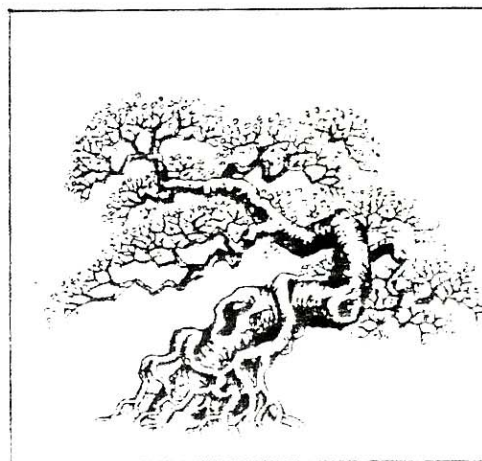
Nghĩa là các bộ phận khác chỉ bổ trợ, chỉ phục vụ cho thân chính, làm cho thân chính trở nên nổi bật nhất lúc ấy mới tỏ rõ được hiệu quả của các bộ phận khác so với nó (Xem hình 76).



Hình 76

Ở hình 76, do thân chính là thân thẳng mạnh mẽ hùng vĩ nên các bộ phận khác đều như vây quanh nó theo các kiểu nhánh "sừng nai" "tán cây hình rẽ quạt" để cùng phối hợp.

Do thân chính gấp khúc nên phải dùng loại cành móng gà, rễ mâm rồng để phối hợp nhằm tạo ra dáng cổ xưa, xanh tươi và khỏe mạnh.



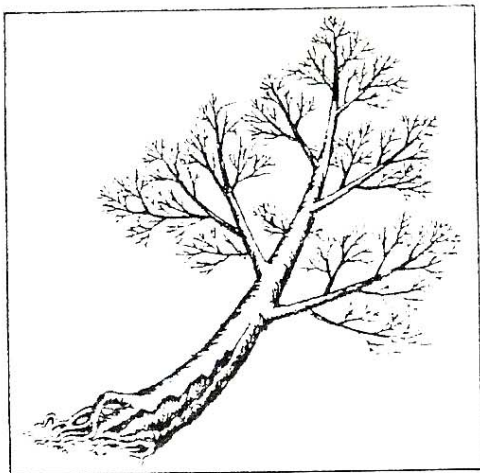
Hình 77

(Hình 78) Thân chính từ trên vươn ra và chồm xuống theo thể "huyền ngoạn", nhánh cây kiểu "bình triển" tán cây kiểu "bình triển" còn rễ cây kiểu "bàn long", trông rất mạnh mẽ. Đó là nghệ thuật "chuyển nguy thành an".



Hình 78

(Hình 79) Do thân chính nghiêng nên nhánh cây theo kiểu "thượng dương" ôn hòa, cùng phối hợp với tán cây "tam giác" tạo thế vững chắc hơn.



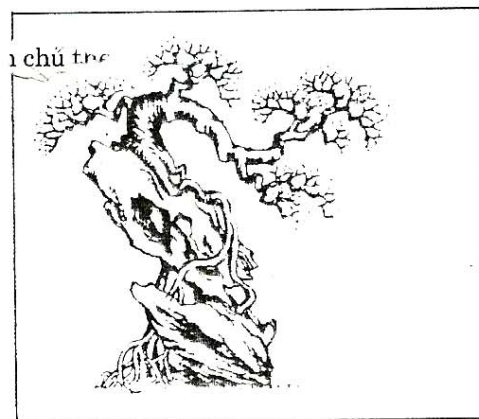
Hình 79

(Hình 80) Thân chính nghiêng gập nên các nhánh theo kiểu gió thổi rèm buông. Rễ cây kiểu "bàn long" (Rồng cuộn khúc) tạo sự phát phơ.



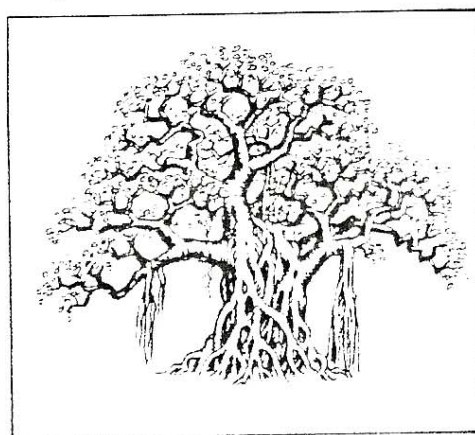
Hình 80

(Hình 81) Thân chính theo kiểu "Phụ thạch bán huyền" kết hợp với "thượng dương khúc chiết", nhánh cây kiểu "tà điệt" còn gốc cây theo kiểu "bàn nữ" tán cây hình dù làm cho tác phẩm càng tăng tính cổ xưa.



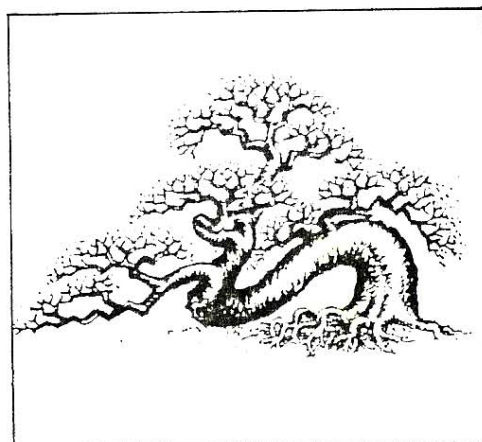
Hình 81

(Hình 82) Thân chính thẳng "đại thụ hình" nhánh cây kiểu sừng nai hợp với rễ cây kiểu phóng xạ cùng tán cây kiểu bán nguyệt làm cho tác phẩm thêm cổ xưa.



Hình 82

(Hình 83) Kiểu nhánh móng gà, rễ phóng xạ phối hợp với thân chính "đoạn liệt" biểu thị sức sống mãnh liệt.



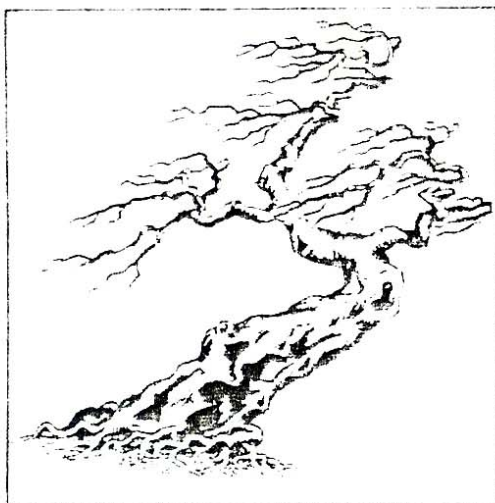
Hình 83

(Hình 84) Thân chính thuộc kiểu "l-húc ngoạn" (cong nằm xuống). Rễ cây kiểu "bàn long" nhưng chỉ một phía cùng với tán cây hình rẽ quạt làm cho bon sai lộ rõ thể "Tàng long ngoạn hổ".



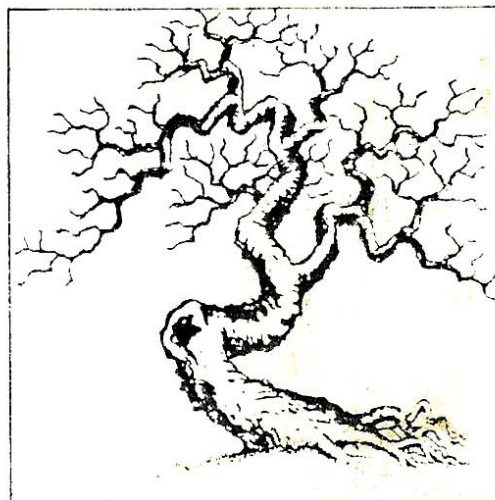
Hình 84

(Hình 85) Thân chính nghiêng lại theo kiểu "can hủ", rễ "bàn long" một bên cùng phối hợp với kiểu nhánh "phong xúy" biểu thị sự xông pha từng trải.



Hình 85

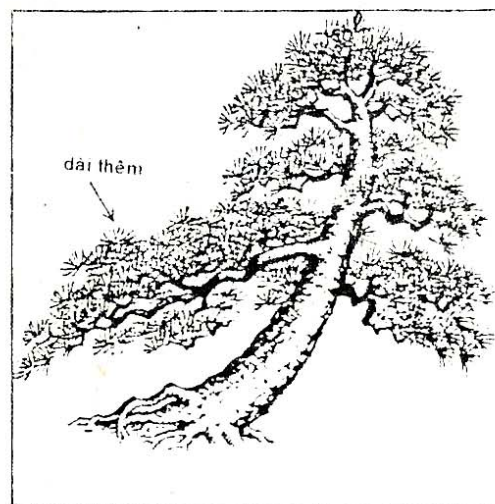
(Hình 86) Dùng nhánh "mạn khúc", rễ một phía hợp với kiểu thân gấp khúc, đó chính là đặc điểm nghệ thuật "vô câu vô thức".



Hình 86

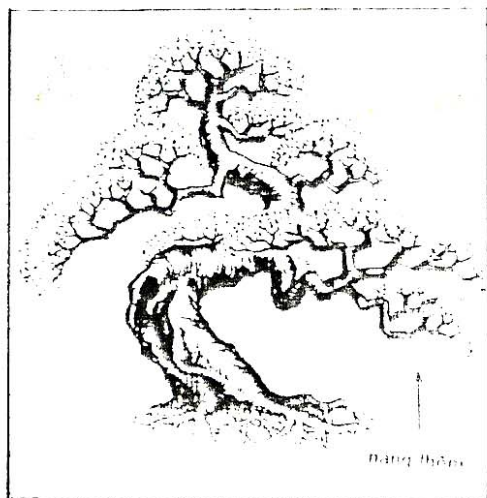
2. "VỀ RỒNG THÊM MẮT" (H.87 - 95) là những kiểu tạo yếu tố bất ngờ ở một vị trí nào đó làm cho tác phẩm thêm sinh động, phong phú.

(Hình 87) Thân chính nghiêng rồi bất ngờ sinh ra một nhánh chính kiểu "tà diệt" làm cho tác phẩm đạt đến sự bình ổn, tĩnh táo.



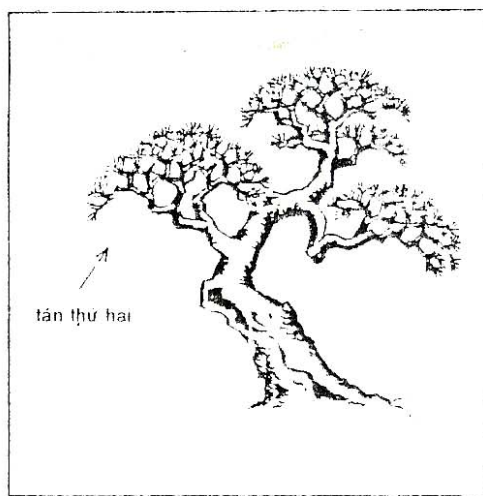
Hình 87

(Hình 88) Kiểu nhánh "hạ chiết thượng thương" (dưới chồm xuống, trên vươn lên) làm cho sức nặng dồn xuống tác phẩm trông càng sinh động.



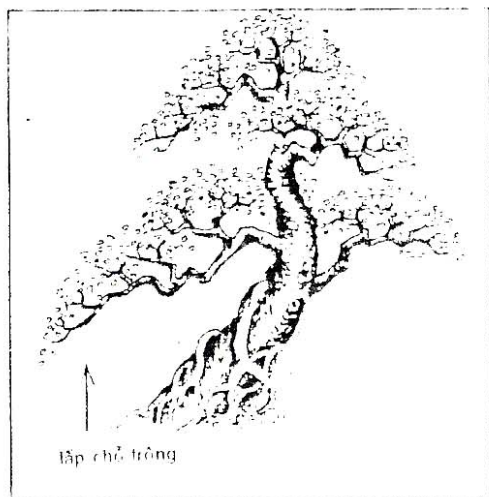
Hình 88

Với loại nhánh khúc chiết thượng thương làm chủ thể thứ hai sau thân chính, hình thành hai tán cây chính, phụ tạo sự so le và màu sắc đậm nhạt khác nhau.



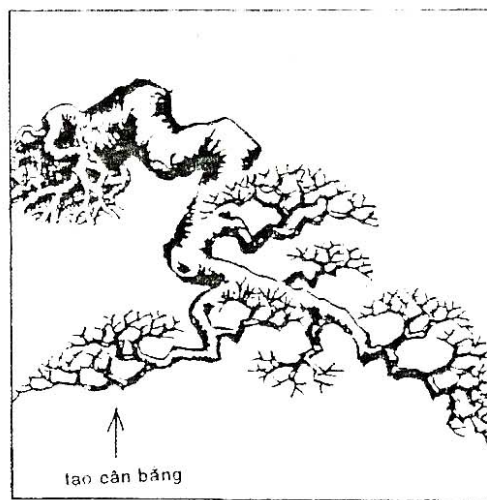
Hình 90

(Hình 89) Đặc điểm chủ yếu ở đây là lấy ít thẳng nhiều. Nhờ cách phối hợp giữa thân nghiêng và tán lá vòng cung mà nó giảm đi được những nhánh nhỏ không cần thiết.



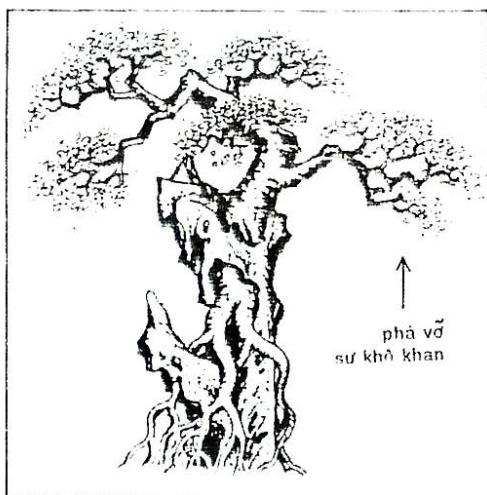
Hình 89

Kiểu nhánh đại chiết trên thân chính nghiêng tạo cảm giác mạnh mẽ coi thường hiểm nguy.



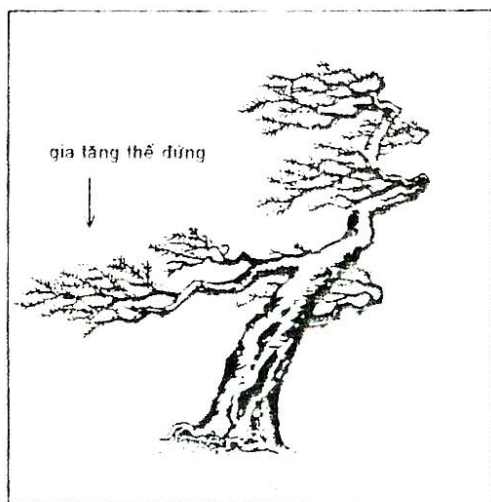
Hình 91

Thân chính kiểu "phụ thạch khúc tà", thông qua những nét đẹp tự nhiên của khối đá, chúng phối hợp với nhau thật khéo léo tạo nên sự sinh động, đầy sức sống.



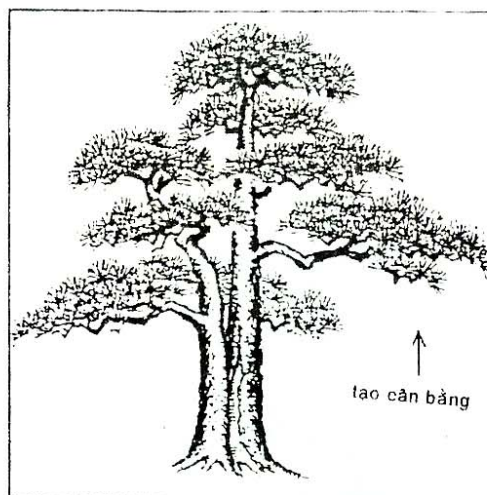
Hình 92

Lấy hình tượng "phong xúy" làm hình thái chính thể kiểu này thể hiện chủ đề ngoan cường bất khuất trước gió bão.



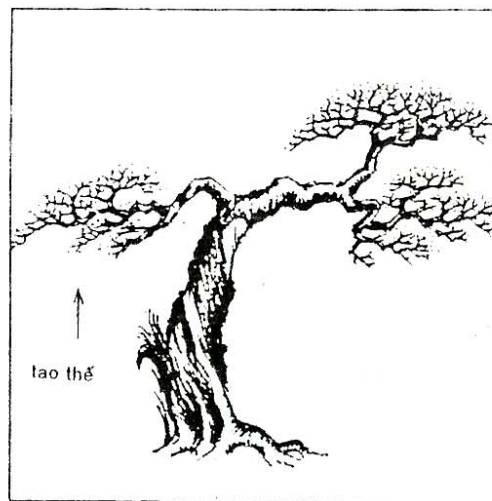
Hình 93

(Hình 94) Bon sai với hai thân chính nhưng biết lợi dụng thân bên phải để làm cân đối thân bên trái và dùng thân bên trái phối hợp để tổng thể hài hòa nhưng lại không đơn điệu.



Hình 94

(Hình 95) Thân cây kiểu "khúc tích" (thân gấp lại bị chẻ ra) phối hợp với nhánh "khúc chiết làm cho nhánh và thân "bình", thân hợp với nhánh tạo "thế" theo phong cách "khinh như phù vân" làm cho cảm giác nghệ thuật bay bổng hơn.

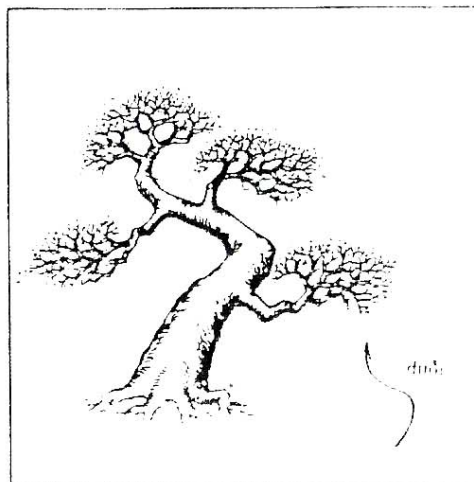


Hình 95

3. THÁC LẠC HỮU TRÍ, TẦNG THỨ PHÂN MINH (Đan xen một cách tinh tế, thứ bậc rõ ràng)

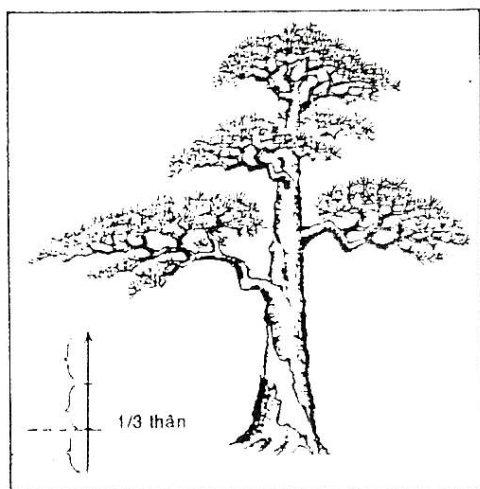
Là những cách xử lý hài hòa giữa hư và thực, nặng và nhẹ, chính và phụ, ẩn và lộ,... để làm phong phú chủ đề. (xem từ hình 96 đến 106)

(Hình 96) Các nhánh được sắp xếp trái, phải một cách đối xứng, làm cho bố cục của nó vừa "thâu" vừa "phóng", vừa "thưa" vừa "dày" luân phiên nhau cùng phối hợp với thân chính tạo sự uốn lượn hài hòa.



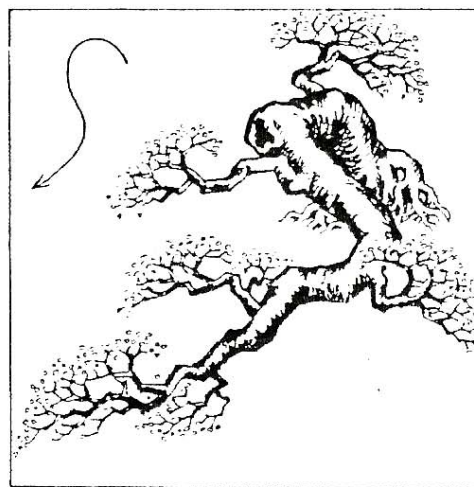
Hình 96

(Hình 97) Thân chính thẳng, nhánh chính thứ nhất không được quá thấp để không phá vỡ khí thế vươn lên của cây. Đồng thời thông qua nhánh chính thứ I cũng tạo được cảm giác ung dung tự tại, tính cách hào phóng, vô tư.



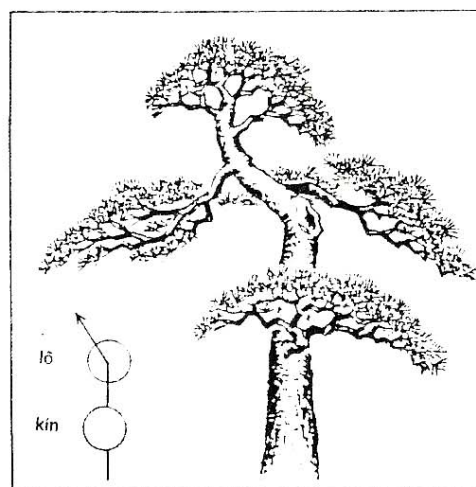
Hình 97

(Hình 98) Thân chính kiểu "huyền ngạn", gấp khúc âm dương bao hàm ý nghĩa "mở nhẹ, bóp chặt" Bố cục



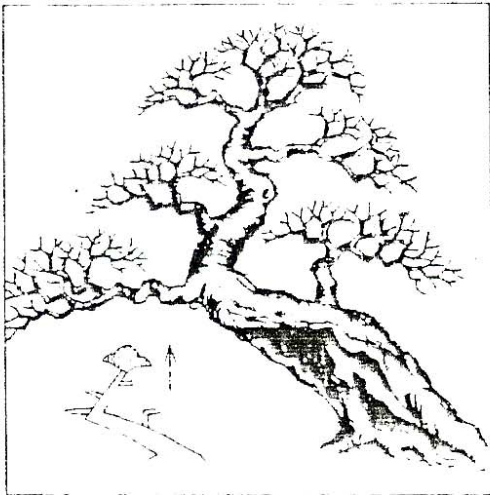
Hình 98

(Hình 99) Thân chính nghiêng gập. Các nhánh đối xứng nhưng tự do làm cho chủ thể như có khuynh hướng vươn dài ra, sức biểu hiện nghệ thuật phong phú.

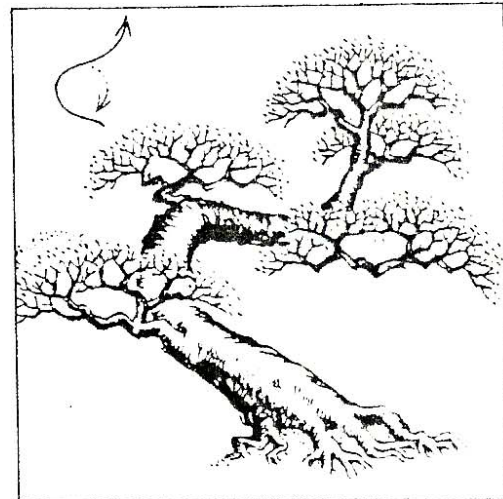


Hình 99

(Hình 100) Bất luận hình thức nào thì đỉnh tán cây cũng có xu hướng vươn lên tỏ rõ sức sống của mình. Bất luận thân chính có nghiêng, gập hay không thì các nhánh của nó cũng phối hợp một cách cân bằng.

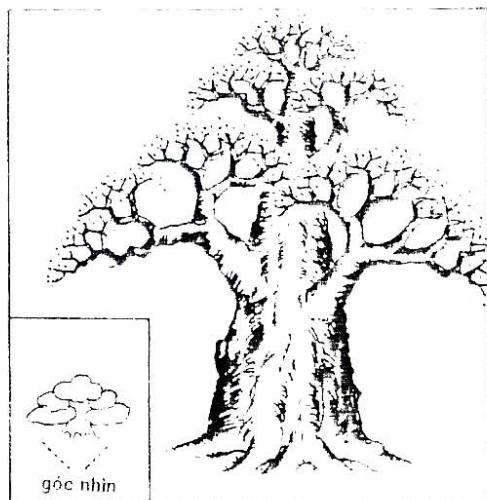


Hình 100



Hình 102

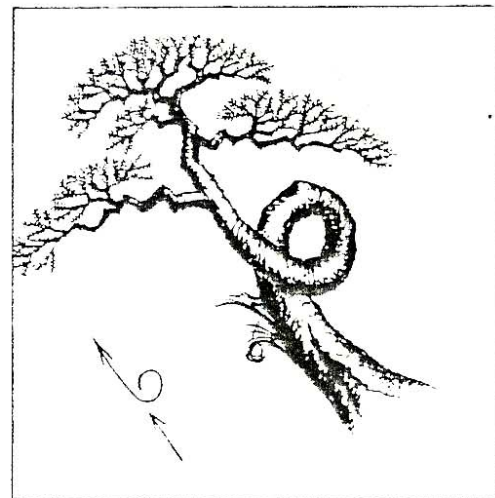
(Hình 101) Bon sai nghệ thuật tuy được gọi là "hội họa lập thể" nhưng không phải ở góc độ nào cũng đem lại cho người ta cảm giác thỏa mãn. Vì vậy cần phải biết đặt ở vị trí nào, góc độ nào để toát lên được nội dung chính của nó. Ở trường hợp này phải đặt ở vị trí trông rõ thân chính nhất để thấy rõ thứ tự các nhánh của nó.



Hình 101

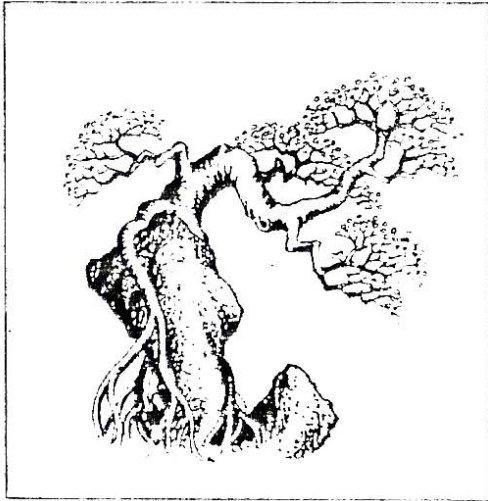
(Hình 102) Thân chính cong tròn nhưng độ cong cũng không được quá lớn nhằm thể hiện được sức vươn. Sau đó thân chính phải cong theo hướng ngược lại thuận theo thế vươn của nó.

(Hình 103). Hình này tương phản với hình 102, do sức vươn của nó lớn, nhấn mạnh được tính "hí kịch" và đem lại cảm giác thú vị cho người xem.



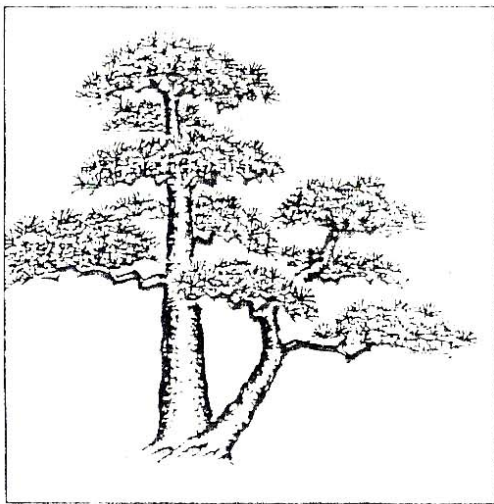
Hình 103

(Hình 104) Khi chơi bon sai "phụ thạch" không nên chỉ suy nghĩ đến quan hệ đơn phương mà phải xét đến tính thống nhất của chúng, sao cho sự kết hợp của nó phải đạt đến sự rõ ràng các tầng lớp, có ẩn có lộ thì mới đạt đến sự hoàn thiện.



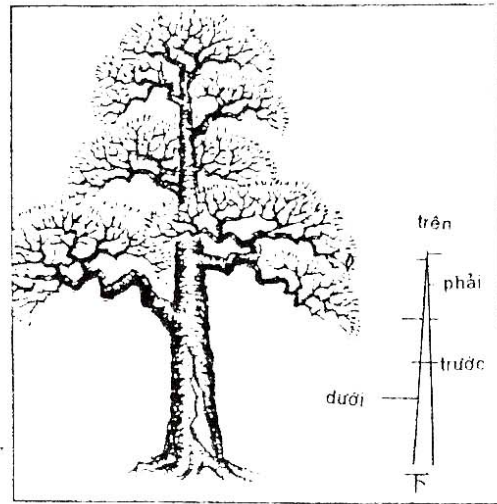
Hình 104

(Hình 105) Bon sai kiểu hai thân hoặc nhiều thân đều lấy thân lớn làm chủ, thân nhỏ để bổ trợ. Khi một thân này nghiêng thì thân kia thẳng để tạo thế cân bằng, trong động phải có tĩnh, cao thấp phối hợp, thưa dày tương phối thì mới tạo được sự hài hòa và tăng cường hiệu quả nghệ thuật.



Hình 105

(Hình 106) Ở dạng này lá cây phân bố đều ở trên, dưới, trái, phải, trước sau, ở đây không còn là vấn đề tầng bậc nữa mà chính là cách để tô điểm, để làm toát lên bố cục và chủ đề thể hiện nữa. Các nhánh lá như đan xen vào nhau, thứ tự hài hòa cân đối.



Hình 106

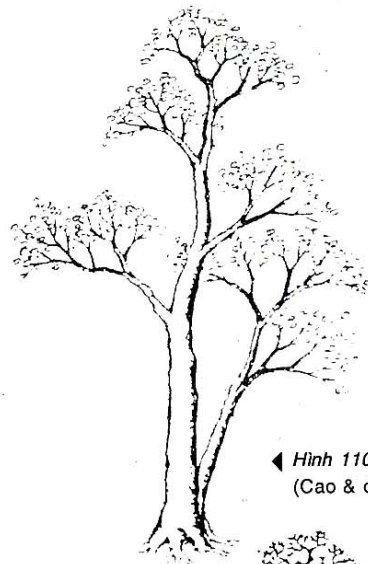
VIII. CẢM GIÁC THẨM MỸ CHÍNH THỂ BON SAI

Thế giới tự nhiên thì muôn màu muôn vẻ mà sự cảm thụ của con người về nó thì vô vàn đã vậy còn phụ thuộc vào nhiều phương diện đạo đức xã hội, tu dưỡng văn hóa, truyền thống, quan niệm, tín ngưỡng... nữa. Vì thế để dung hòa cảm thụ nghệ thuật bon sai cần phải những hiểu biết chung về nghệ thuật chính thể bon sai.

Dưới đây là những vấn đề có tính khái quát, phổ thông về quan niệm thẩm mỹ. Chúng ta có thể từ các phương diện động thể và các nhân tố cấu thành các bộ phận để phán đoán đặc điểm phong cách của chính thể từ đó có những cảm giác thẩm mỹ đúng đắn về nghệ thuật bon sai.



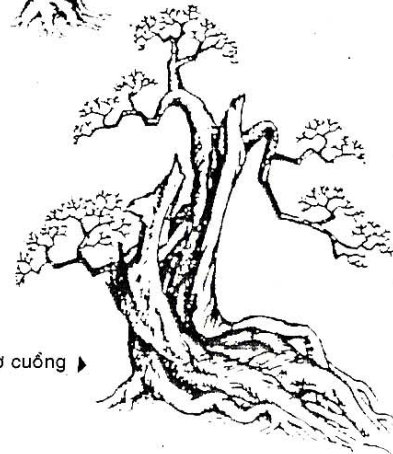
Hình 107 : Hùg trắng



◀ Hình 110 : Cao tùng
(Cao & đứng thẳng)



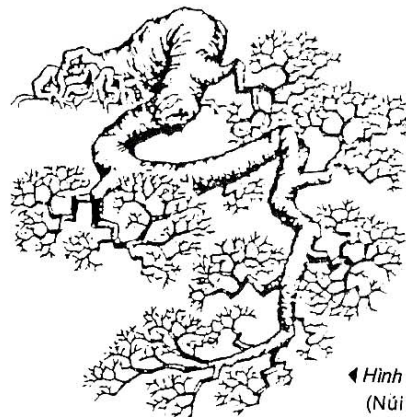
Hình 108 : Phiêu dật
(tự nhiên, phóng khoáng)



Hình 111 : Sơ cuồng ▶



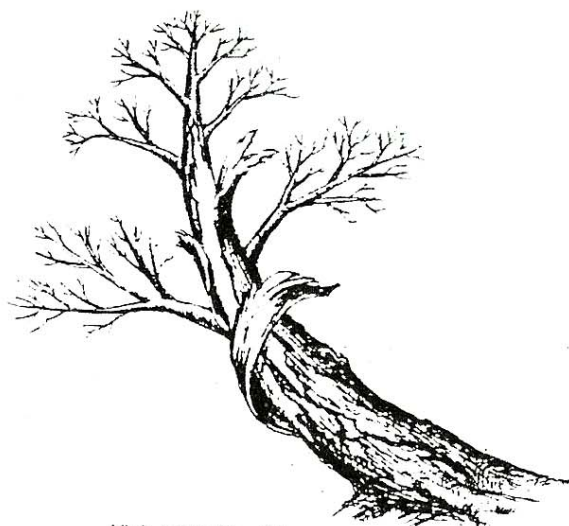
Hình 109 : Kiện thực
(khỏe, chắc)



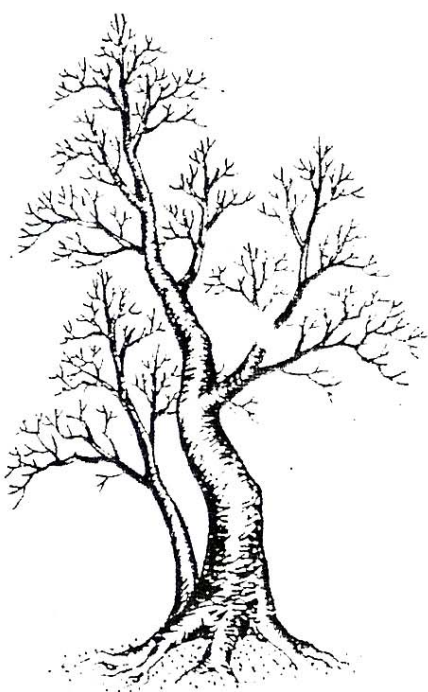
◀ Hình 112 : Tuấn tiểu
(Núi cao dốc đứng)



Hình 113 : Dã thú



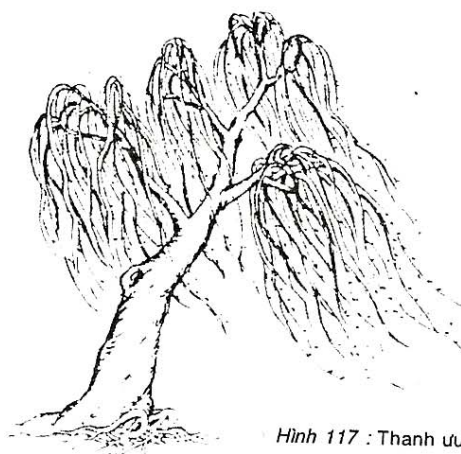
Hình 115 : Bôn dật



Hình 114 : Thanh tú



Hình 116 : Trang hòa



Hình 117 : Thanh ưu



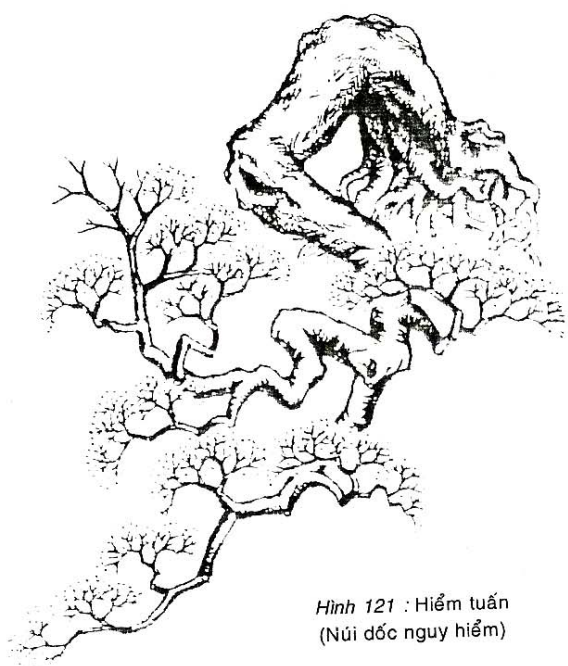
Hình 118 : Thương kinh
(già dặn cứng cáp)



Hình 119 : Cổ nhả



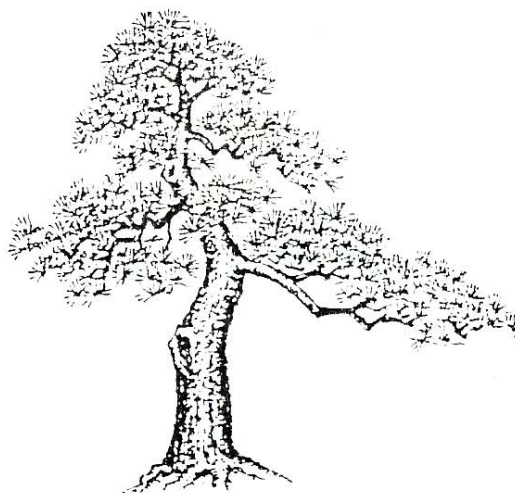
Hình 120 : Nồng nhuận
(đậm đà)



Hình 121 : Hiểm tuấn
(Núi dốc nguy hiểm)



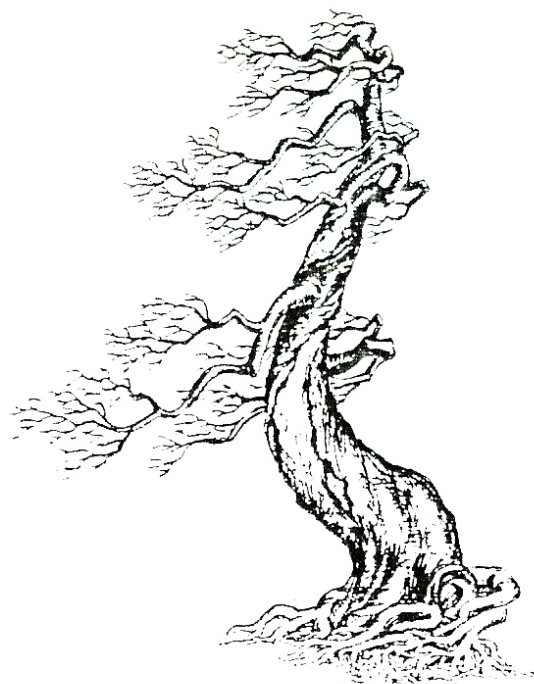
Hình 122 : Nhã khiết
(thanh tao, trong sạch)



Hình 123 : Bồ thực



Hình 124 : Hào mại
(già mà phong lưu)



Hình 125 : Cương mãnh



Hình 126 : Ngưng trọng
(Tích tụ cho nặng)



Hình 127 : Kiên nghị



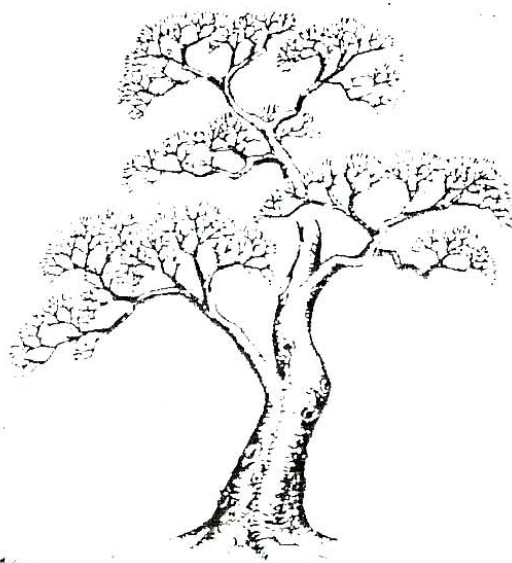
Hình 128 : Bà sa
(múa lượn vòng quanh)



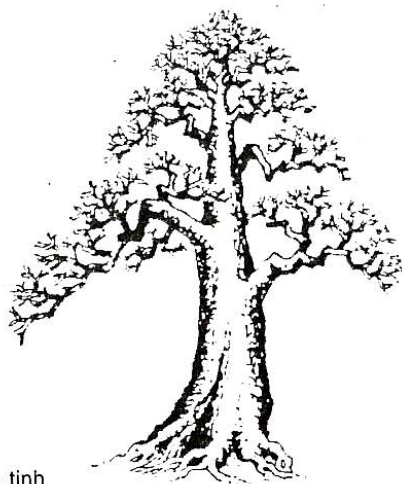
Hình 130 : Hổn hậu



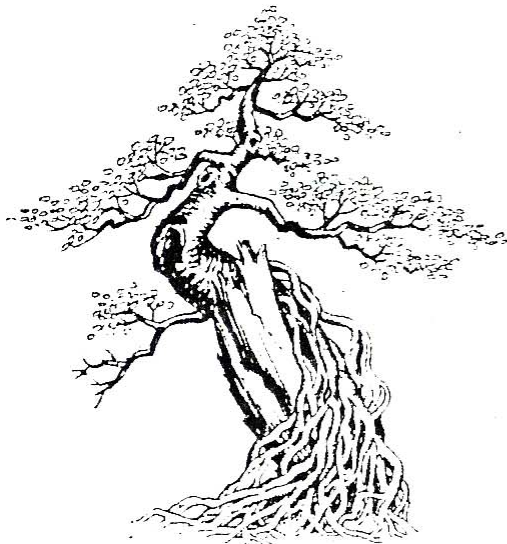
Hình 129 : Nhu mì



Hình 131 : Tú nhuận



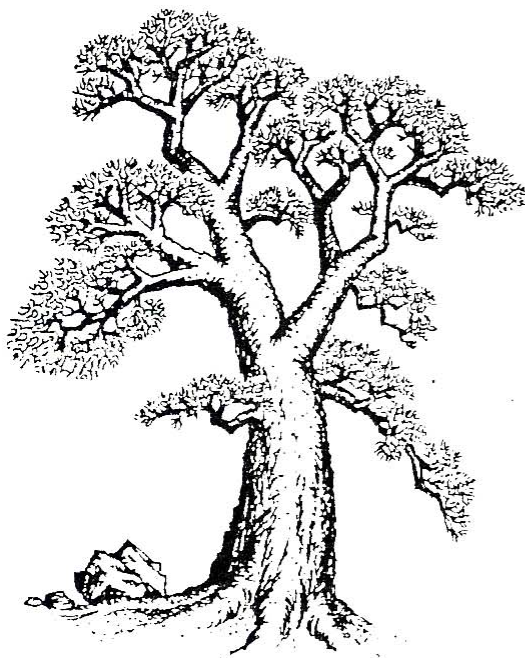
Hình 132 : Nghiêm tịnh



Hình 133 : Sa thoát
(tự nhiên, cỗi mở)



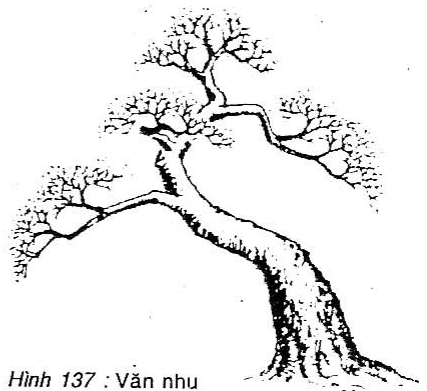
Hình 134 : Túc mục
(ng nghiêm túc, kính cẩn)



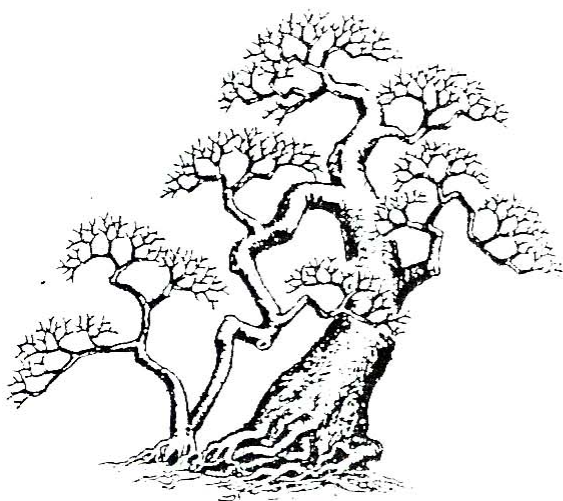
Hình 135 : Đĩnh bạt
(cao thẳng, kiên cường)



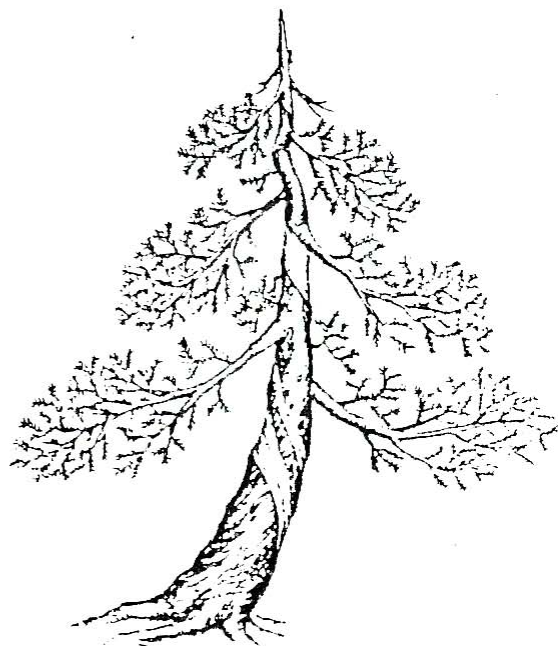
Hình 136 : Thương thúy
(xanh thắm)



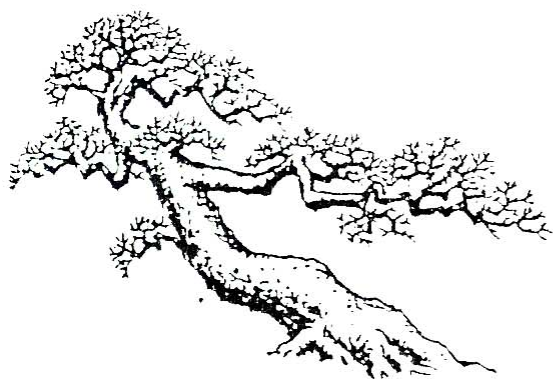
Hình 137 : Văn nhu



Hình 138 : Điển nhã



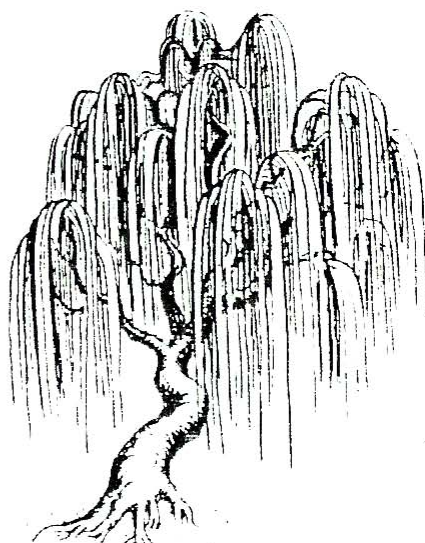
Hình 139 : Phát mậu
(đôn hậu chất phác)



Hình 140 : Tiêu sa
(từ tốn, lịch sự, phóng đạt)



Hình 142 : Di kiện
(tràn đầy sức sống)



Hình 141 : Tổ tình

IX. SO SÁNH PHONG CÁCH TRONG NGHỆ THUẬT TẠO DÁNG BON SAI

Mỗi sự thành công trong tác phẩm nghệ thuật đều xuất phát từ sự kết hợp hài hòa của các bộ phận trong một chỉnh thể. Đó chính là sự thống nhất các mặt đối lập. Dưới đây là các ví dụ điển hình nhằm giúp độc giả có sự so sánh phân tích những điểm tương đồng và khác biệt trong từng cặp bon sai, góp phần tăng cường óc quan sát và sự cảm nhận nghệ thuật tinh tế.

1. CƯỜNG VÀ NHUỘC (mạnh và yếu) (H.143)

Hai trường hợp này giống nhau ở trục tung (hướng lên) nhưng khác nhau ở trục hoành.

Cây bên trái trông cường tráng, chắc khỏe. Cây bên phải lại quá mỏng manh, yếu ớt.



Hình 143

2. ĐỘNG VÀ TĨNH (H.144)

Cảm giác "động" ở hình bên trái thể hiện rất rõ nét thông qua sự đối kháng giữa thân và nhánh (xem phần "Kiểu phong xúy") làm chuyển đổi từ thế không cân bằng sang thế

cân bằng, còn hình bên phải lại thể hiện tư thái ôn hòa, bình thản đó chính là cảm giác "tĩnh".

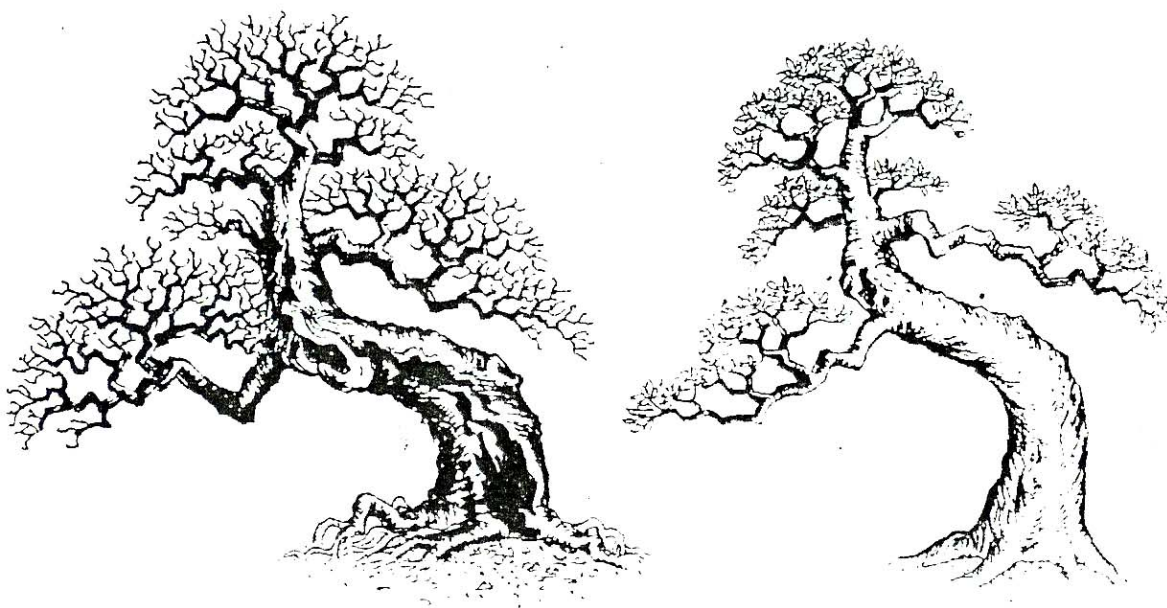


Hình 144

3. CỔ VÀ NHÃ (H.145)

Thông qua các vết sẹo, hốc cây và rễ cây kiểu "bàn lộ", hình bên trái được toát lên chủ đề "cổ xưa" ngay khi vừa mới đập vào mắt người xem. Hình bên phải là đối kháng của

hình tượng cổ bởi những đặc tính cổ đã được giảm đi mặc dù cả hai đều có tư thế giống nhau. Đó chính là đặc điểm của "nhã".

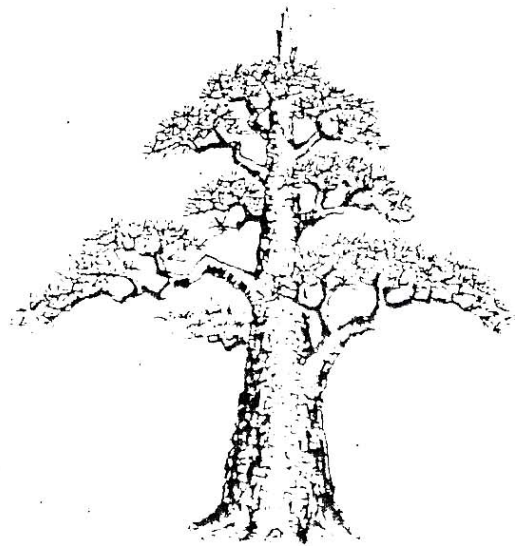


Hình 145

4. XẢO VÀ CHUYẾT (Khéo và vụng) (H.146)

Ngoại hình khéo léo tạo cho người xem cảm nhận được nét thanh tú, linh hoạt nhưng lại trông có vẻ yếu ớt. Ở hình bên phải tuy mộc

mạc chân chất đường nét đơn giản nhưng lại gây được ấn tượng về sự chính trực, nghiêm túc.



Hình 146

5. CƯƠNG VÀ NHU (H.147)

Cùng một cách xử lý nhánh và thân chính giống nhau nhưng do khác nhau về hình dạng

bên ngoài nên tính chất "cương" và "nhu" ở mỗi hình thể hiện rất rõ.



Hình 147

6. THU VÀ PHÓNG (H.148)

Một bên thì thân và nhánh gấp khúc quá nhiều tạo cảm giác dày và chặt chội, tập trung theo xu hướng hoài cổ. Đó chính là đặc điểm

"thu". Còn bên kia thì cả thân và nhánh đều tương đối thẳng, xu hướng rõ ràng độ khai phóng lớn, đó là đặc điểm "phóng".

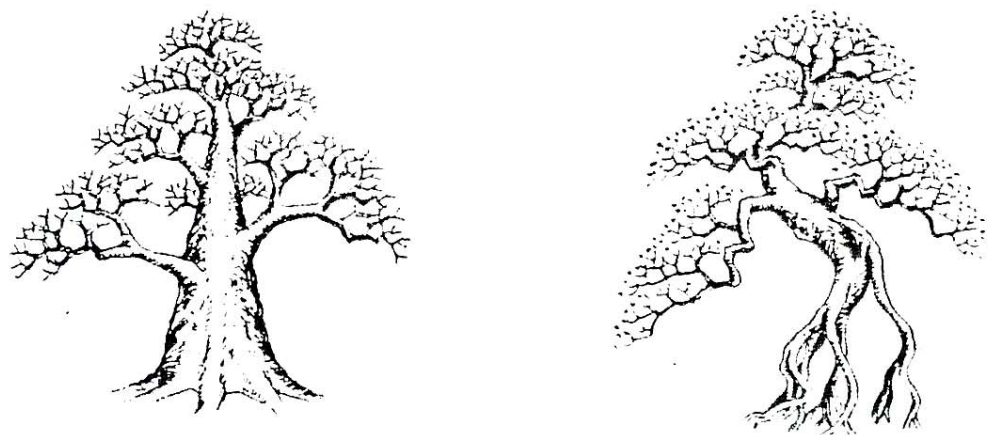


Hình 148

7. ỔN VÀ DAO (Ổn định và dao động) - H.149 :

Để tạo được thế "ổn" phải có cơ sở lớn và vững chắc, thường là "thượng trọng, hạ khinh" (trên nặng, dưới nhẹ). Còn thế "động" bao giờ sở của nó cũng yếu hơn, độ chùng của các

nhánh cao cho ta cảm giác phiêu bồng, bay bay. Cái khác của hai dạng này chính là ở chỗ cơ sở của nó.

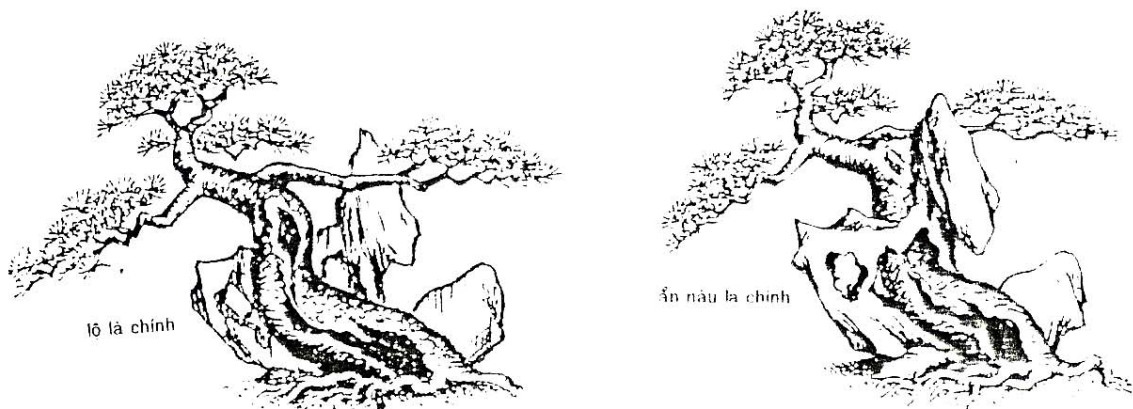


Hình 149

8. LỘ VÀ TÀNG (Lộ ra và giấu kín) - H.150

Cách thể hiện "lộ" và "tàng" chính là để nhấn mạnh nội dung tác phẩm. "Tàng" là cách buộc người ta phải tưởng tượng, còn "lộ" lại bộc bạch rõ ý muốn trình bày. Hai cách thể

hiện này có thể tồn tại thống nhất trong cùng một tác phẩm nhưng chủ đề phải rõ ràng ở một mặt nào đó thôi.

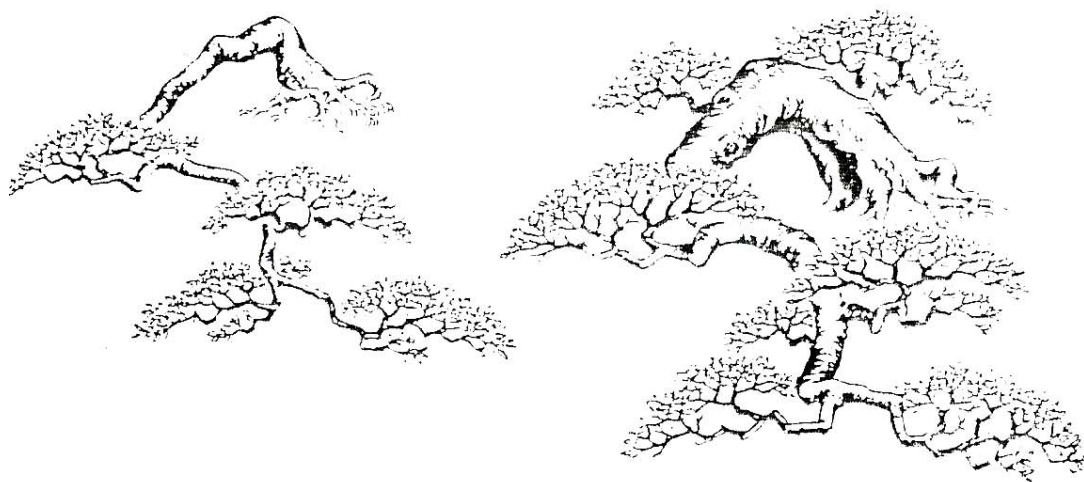


Hình 150

9. HƯ VÀ THỰC (H.151)

Quan hệ giữa "hư" và "thực" trong cùng một tác phẩm phải được phân công rõ ràng. "Hư" không buộc người khác suy nghĩ lắm, còn "thực"

lại mang lại cho người ta những cảm giác cụ thể.

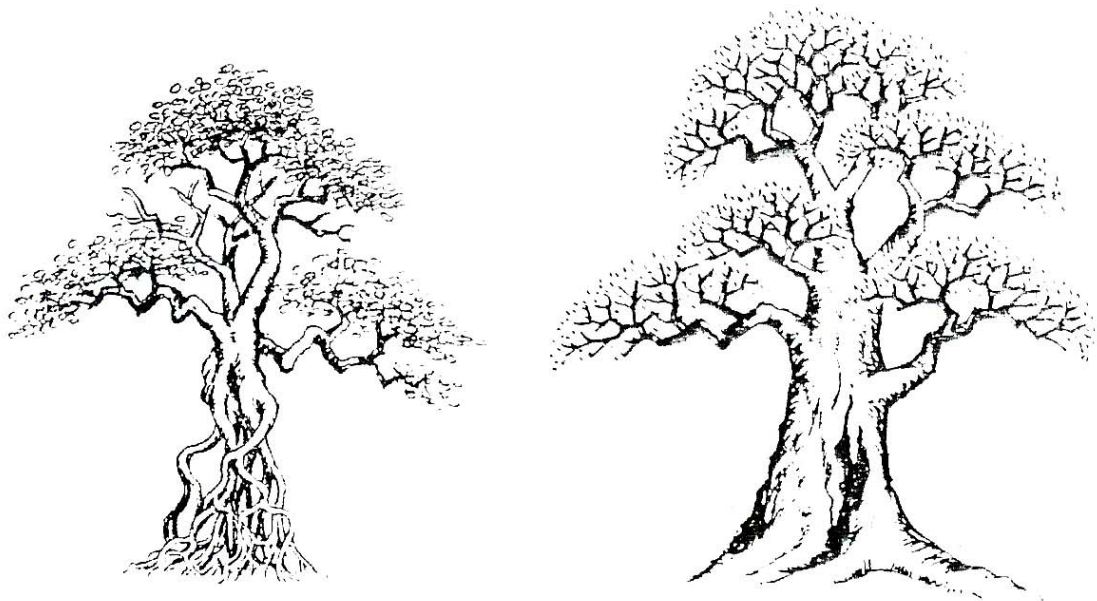


Hình 151

14. TRỌNG VÀ KHINH (nặng và nhẹ) (H.156)

"Trọng" và "khinh" là mấu chốt cơ bản của nghệ thuật bon sai. Nếu các nhánh lá trên dày thì biểu thị "trọng". Các nhánh phần dưới thưa

thì biểu thị "khinh". Nhưng nếu các nhánh lá bộ phận phía dưới dày hơn phía trên thì sẽ biểu thị cảm giác rất nặng.

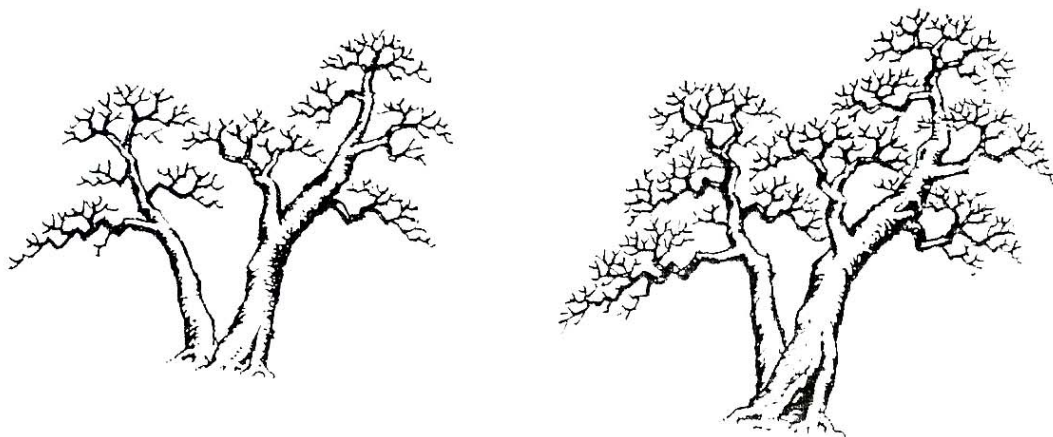


Hình 156

15. LY VÀ HỢP (H.157)

Phương pháp "ly" và "hợp" là căn cứ trên độ phân tán và khoảng cách giữa các thân,

cành nhưng cần bảo đảm nguyên tắc "ly mà không phân tán, hợp mà không dày".



Hình 157

16. "KHÔ" VÀ "VINH" (khô và um tùm) - (H.158)

Khái niệm "khô" ở đây đã bao hàm nghĩa "cổ lão" đồng thời tăng cường thêm tính chất "thô" giảm đi sự xanh tốt của lá để đạt được

tính chất giản dị, thuần phác. Còn "vinh" bao hàm cả sự "phồn vinh hưng thịnh" nên phải xanh tươi, rậm rạp.

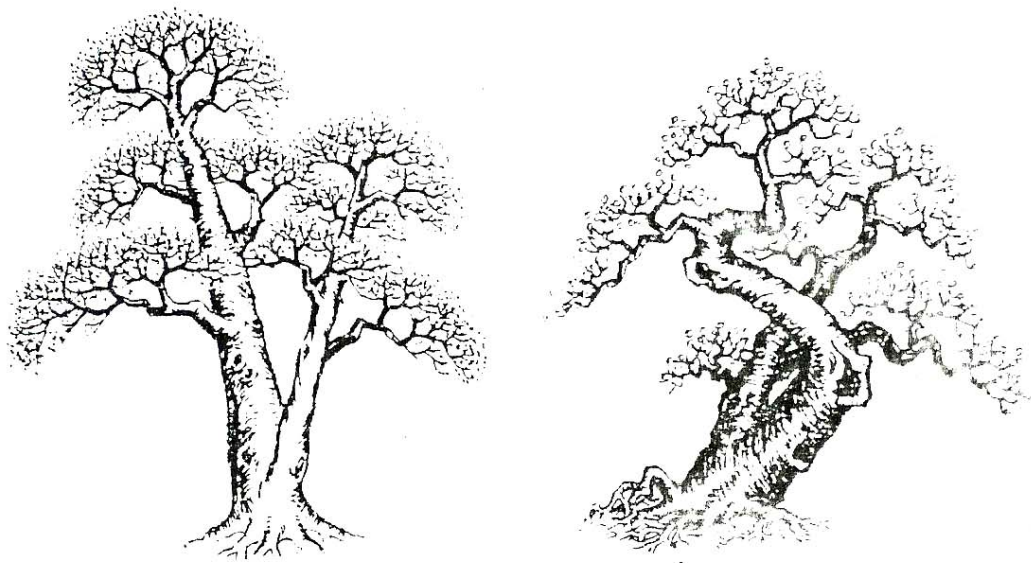


Hình 158

17. "QUY" VÀ "THÁC" ("đúng qui tắc" và "rối rắm") - (H.159)

Chính tề, theo đúng qui luật tự nhiên, đó là đặc điểm của "quy" nhưng để bớt đơn giản, kiểu này cần chú ý đến đặc điểm "ẩn" và "lộ" và 4 cặp đối xứng (cao - thấp; dài - ngắn; xa -

gần và thời gian). Còn dạng "thác" trông rối rắm hơn nhưng thể hiện cá tính tự do, thoải mái.

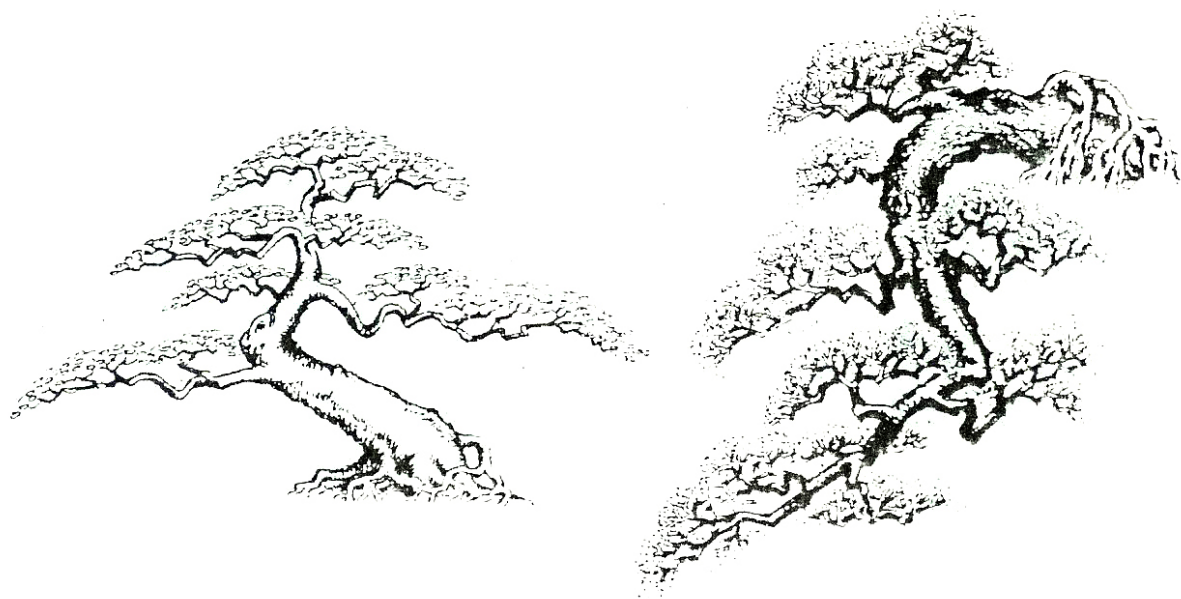


Hình 159

18. "HIỂM" VÀ "DI" ("nguy" và "an") - (H.160)

Thể hiện sự ngoan cường, mạnh mẽ nên dùng thể "hiếm". Còn đặc điểm của "di" là mưu

câu sự bình lặng, an nhàn, nghiêm túc.



Hình 160

19. KHAI VÀ HỢP (H.161)

Cái gọi là "khai" ở đây chỉ kiểu nhánh phóng xạ, trông rất rõ ràng, tự do thoải mái. Nhưng nếu cành lá co cụm lại, thậm chí như đan xen

vào nhau thể hiện sự đoàn viên, hợp lực thì đó là kiểu "Hợp".



Hình 161

20. "CHÍNH" VÀ "QUÁI" (H.162)

Lấy phong cách và tư thái "tề chỉnh" làm hình tượng biểu hiện sự đoan trang, chuẩn mực. Loại này thường cho người xem những cảm tình thật sự. Còn tác phẩm nhiều nhánh

gấp khúc, uốn lượn thì bao giờ chỉ biểu thị phong cách tự nhiên hoang dã và không kém phần lãng mạn.



Hình 162

21. "PHÁC" VÀ "MỊ" ("Mộc mạc" và "Quyến rũ") - (H.163)

Sự khác nhau của "phác" và "mị" là :
"Phác" (mộc mạc, chất phác) lấy "ngắn,

thẳng, thực, và trang nhã" làm chủ. Còn "mị" thì lấy "hư, trường, tú, khúc" làm chủ.

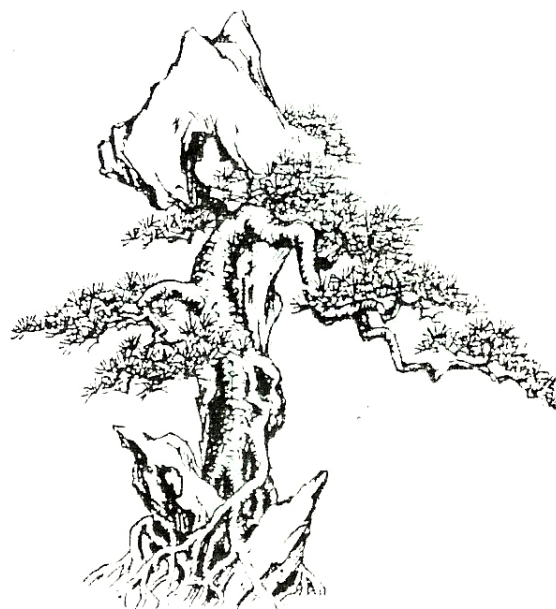


Hình 163

22. "ẨN" VÀ "HIỆN" (H.164)

"Ẩn" và "hiện" cũng giống như "tàng" và "lộ". "Ẩn" là cách thể hiện sự kín đáo, thâm trầm. Còn "hiện" là cố tỏ rõ "hình dáng" và

"tính chất" của chủ thể. Nếu nói "hiện" là cách "tả thực" thì "ẩn" chính là cách "tả ý".

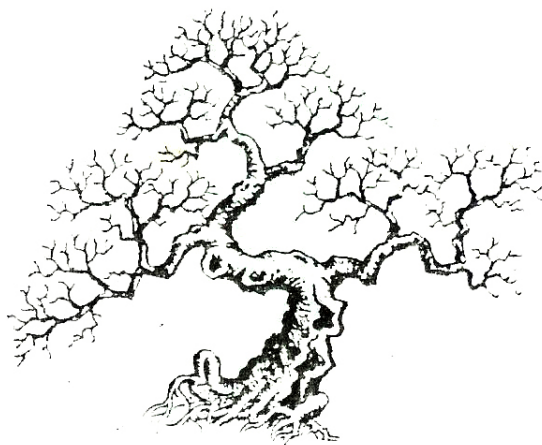
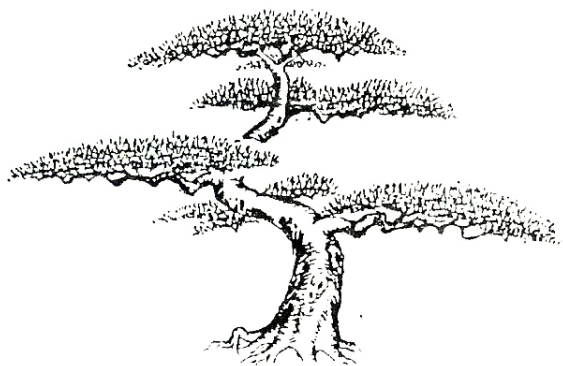


Hình 164

23. "TÊ" VÀ "LOẠN" ("chỉnh tề" và "lộn xộn") - (H.165)

"Tề" hoàn toàn trái ngược với "loạn" về cả hình thức và nội dung biểu hiện. Nếu "tề" bao

hàm sự khuôn phép, chuẩn mực thì "loạn" lại tự do phóng túng hơn.

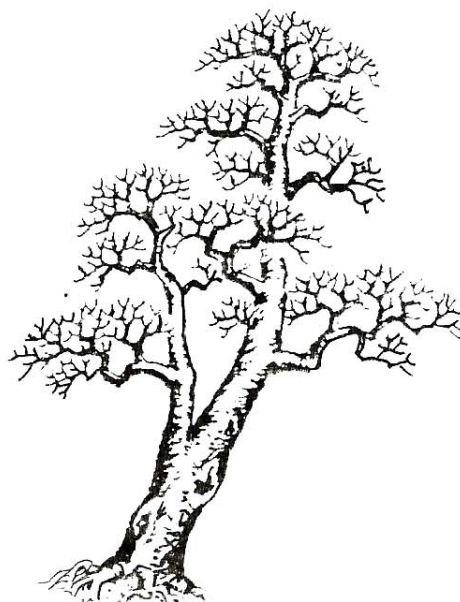
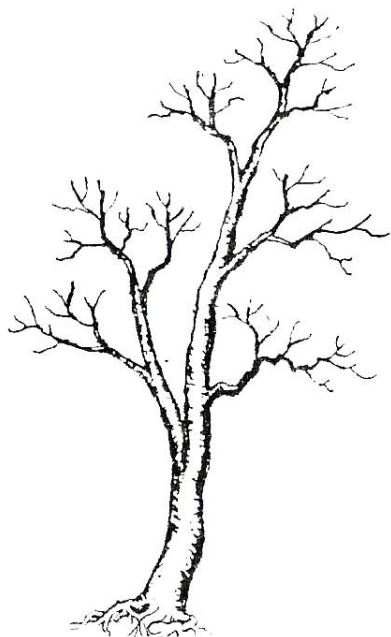


Hình 165

24. "TÙNG" VÀ "KHẮN" (lỏng và chặt) - H.166

Quan hệ giữa "tùng" và "khắc" là mối quan hệ trực tiếp cũng giống như giữa "sơ" và "mật" (thưa và dày), "khinh" và "trọng" vậy. "Tùng" có thân chính thanh tú, lá thưa thể hiện sự

trang nhã. Còn thân chính của "khắc" mập khỏe, lá dày biểu thị thể đứng chắc chắn và cái đẹp đoan nghiêm.

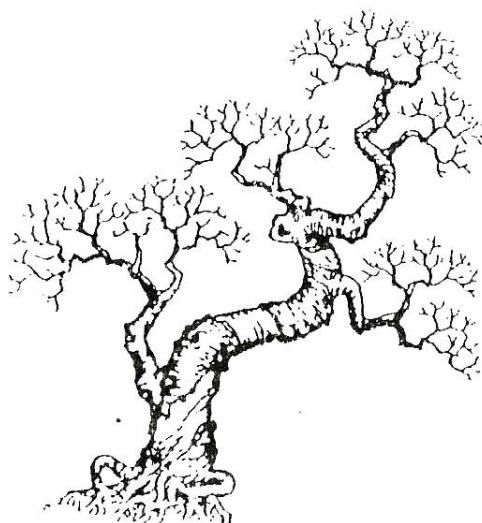
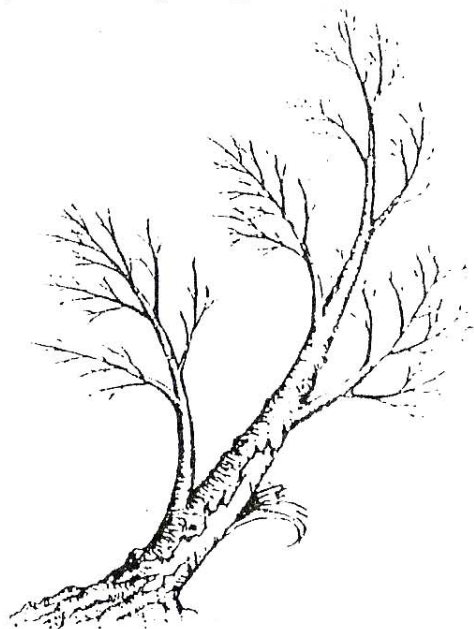


Hình 166

25. "CẤP" VÀ "HOÃN" (H.167)

Hướng phát triển của cây tuy giống nhau nhưng "cấp" thì thân nhánh được phát triển nhanh, thân suông trông có vẻ yếu ớt. Còn

"hoãn" (trì hoãn, làm chậm lại) thì ngược lại. "Cấp" biểu thị tính thẩm mỹ cao và cá tính mạnh mẽ.

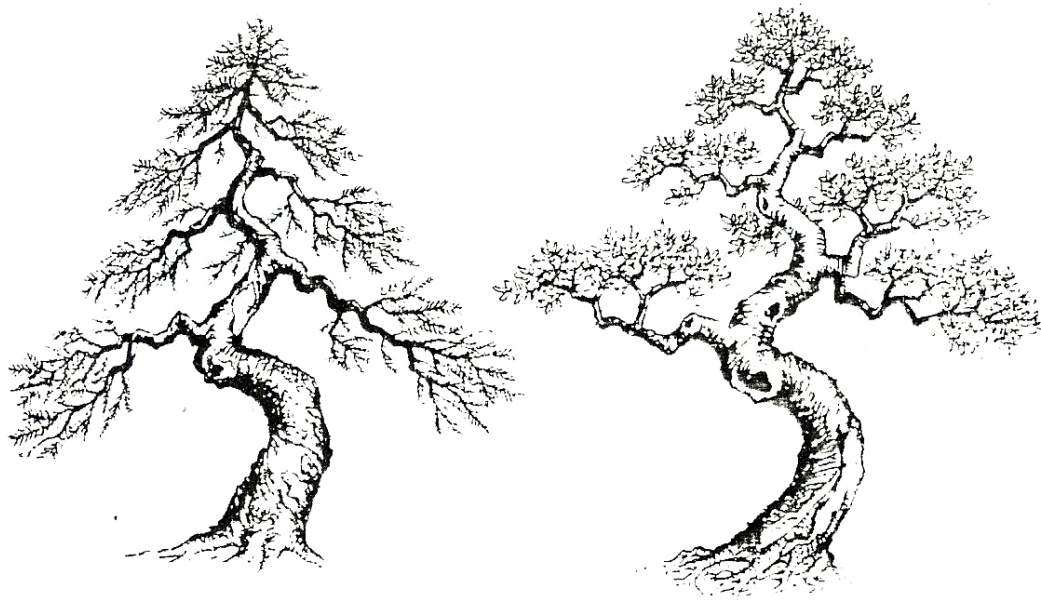


Hình 167

26. "ỨC" VÀ "DƯƠNG" (Đè nén xuống và vươn lên) - (H.168)

Do các nhánh như rủ xuống theo thế trụ tạo sự bình ổn chắc chắn, kết cấu chắc chắn. Đó là bon sai kiểu "ức". Kiểu "dương" thì các

nhánh lá hướng lên làm như tất cả đều tung bùng vươn lên hứng ánh nắng.

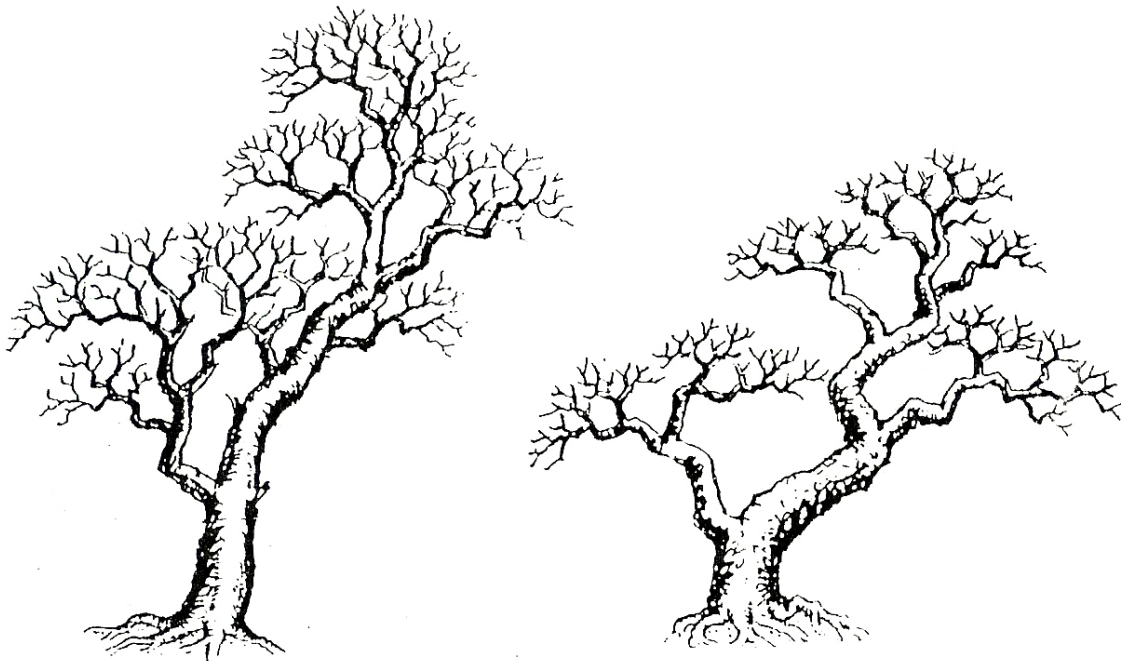


Hình 168

27. "TRANH" VÀ "NHƯỢNG" (Tranh nhau và nhường nhau) (H.169)

Bố cục các bộ phận trên cành, nhánh sẽ lớn nhỏ, nặng nhẹ điều đó sẽ do "tranh" và "nhượng" quyết định. "Tranh" là các bộ phận đều giành nhau chiếm không gian làm cho các

cành như đan xen vào nhau, tạo sự chắc chắn. Còn "nhượng" thì các bộ phận lại nhường nhau. Vị trí phân minh rõ ràng.



Hình 169

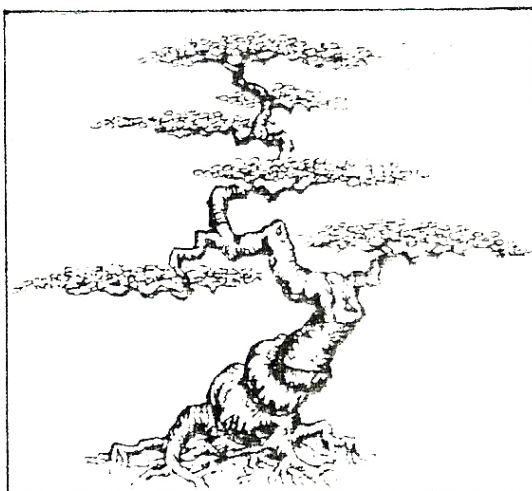
X. ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH & LƯU PHÁI CHỦ YẾU CỦA BON SAI NGHỆ THUẬT TRUNG HOA

Do phong tục tập quán, địa lý, lịch sử và quan niệm thẩm mỹ ở các địa phương khác nhau nên dẫn đến sự bất đồng về phong cách nghệ thuật tạo hình bon sai. Sự khác nhau ấy phản ánh được đặc điểm và cá tính từng địa phương tạo thành tiêu chuẩn thẩm mỹ địa phương. Theo thời gian các tiêu chuẩn ấy đã biến hóa, phát triển phong phú hình thành lưu phái nghệ thuật bon sai.

Các lưu phái bon sai chủ yếu của Trung Quốc :

1. DƯƠNG PHÁI

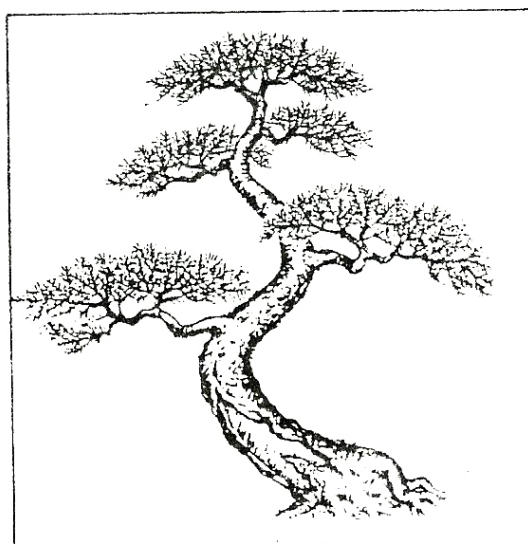
Lấy Dương Châu làm trung tâm, bao gồm cả bon sai vùng Tô Bắc. Đặc điểm của phái này là nghiêm chỉnh, thanh tú, các nhánh không thẳng, không đều và được chăm sóc rất công phu. Thường cứ 1 tấc đã có đến 3 khúc cong tạo dáng rồng lượn. Tán lá thì xếp đều kiểu mây trời" (H.170).



Hình 170

2. TÔ PHÁI

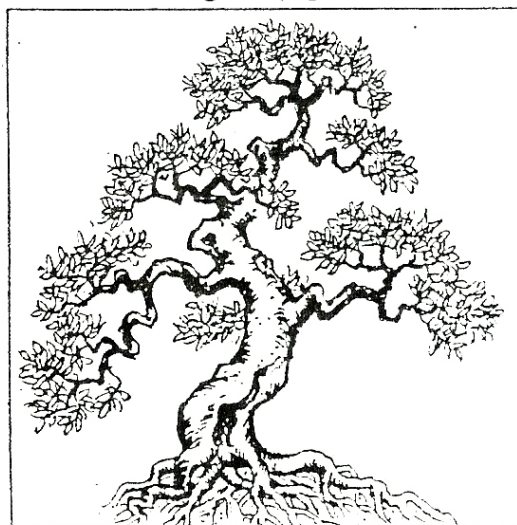
Lấy Tô Châu làm trung tâm, và cả phía nam Trường Giang hình thành bon sai Tô phái với đặc trưng "hình giảm nhưng ý thâm" và đặc điểm "sơ mà không tán". Thân chính được uốn cong theo hình chữ S. (H.171)



Hình 171

3. XUYÊN PHÁI (H.172)

Phái này tuy chính là của Tứ Xuyên nhưng dựa hẳn vào vùng thượng lưu sông Trường

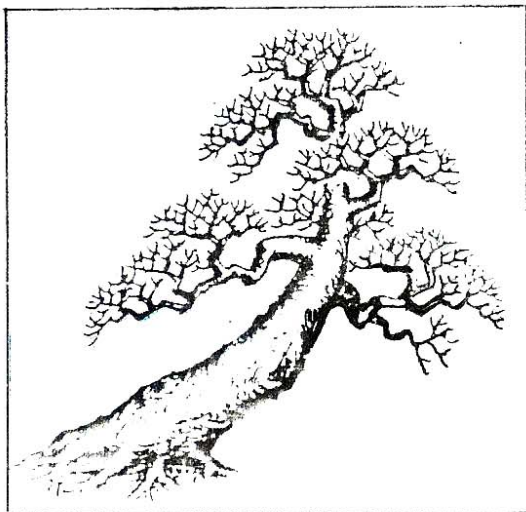


Hình 172

Giang. Đặc điểm bon sai nhóm này là "tả ý thanh tú, tả thực thâm hậu", các nhánh phát triển tự do tạo thành không gian lập thể phong phú ở các góc độ.

4. LĨNH NAM PHÁI (H.173)

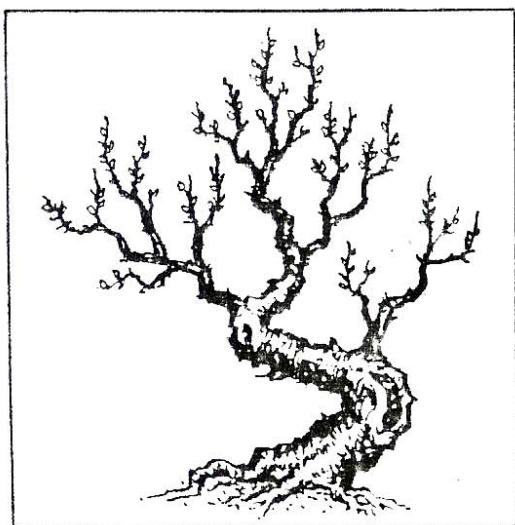
Bao gồm cả Quảng Đông, Quảng Tây nhưng lấy Quảng Châu làm trung tâm. Đặc điểm của phái này là các nhánh mọc dày, chằng chịt. (H.173)



Hình 173

5. HUY PHÁI

Lấy tác phẩm của tỉnh An Huy làm đại biểu. Đặc điểm phong cách nhóm này là cổ, chất phác, nhưng rất mạnh mẽ (H.174)



Hình 174

6. THÔNG PHÁI

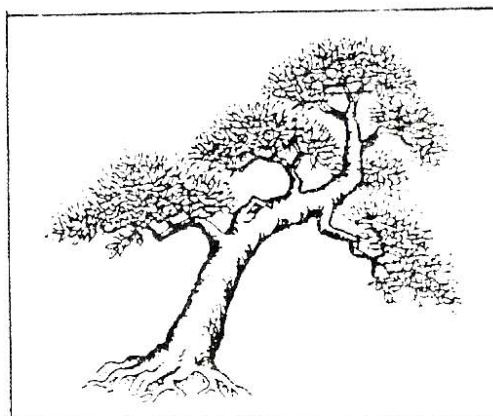
Thuộc địa khu Nam Thông tỉnh Giang Tô. Phong cách chính của phái này là tạo ra hai nửa đường cong được cách điệu theo thứ tự rõ ràng nhằm tăng cường sự hùng vĩ cho tác phẩm (H.175)



Hình 175

7. HẢI PHÁI

Là phong cách tạo dáng của Thượng Hải, đặc điểm của phái này là giỏi về cắt tỉa tạo cho tác phẩm thêm tinh xảo (H.176).



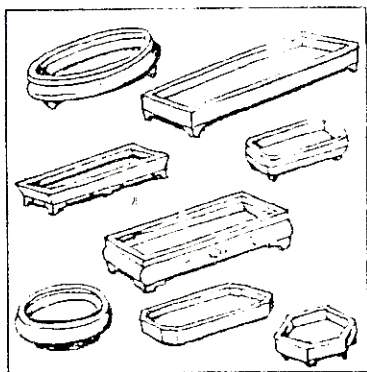
Hình 176

XI. QUAN HỆ THẨM MỸ GIỮA CHẬU VÀ ĐẾ (hay GIÁ ĐỖ)

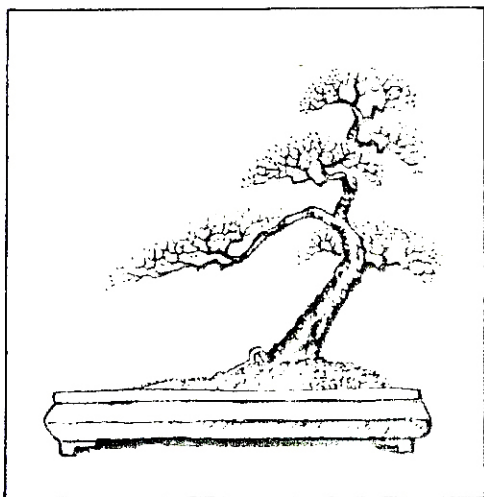
Người xưa có câu "Hoa đẹp là nhờ lá xanh". Quan hệ giữa chậu và giá đỡ cũng giống như vậy. Nói rộng hơn, một bon sai đẹp, hoàn chỉnh phải là một bon sai hài hòa từ cây, chậu đến giá đỡ. Nếu biết phát huy những yếu tố này tác phẩm sẽ càng tăng giá trị nghệ thuật.

1. LOẠI CHẬU DẸP (dẹp)

Thường ở các dạng vuông, chữ nhật, êlíp hoặc đa giác, chiều cao của chậu, luôn nhỏ hơn nhiều so với chiều rộng của nó, thích hợp với bon sai ở thế "tĩnh" (H.177 & 178).

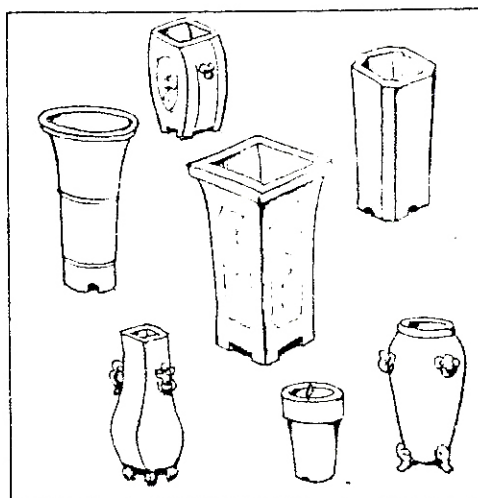


Hình 177

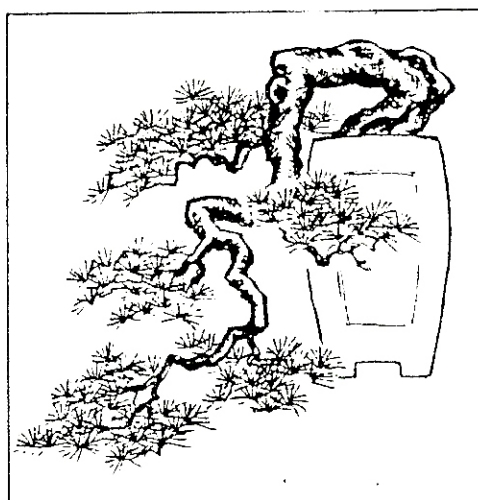


Hình 178

sự lãng mạn của tác phẩm hình thành các cặp đối lập : vừa hư - vừa thực, vừa động - vừa tĩnh (H.179, 180).



Hình 179



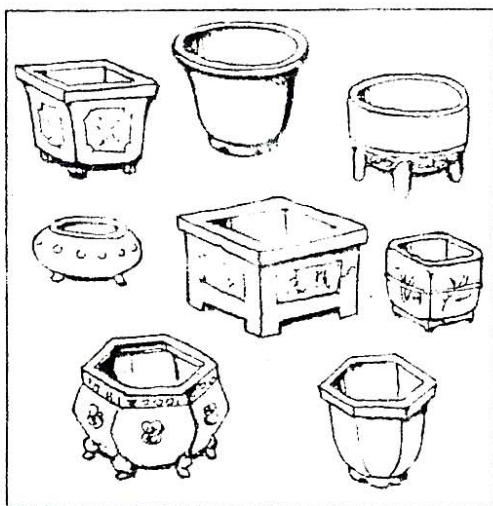
Hình 180

2. CHẬU CAO (chậu dài đứng)

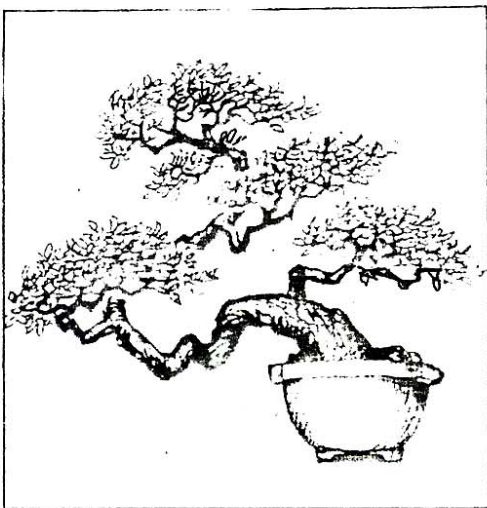
Loại chậu cao cũng đa dạng, phù hợp với bon sai thế "Huyền nhai". Chậu cao tăng thêm

3. CHẬU TRUNG

Là loại chậu không cao không thấp, không rộng không hẹp hình thù cũng đa dạng. Phù hợp với bon sai có thân nghiêng, gấp khúc hoặc hơi nằm. Nó phối hợp với bon sai tạo thế chắc chắn. Có thể dùng trong các thế : "nhất ổn, nhất động"; "nhất trọng nhất khinh"... (H.181, 182)



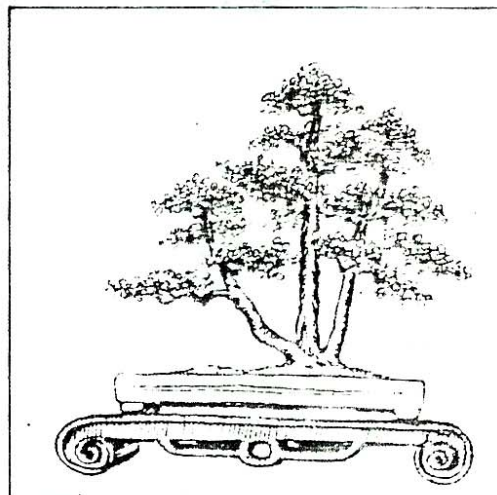
Hình 181



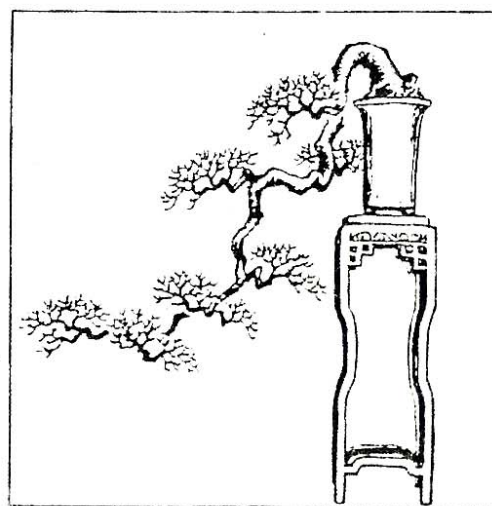
Hình 182

4. SỰ PHỐI HỢP GIỮA CHẬU VÀ GIÁ ĐỖ

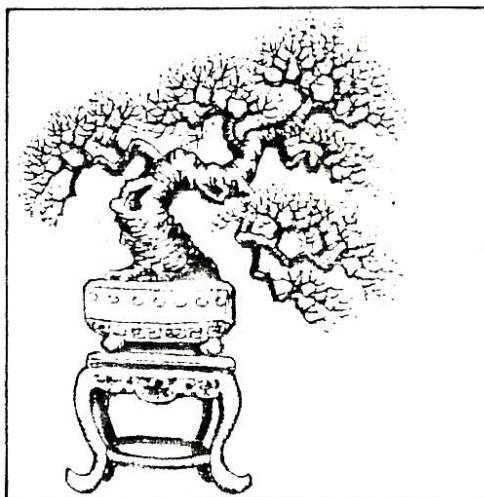
Giá đỡ và chậu cần phối hợp theo một tỉ lệ tương xứng, hài hòa mới đạt được sự cân đối trong nghệ thuật tạo hình (H.183, 184, 185)



Hình 183



Hình 184

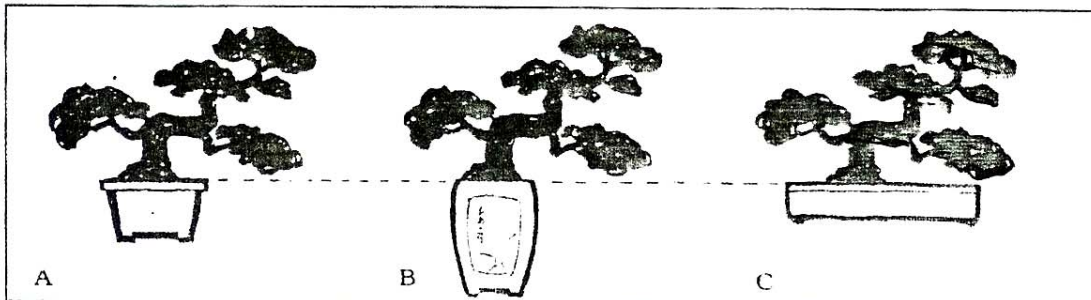


Hình 185

Phân tích quan hệ giữa cây - chậu - giá đỡ

(1) Kiểu nghiêng gập (H.186) :

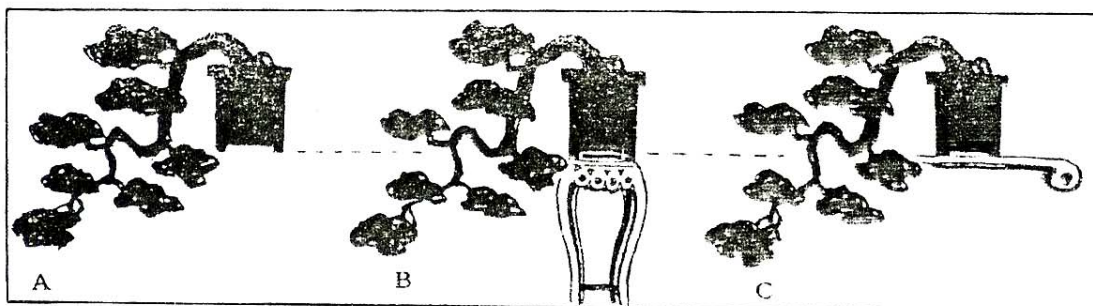
- A- Chậu vuông tạo sự ổn định chắc chắn
- B- Chậu cao biểu thị sự quý phái trang nhã
- C- Chậu dẹt biểu thị sự ôn hòa, bình thản.



Hình 186

(2) Giá đỡ của kiểu "Huyền nhai" (H.187)

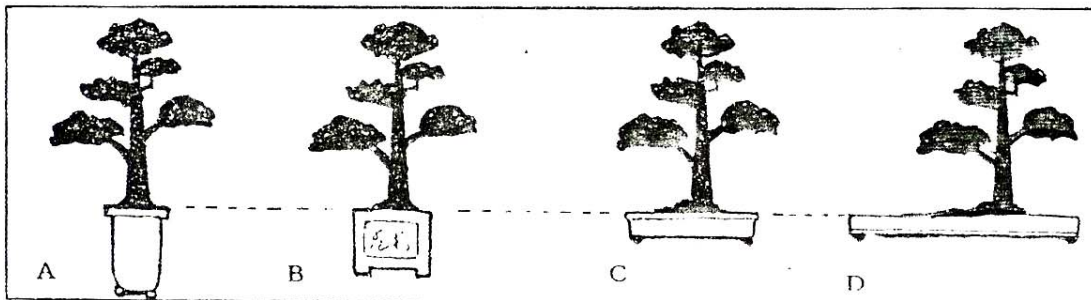
- A- Dạng chậu cao thường dùng trong thể "huyền nhai" khi có hoặc không có giá đỡ thì ý nghĩa của nó cũng không thay đổi.
- B- Khi dùng giá đỡ cao sẽ tạo đặc điểm mạo hiểm trong thế đứng của bon sai.
- C- Dùng giá đỡ thấp sẽ tạo thế đứng ổn định chắc chắn, giảm bớt sự mạo hiểm.



Hình 187

(3) Chậu dành cho thân thẳng (H.188)

- A- Chậu cao, phối trí không có đối xứng tăng cường sự nghiêm túc, cứng rắn.
- B- Chậu trung biểu thị sự bình thường.
- C- Chậu dẹt tạo được sự đối xứng làm tăng thêm sự mạnh mẽ, hùng vĩ.
- D- Chậu dẹt, dài, tăng cường ý niệm về cảnh tượng.



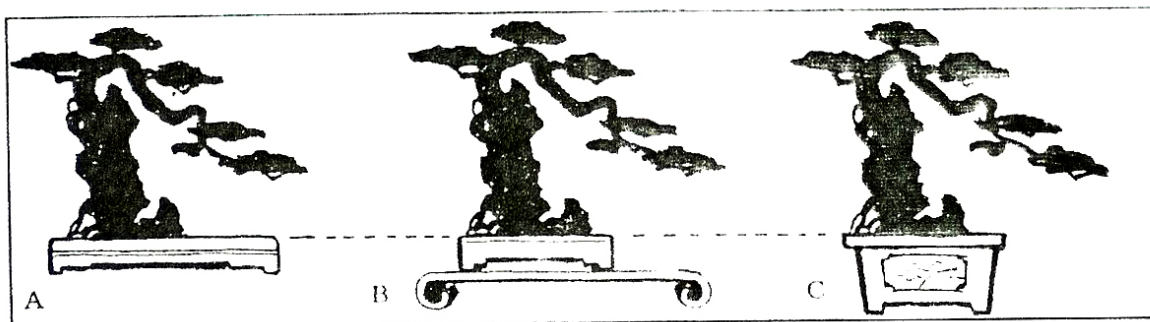
Hình 188

(7) Chậu và giá đỡ cho kiểu "phù thạch" (H.192)

A- Kiểu chậu dẹt tạo cảm giác xa và rộng, cây và đá chiếm phần không gian lớn tạo sự hài hòa.

B- Chậu dẹt thể hiện rõ hình tượng "Phù thạch" tăng cảm giác về chiều cao, giảm chiều rộng.

C- Tối kỵ với kiểu chậu trung vì nó phá vỡ sự hài hòa của chủ thể.



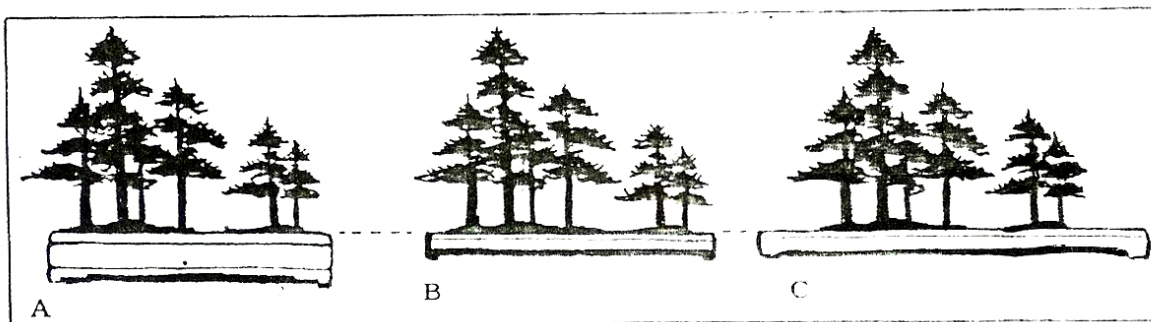
Hình 192

(8) Chậu cho kiểu "tổ hợp" (H.193)

A- Tuy dùng chậu dài nhưng do chiều cao của chậu khá dày nên làm cho cây thấp đi, mất cân đối.

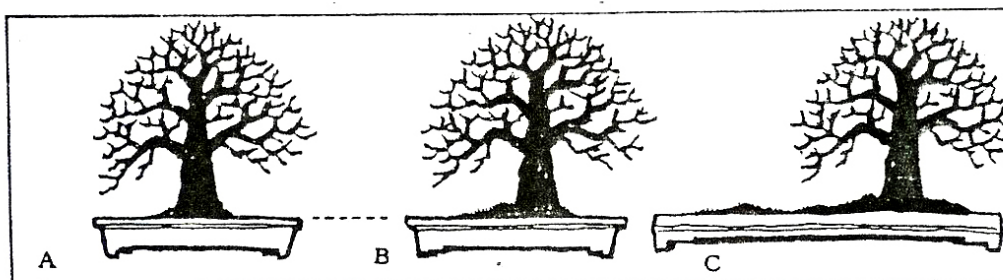
B- Tỷ lệ cây & chậu hài hòa, bố cục rõ ràng hợp lý.

C- Tuy có thể tăng cường được chiều sâu của tác phẩm nhưng sức biểu hiện của hình tượng bị yếu đi do chậu quá dài.



Hình 193

(9) Quan hệ giữa chậu và kiểu thân thẳng (H.194)



Hình 194

A- Thân & cành cây rất đối xứng nhưng cách phối hợp với chậu quá đều như thế đã tạo cho tác phẩm một sự khô khan, cứng nhắc.

B- Thân cây hơi lệch sang một bên so với chậu tạo cho bên dày bên thưa, cách phối hợp này tỏ vẻ linh hoạt hơn.

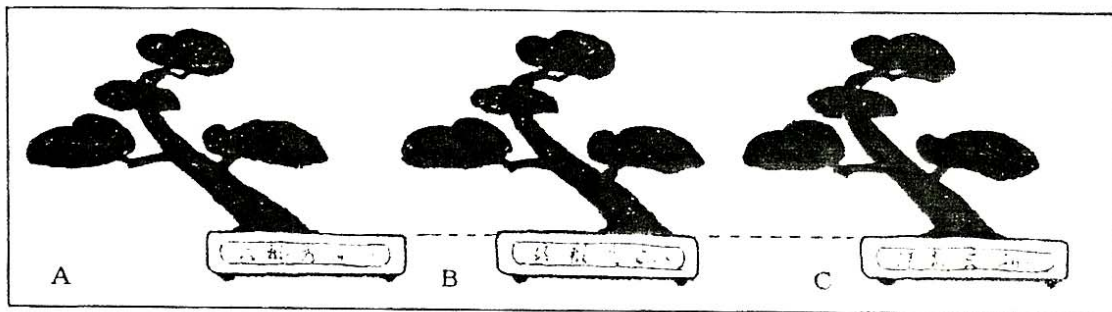
C- Kiểu chậu dài phối hợp với cây trồng một bên tạo cảm giác trống trải, khoáng đạt.

(10) Quan hệ giữa chậu và kiểu thân nghiêng (H.195)*

A- Cây trồng sang một bên nên thân cây nghiêng hết sang bên trái tạo sự mất cân bằng về trọng lượng.

B- Cây trồng sang bên phải tạo được sự cân bằng ở trọng tâm nhưng lại mất đi sự tự nhiên linh hoạt.

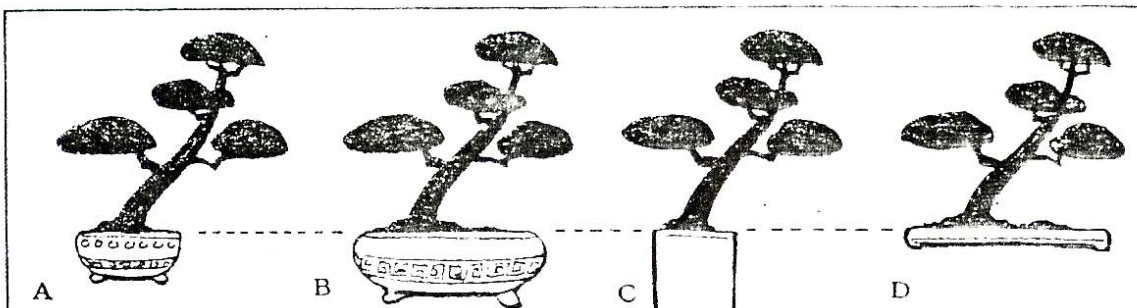
C- Gốc cây ở giữa, tuy hơi lệch khỏi trọng tâm nhưng nó thể hiện được tính linh hoạt thoải mái.



Hình 195

(4) Chậu dành cho kiểu thân nghiêng (H.189)

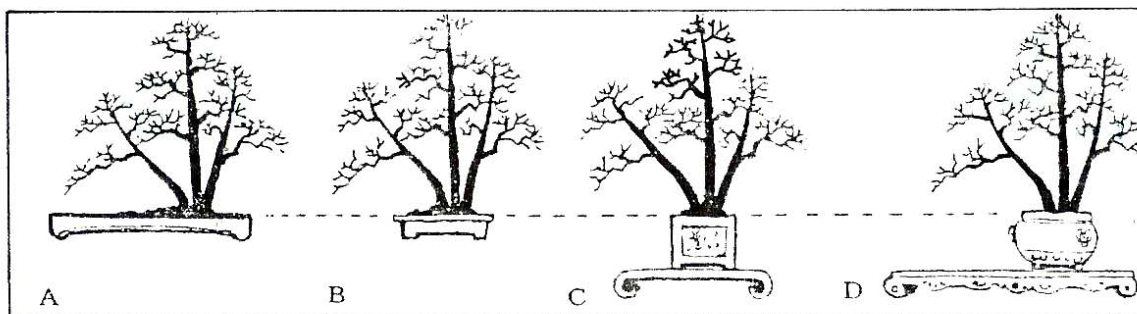
- A- Chậu nhỏ, cây to làm nổi bật thân cây.
- B- Chậu lớn, cây nhỏ thể hiện sự bình thản, ôn hòa.
- C- Chậu cao, cây thấp tỏ rõ sự chắc chắn.
- D- Chậu dẹt thân cao làm thân cây thêm bay bướm lãng mạn.



Hình 189

(5) Giá đỡ cho kiểu nhiên nhánh (H.190)

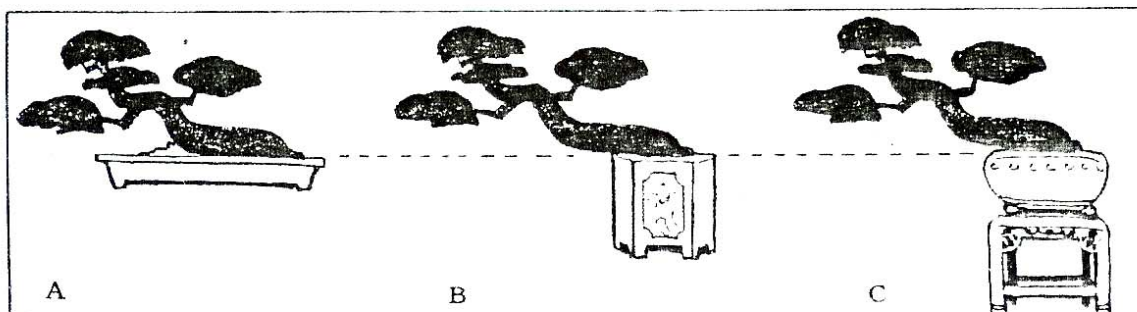
- A- Chậu dẹt tăng cường chiều sâu của cảnh, thể hiện sự tự nhiên phóng khoáng.
- B- Chậu dẹt, nhỏ tạo cảm giác nhẹ nhàng.
- C- Kiểu chậu vừa phối hợp với giá đỡ giảm được sự yếu ớt.
- D- Kiểu chậu vừa phối hợp với giá đỡ lớn tạo sự thống nhất trong toàn bộ chỉnh thể.



Hình 190

(6) Chậu và giá đỡ cho kiểu thân nằm (H.191)

- A- Chậu dài làm cho chủ thể nằm nghiêng như đang say.
- B- Chậu trung làm giảm sự yếu ớt của chủ thể.
- C- Chậu tròn có giá đỡ tạo cảm giác nhẹ nhàng.



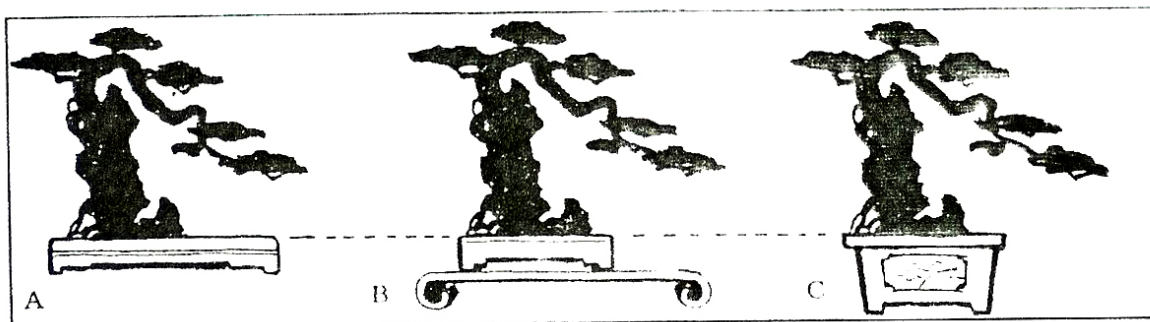
Hình 191

(7) Chậu và giá đỡ cho kiểu "phù thạch" (H.192)

A- Kiểu chậu dẹt tạo cảm giác xa và rộng, cây và đá chiếm phần không gian lớn tạo sự hài hòa.

B- Chậu dẹt thể hiện rõ hình tượng "Phù thạch" tăng cảm giác về chiều cao, giảm chiều rộng.

C- Tối kỵ với kiểu chậu trung vì nó phá vỡ sự hài hòa của chủ thể.



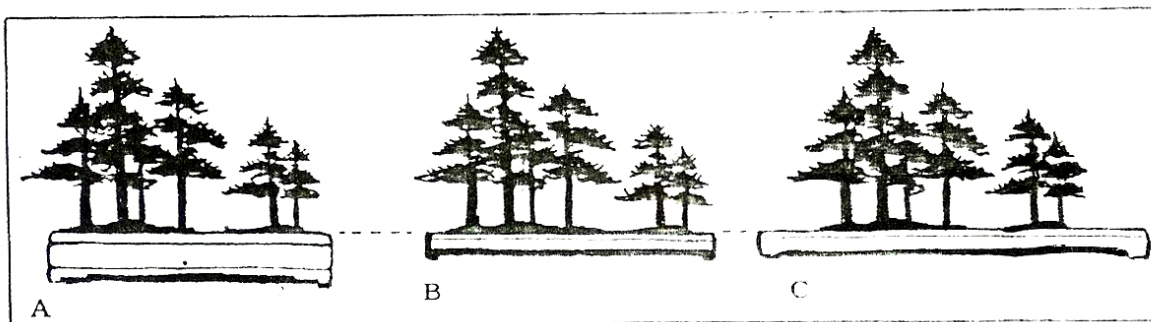
Hình 192

(8) Chậu cho kiểu "tổ hợp" (H.193)

A- Tuy dùng chậu dài nhưng do chiều cao của chậu khá dày nên làm cho cây thấp đi, mất cân đối.

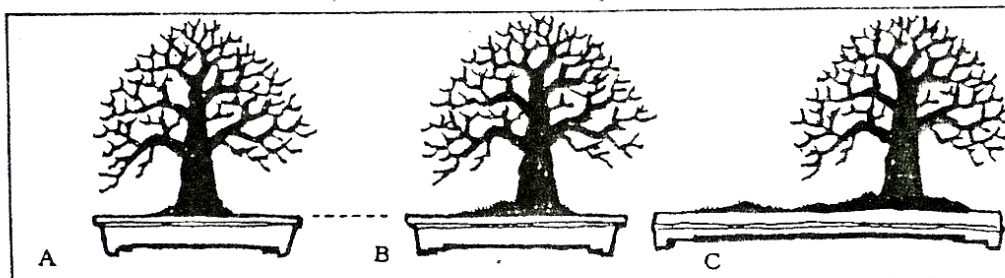
B- Tỷ lệ cây & chậu hài hòa, bố cục rõ ràng hợp lý.

C- Tuy có thể tăng cường được chiều sâu của tác phẩm nhưng sức biểu hiện của hình tượng bị yếu đi do chậu quá dài.



Hình 193

(9) Quan hệ giữa chậu và kiểu thân thẳng (H.194)



Hình 194

A- Thân & cành cây rất đối xứng nhưng cách phối hợp với chậu quá đều như thế đã tạo cho tác phẩm một sự khô khan, cứng nhắc.

B- Thân cây hơi lệch sang một bên so với chậu tạo cho bên dày bên thưa, cách phối hợp này tỏ vẻ linh hoạt hơn.

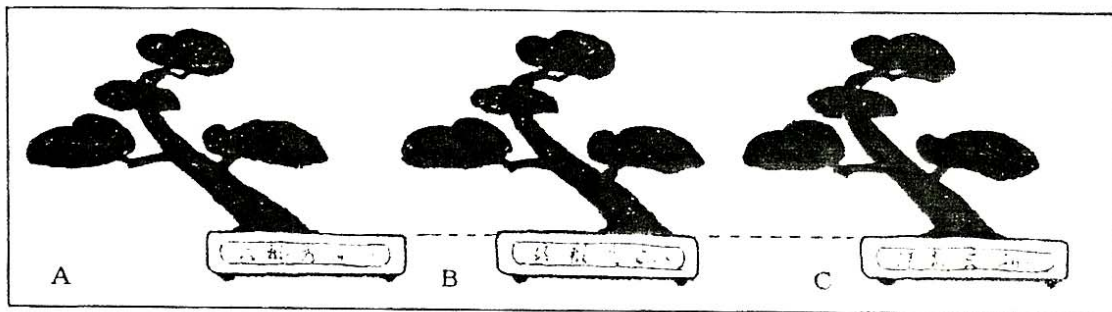
C- Kiểu chậu dài phối hợp với cây trồng một bên tạo cảm giác trống trải, khoáng đạt.

(10) Quan hệ giữa chậu và kiểu thân nghiêng (H.195)

A- Cây trồng sang một bên nên thân cây nghiêng hết sang bên trái tạo sự mất cân bằng về trọng lượng.

B- Cây trồng sang bên phải tạo được sự cân bằng ở trọng tâm nhưng lại mất đi sự tự nhiên linh hoạt.

C- Gốc cây ở giữa, tuy hơi lệch khỏi trọng tâm nhưng nó thể hiện được tính linh hoạt thoải mái.



Hình 195

XII. QUAN HỆ GIỮA CÁC VẬT TÔ ĐIỂM & TÍNH THẨM MỸ TRONG BON SAI

Để làm phong phú thêm nội dung tác phẩm, trong bon sai nghệ thuật thường dùng các vật tô điểm để trang trí thêm. Vật trang trí có thể là người, động vật hoặc nhà cửa, đền chùa... Tuy chúng chỉ chiếm khoảng không gian rất nhỏ nhưng nếu sử dụng đúng thì ý nghĩa biểu đạt sẽ rất lớn. Vật trang trí được dùng nhiều trong bon sai có thân thẳng. Nếu dùng chúng bừa bãi thì chẳng khác gì "vẽ rắn thêm chân".

Dưới đây là một số vật trang trí thường dùng và ý nghĩa của nó.

1. NHÂN VẬT :

Hình người rất đa dạng, tư thế có thể : đứng, ngồi, nằm. Động tác có thể : đọc sách, thổi sáo, đánh cờ, câu cá... Tùy theo loại bon sai mà chúng ta chọn.

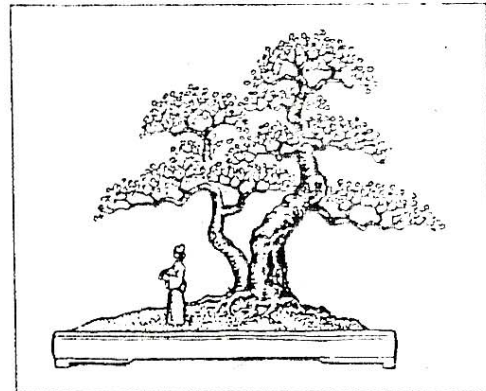
2. ĐỘNG VẬT :

Dùng gà, vịt, thiên nga, trâu, dê, khỉ, ngựa... để thể hiện nguyện vọng hướng tới "chân, thiện, mỹ" bài trừ "ác, tà".

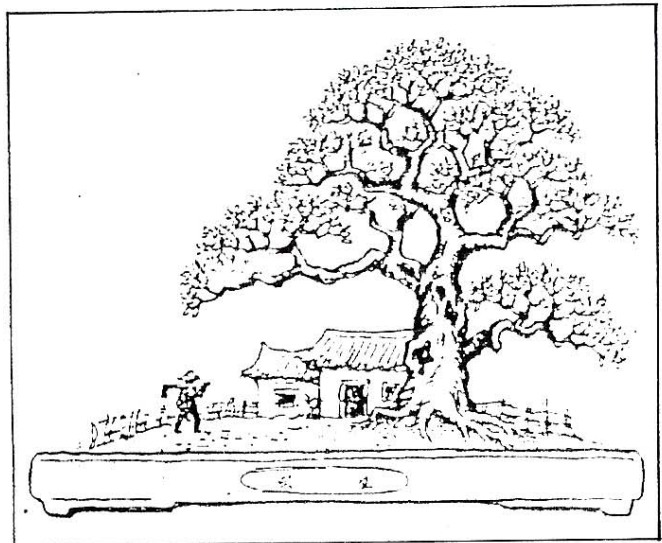
3. VẬT KIẾN TRÚC :

Đó là những công trình kiến trúc, sản phẩm trí tuệ của nhân loại, vật kiến trúc thường được dùng là lầu đài, đình, tháp, cầu... Những mô hình này việc trang trí nó còn thể hiện sự ngưỡng mộ tài hoa và sáng tạo của người xưa.

(Hình 197) Biểu hiện sự đôn hậu
thuần phất và giản dị của nông thôn.



Hình 196

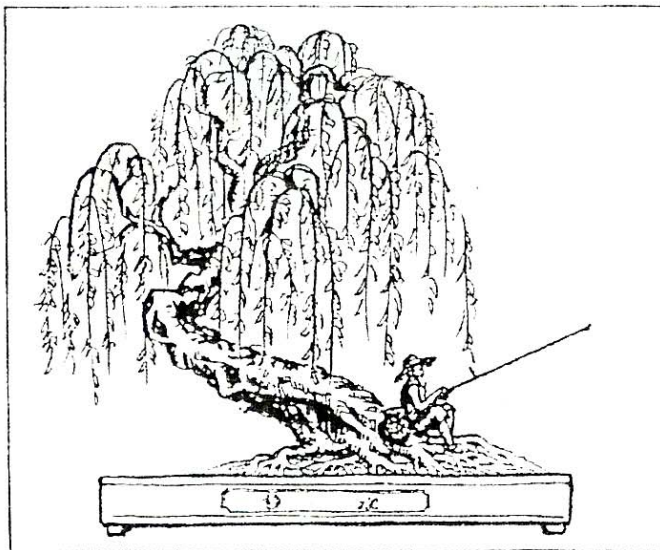
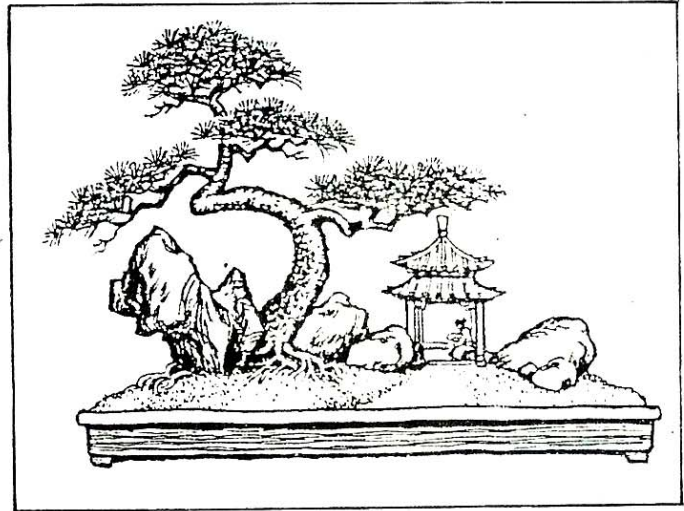


Hình 197

(Hình 198)

Biểu thị sự nhàn nhã,
ung dung tự tại.

Hình 198 ▶



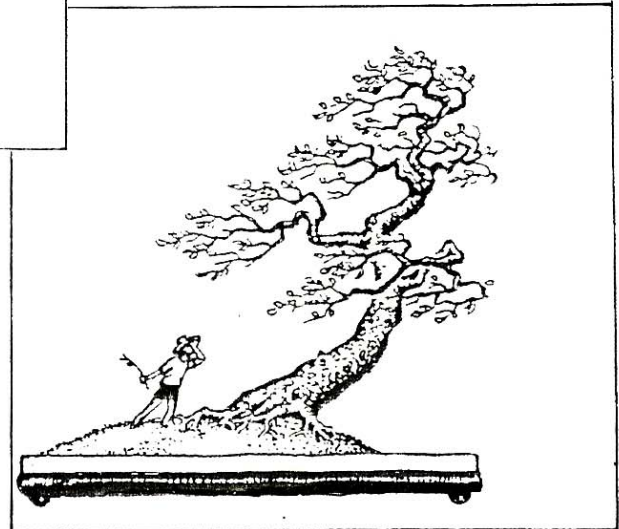
Hình 200

(Hình 200)

Cảnh ngư ông dưới rừng liễu biểu thị
thú tiêu nhàn, thanh thần.

(Hình 199)

Nhân vật và cây nghiêng về một hướng,
thể hiện trong cuồng phong khách bộ
hành cũng phải chùn bước.

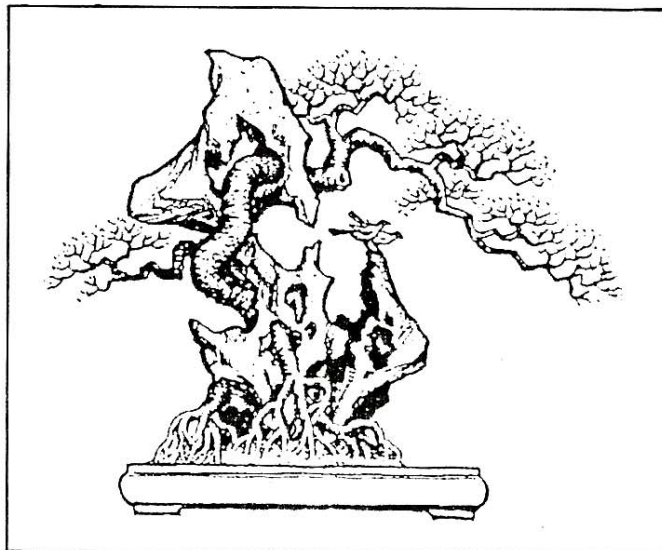


Hình 199

(Hình 201)

Bon sai kiểu "huyền nhai" nhưng đôi chim lại tỏ ra rất hạnh phúc, bình thân.

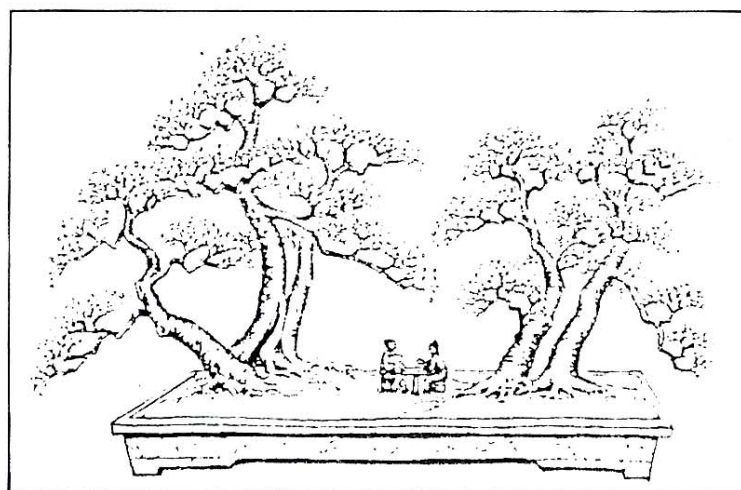
Hình 201 ►



(Hình 202)

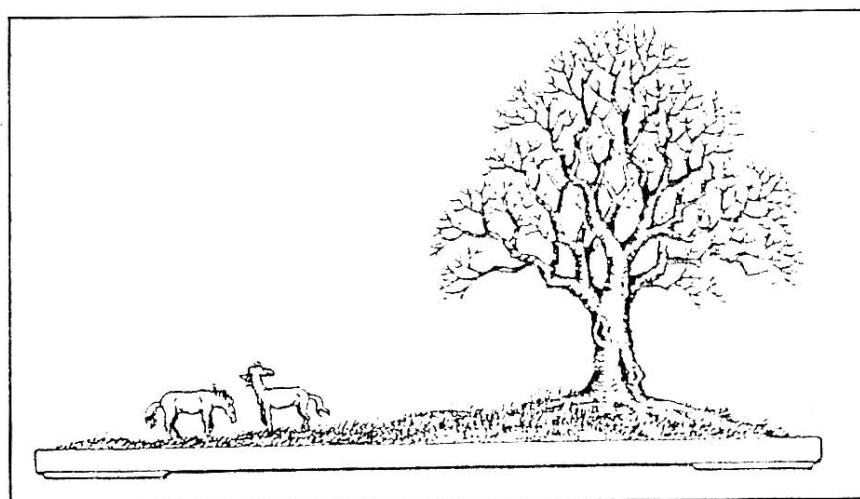
Kiểu "tùng lâm" với cảnh thi nhân uống trà đàm đạo.

◄ Hình 202



(Hình 203)
Cây mùa đông
phối hợp
với tuần mã
biểu thị
được sức sống
vẫn tiềm tàng.

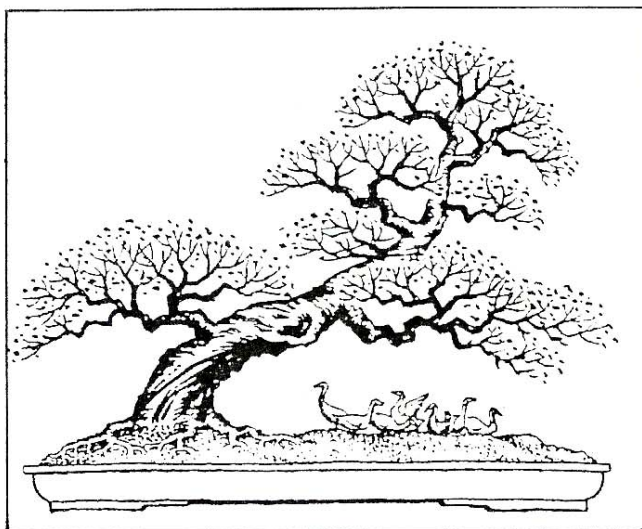
Hình 203 ►



(Hình 204)

Cây mùa xuân đang nảy lộc và
đàn vịt biểu thị tình xuân
"Xuân giang thủy hoãn áp tiên tri".

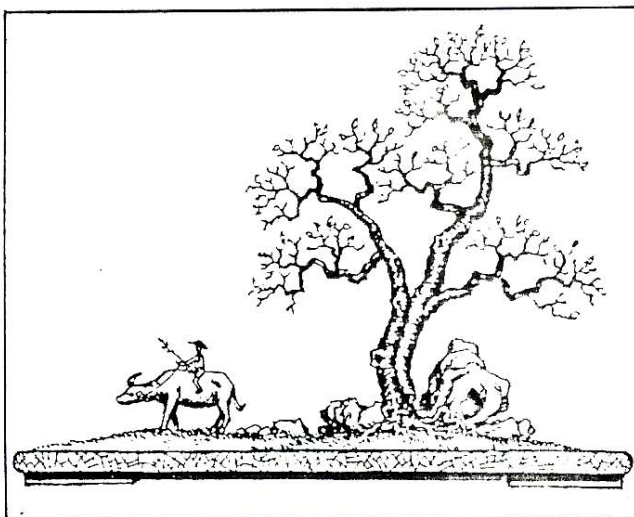
Hình 204 ▶



(Hình 205)

Dưới bóng cây hoang dã, mục đồng
thong thả trên lưng trâu lòng chạnh
nhớ nhà.

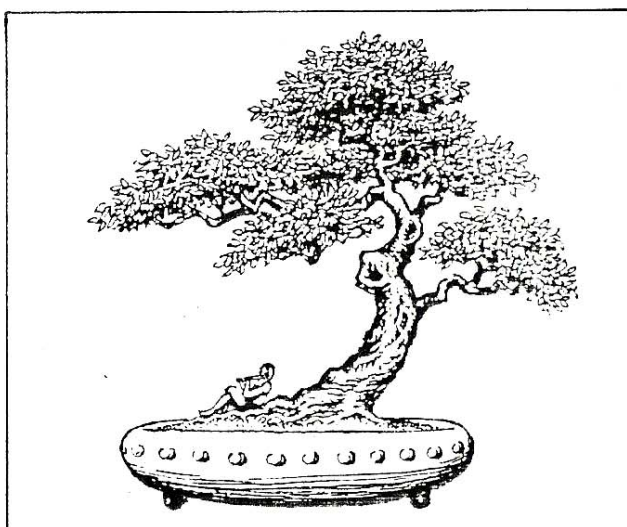
◀ Hình 205



(Hình 206)

Dưới bóng mát ban trưa ngồi thối sáo
thật chẳng có cái thú nào hơn.

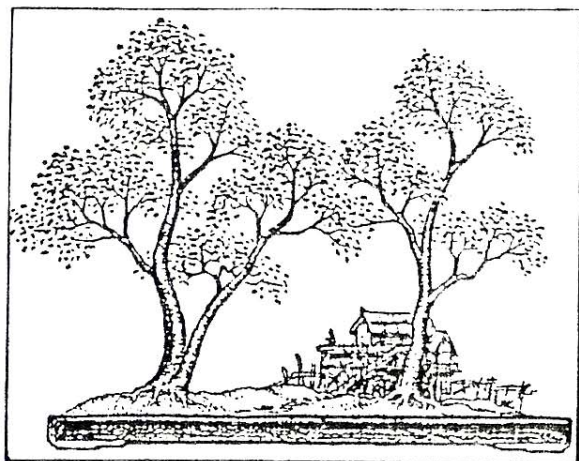
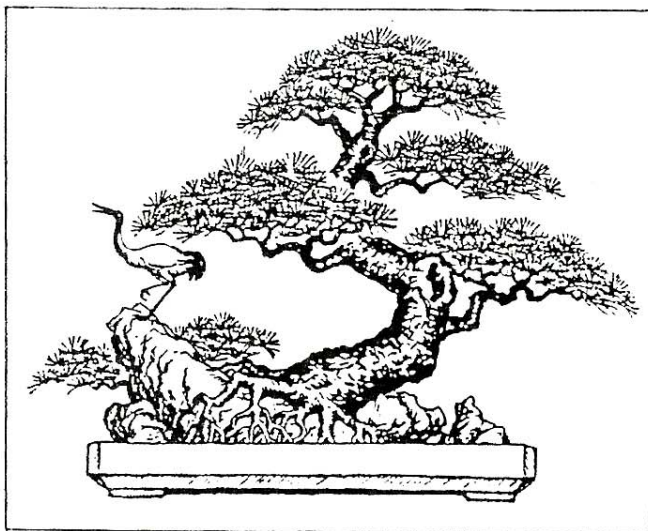
Hình 206 ▶



(Hình 207)

Hạc, tùng và đá biểu thị sự cầu mong được sống lâu, mãi mãi thanh xuân.

Hình 207 ►



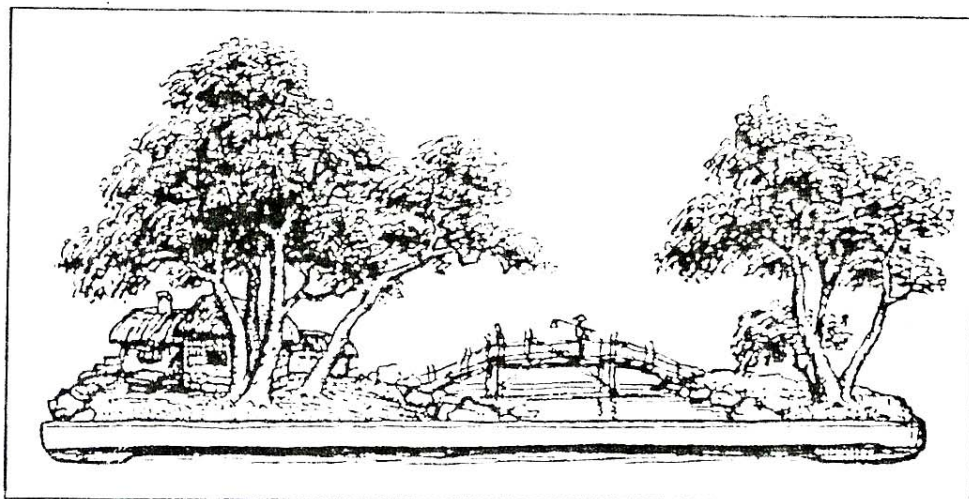
Hình 208

(Hình 208)

Đang độ lập xuân, trên cành đang trở đầy lá non. Ngôi nhà sầm yên lặng dưới bóng cây thể hiện sự hy vọng ở ngày mai.

(Hình 209)

Tổ hợp cây, cầu, nhà tranh và người thể hiện sự yên bình của thôn dã.

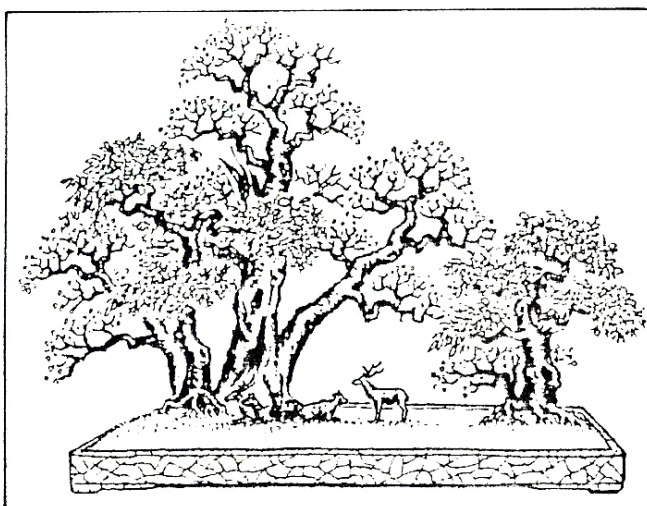
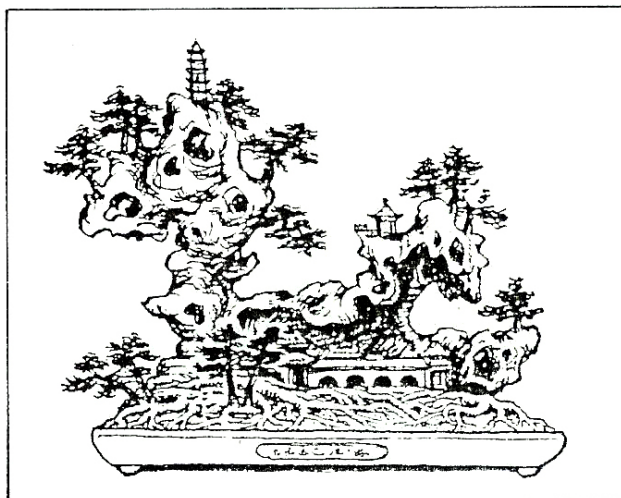


Hình 209

(Hình 210)

Cảnh chùa cheo leo trên núi đá biểu hiện cảnh đất trời đang sẵn sàng nghênh đón khách.

Hình 210 ►



(Hình 211)

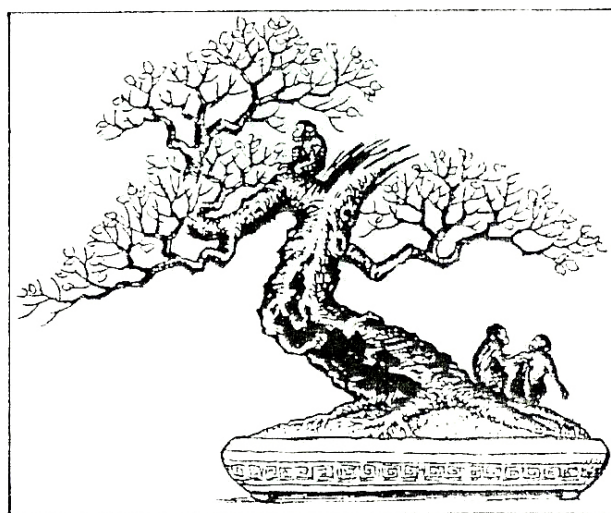
Nai thông thả nằm dưới bóng cây thể hiện sự tự do trong thanh bình.

◄ Hình 211

(Hình 212)

Những chú khỉ con làm rộn rã, khuấy động vẻ yên ả của mùa thu.

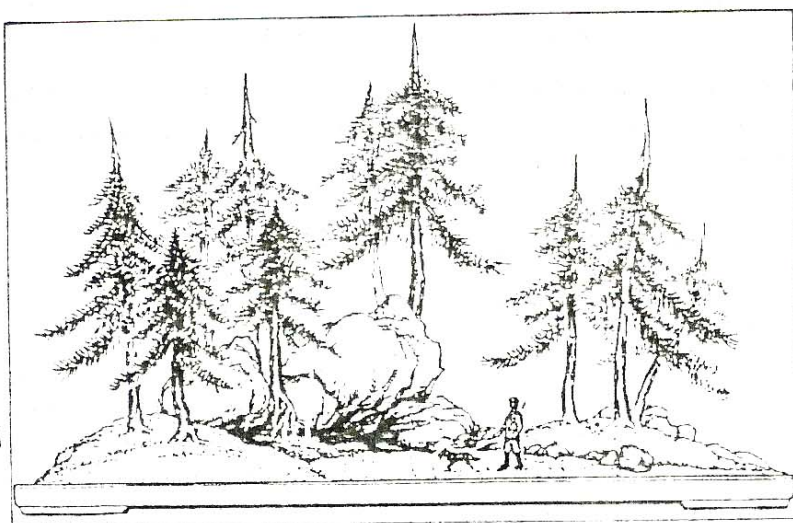
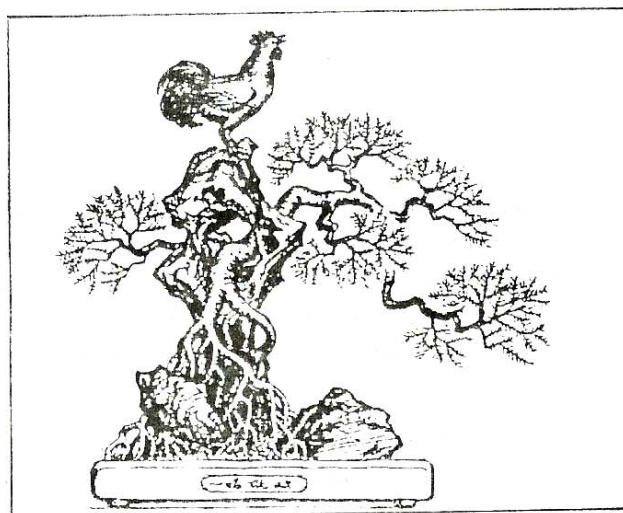
Hình 212 ►



(Hình 213)

Chủ đề tư tưởng "Nhất xương hùng kê
thiên hạ bạch".

Hình 213 ►



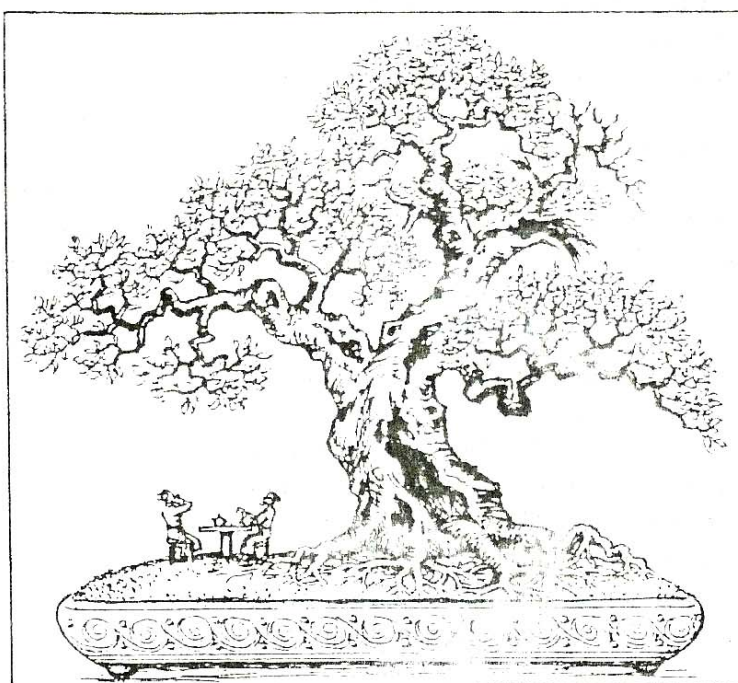
(Hình 214) Rừng cây &
người đi săn làm cho
người & thiên nhiên
gắn gũi nhau hơn.

◄ Hình 214

(Hình 215)

Dưới gốc cổ thụ ta cùng
đối ẩm, thật là nhân nhã
ung dung.

Hình 215 ►



XIII. THIẾT KẾ CẤU TỨ TỔNG THỂ TRONG BON SAI NGHỆ THUẬT

Phần trước chúng ta đã phân tích những quy luật hữu quan về tính thẩm mỹ trong nghệ thuật tạo hình bon sai. Trên thực tế, khó có một tác phẩm nào thập toàn thập mỹ như trên lý thuyết. Nếu không có khuyết điểm này cũng sẽ có khuyết điểm khác do nhiều yếu tố tự nhiên tạo ra. Vì thế để có một tác phẩm có tính nghệ thuật của con người. Trước khi sáng tạo hình nghệ thuật chúng ta cần suy nghĩ thêm về vấn đề thiết kế cấu tứ tổng thể trong bon sai nghệ thuật.

Một tác phẩm hoàn chỉnh trước hết phải là một tác phẩm được thai nghén, hình thành và chăm sóc chu đáo bằng tất cả tâm huyết của nghệ nhân. Bởi thế không thể một sớm một chiều là có thể có được mà phải đánh đổi bằng cả 5 năm, 10 năm, 20 năm thậm chí có khi cuộc đời nữa. Vì vậy cần phải có một thiết kế cấu tứ tổng thể trước khi bắt tay vào công việc.

Thân, cành, nhánh, lá là những đối tượng cần phải suy nghĩ đầu tiên đối với việc thiết kế cấu tứ. Bốn mặt này thực tế quan hệ mật thiết với nhau trong cùng một vấn đề. Chung quy lại, khi thiết kế cấu tứ tổng thể bon sai cần suy nghĩ các vấn đề sau :

1. CHỦ ĐỀ RÕ RÀNG :

Một tác phẩm bon sai cũng chứa đựng đầy đủ nội dung cần biểu đạt như một bức tranh, một bài thơ hay một cuốn tiểu thuyết vậy, có điều phương thức biểu đạt giữa chúng sẽ không giống nhau. Hội họa dùng màu sắc để thể hiện nội dung, thơ văn dùng ngôn ngữ và hình tượng nhân vật để thể hiện. Còn bon sai thì thông qua hình tượng để thể hiện chủ đề nội dung. Chẳng hạn : Để biểu hiện chủ đề khỏe mạnh, tráng kiện thì thân cây phải to và chắc, thô, cành lá xum xuê; biểu hiện chủ đề hiểm trở khó khăn thì dùng thế "huyền nhai" thân cây gập xuống... Vì thế muốn thiết kế cấu tứ tổng thể trước tiên phải xác định rõ ràng chủ đề cần thể hiện để chọn thế dáng biểu đạt.

2. CHÍNH PHỤ PHÂN MINH :

Bon sai nghệ thuật cũng có mạnh có yếu, có cao có thấp giống như âm điệu, tiết tấu trong âm nhạc vậy. Khi tạo hình bon sai cần xác định bộ phận nào là chính, bộ phận nào sẽ thể hiện chủ đề. Bộ phận nào đóng vai trò điểm xuyết. Chẳng hạn, muốn biểu hiện bon sai kiểu "phong xúy" (gió thổi) thì phải lấy các nhánh cây mọc ngược chiều thân chính

làm chủ.

3. CHỌN BỎ THÍCH HỢP :

Do đặc điểm của cây cối là tiếp tục sinh trưởng và phát triển do vậy sau khi xác định chủ đề, kiểu dáng, cần phải biết nên chọn gì, bỏ gì cho thích hợp. Tránh tư tưởng tham lam để nhiều nhánh quá hoặc cắt bỏ một cách bừa bãi.

4. SÁNG TẠO Ý MỞI :

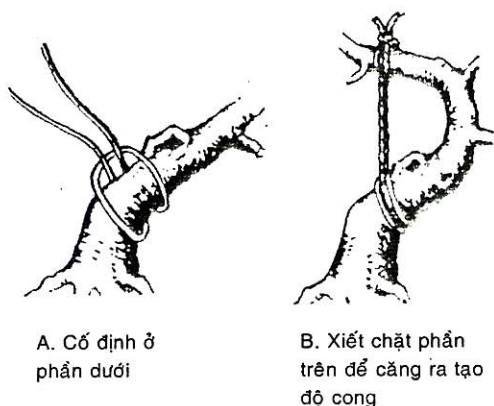
Mỗi một trường phái bon sai đều có phong cách đặc điểm riêng của nó. Nhiệm vụ của người chơi bon sai là phải biết nắm vững đặc trưng của từng trường phái để kế thừa và phát huy một cách sáng tạo, bổ sung và làm phong phú hơn nội dung biểu đạt theo trường phái mình thể hiện.

XIV. KỸ THUẬT UỐN CONG NHÁNH

Để uốn cong nhánh, trước hết cần phải xác định rõ nhánh cong, vị trí cong, mức độ cong và đương nhiên cần phải biết được sức chịu đựng của từng loại cây, khả năng đàn hồi và thời gian cần thiết để một nhánh cây cố định ở tư thế nào đó theo ý muốn của người chơi.

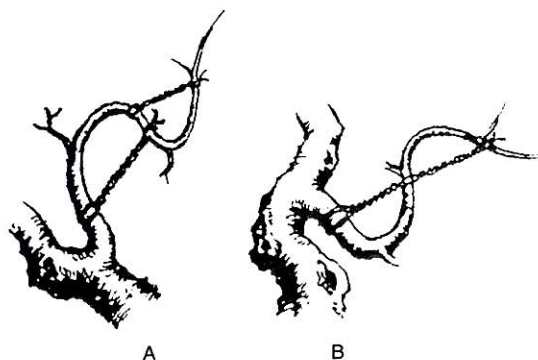
Dưới đây là một số cách thức uốn cong nhánh và những yêu cầu cụ thể của từng cách.

1. CÁCH QUẤN BẰNG DÂY THƯỜNG



Hình 216

Dùng để uốn cong thân hoặc nhánh bằng cách cố định một đầu rồi dùng lực kéo để xiết chặt làm cong nhánh theo ý muốn. Cách này tiện dụng, không làm hư hại nhiều đến vỏ cây nhưng lại hơi khó vì dây thường mềm khó tì hơn dây kim loại. Cách làm cụ thể : xem hình 216. Trường hợp cần uốn cong nhánh cây thành hình chữ S thì có thể dùng hai đoạn dây rồi (hình 217-A) hoặc một đoạn dây buộc từng đoạn (hình 217-B). Cách làm như đã nói phía trước.



Hình 217

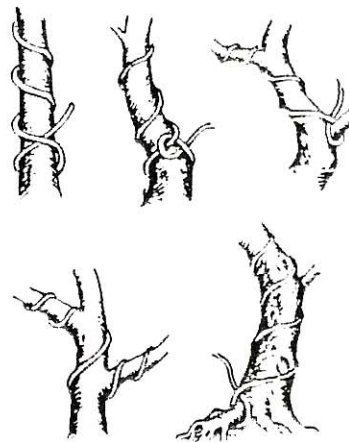
Có lúc cũng cần uốn cong nhánh cây theo kiểu "1 tấc 3 chỗ cong" theo phái Dương Châu thì vẫn theo kiểu uốn cơ bản nhưng dày hơn, làm cho thân cây không còn chỗ nào thẳng cả (hình 218).



2. CÁCH QUẤN BẰNG DÂY KIM LOẠI

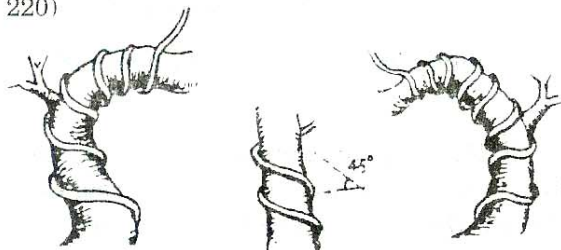
Có thể dùng dây đồng, dây nhôm, dây chì nhưng phổ biến vẫn là dây kẽm vì độ cứng vừa phải của nó cho phép chúng ta vừa bảo đảm được kỹ thuật uốn vừa có thể uốn nắn thân cây theo ý của ta được.

Để thực hiện cách này trước hết bạn cần phải cố định một đầu dây theo các cách ở hình 219.



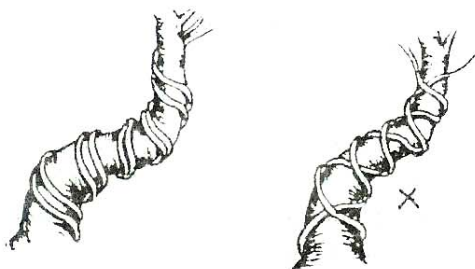
Khi thực hiện nên cắt một đoạn dây có chiều dài ít nhất phải bằng ba lần chiều dài của nhánh hoặc thân mà bạn định quấn.

Cách quấn đúng và hiệu quả nhất là quấn dây xung quanh thân cây một góc 45° . (hình 220)



Hình 220

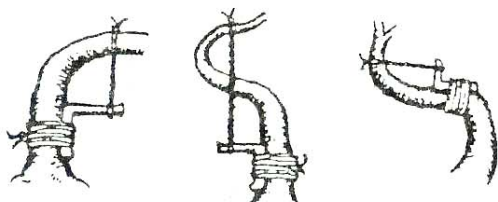
Khi cần uốn cho chắc bằng cách quấn nhiều lần thì nên quấn thêm một vòng song song với chiều vừa quấn, hoặc quấn ngược lại tạo hình chữ x trên thân cây (xem hình 221)



Hình 221

3. DÙNG NHÁNH CÂY CHỮ L ĐỂ TRỢ LỰC :

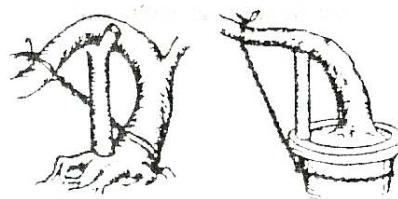
Trong những trường hợp không có điểm buộc cố định trực tiếp được, bạn nên dùng một nhánh cây (hoặc kim loại) hình chữ L để tạo thế uốn cong nhánh cây cần uốn (hình 222).



Hình 222

4. DÙNG CỘT CHỐNG :

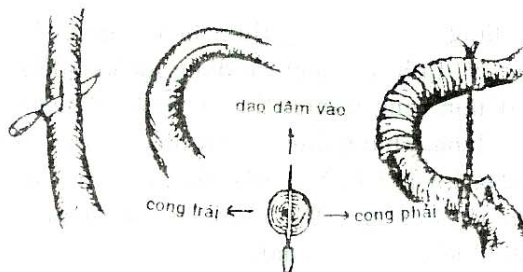
Khi cần uốn cong tại một điểm nào đó hoặc uốn cong theo ý muốn, nên dùng một nhánh khác làm trụ rồi buộc dây căng theo cách 1 (hình 223).



Hình 223

5. UỐN CONG THEO CÁCH ĐÂM XUYÊN

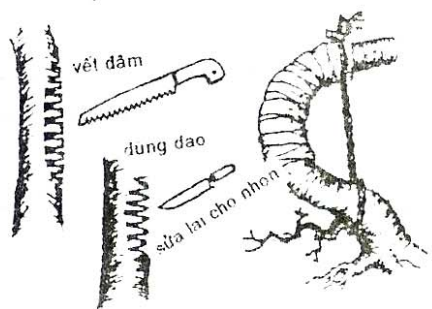
Đôi khi không thể uốn cong được, ta dùng một con dao bén đâm vào giữa - xuyên qua thân cây rồi chẻ dọc xuống một đoạn cần thiết để uốn cong, sao cho chiều dọc của vết dao vuông góc với chiều gập cong của nhánh cây. Sau đó nên dùng dây bó chỗ rọc lại trước khi uốn cong (hình 224).



Hình 224

6. UỐN CONG BẰNG CÁCH CỬA

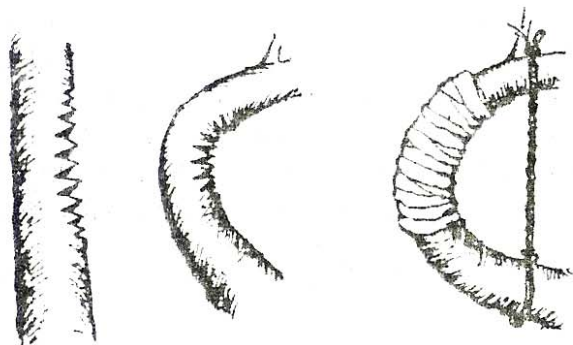
Cũng là một cách xử lý để uốn cong thân hoặc cành cây theo ý muốn. Trước hết phải dùng cửa nhỏ cửa theo từng đường một, đường ở giữa sâu hơn và cận dần ra hai bên. Sau khi cửa, dùng dao nhỏ sửa cho nhọn các miếng cây vừa cắt để dễ uốn cong hơn. Độ sâu của đường cửa tùy theo thân cây nhưng không được quá $2/3$ độ dày của thân. Sau khi uốn xong phải bó chặt lại cho đến khi độ cong đã cố định.



Hình 225

7. UỐN CONG BẰNG CÁCH CẮT

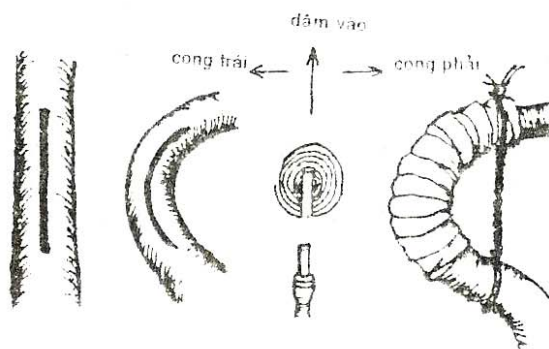
Cũng giống như cách trên nhưng ở đây thay vì dùng cửa thì ta dùng một con dao bén để cắt vào thân tạo các khe hở để dễ uốn cong. Sau khi uốn cong thân cây, cũng dùng dây quấn lại để bảo vệ vết thương cho cây (hình 226).



Hình 226

8. UỐN CONG BẰNG CÁCH ĐỤC RÃNH

Dùng mũi đục, đục vào thân cây chỗ cần uốn cong, độ sâu không được quá 2/3 thân, chiều rộng của lỗ đục cũng không được quá lớn để khỏi ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây. Chiều dọc của lỗ sẽ vuông góc với chiều uốn cong của thân cây. Sau khi uốn cong và cố định phải bó chỗ vừa đục lại để bảo vệ thân cây (hình 227).



Hình 227

KỸ THUẬT CẮT CÀNH TẠO HÌNH BON SAI

Nếu như kỹ thuật uốn cong thân, nhánh là tạo cho bon sai những đường nét mềm mại, thanh nhã, thì việc cắt cành sẽ hạn chế tốc độ sinh trưởng của cây, đồng thời tăng cường biểu hiện sự cứng rắn, mạnh mẽ của bon sai.

Khi cắt cần phải chọn những loại cây khỏe, chắc. Mức độ cắt của từng loại cây cũng không giống nhau. Thời gian cắt tốt nhất là khoảng cuối đông, đầu xuân. Để đảm bảo an toàn có thể cắt từng bộ phận tránh gây tử vong cho cây.

Đối với loại cây tùng không thể cắt một lúc được mà khi cắt phải giữ lại một phần hoặc một nửa số lá trên cây; Chờ khi các mầm mới đã sinh ra mới tiếp tục cắt phần còn lại.

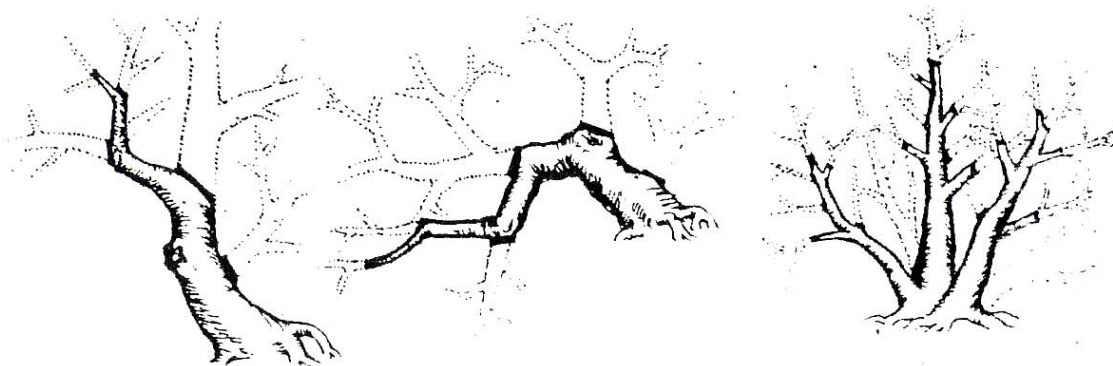
Sau khi cắt phải lưu ý bảo vệ các vết cắt an toàn, tránh để úng nước, tốt nhất là cắt xong phải để cây ở những chỗ có bóng râm tránh xa ánh nắng vì nếu quá năng lượng nước thoát ra từ cây quá nhiều sẽ làm cây khô đi mau chết. Khi cắt cần phải thực hiện theo trình tự từ thân (hoặc nhánh chính) đến các nhánh; từ lớn đến nhỏ; từ ngoài vào trong. Lưu ý việc bảo vệ các chồi non mới mọc.

1. CẮT THÂN :

Kỹ thuật cắt tỉa bon sai được bắt đầu từ thân chính bởi vì nó quyết định đến toàn bộ hình thái và động thái của bon sai. Trước khi cắt thân cần phải xác định được kiểu dáng, hình thế cần tạo để chọn vị trí cắt, mức độ cắt thích hợp. Khi cắt thân phải dùng cưa bén, nhất cắt phải dứt khoát, bằng phẳng. Sau khi cắt phải dùng nhựa hoặc bao ni lông bịt vết cắt lại để bảo vệ vết thương đồng thời ngăn chặn sự thoát hơi nước. (Hình 228, 229)

2. CẮT NHÁNH :

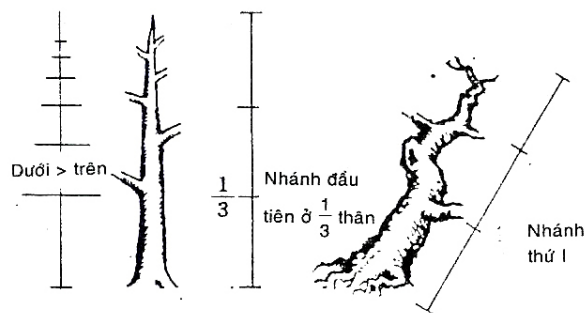
Sau khi cắt thân chính xong ta bắt tay vào cắt nhánh. Cũng như yêu cầu đã nêu trước, điều cần nhất khi bắt tay thực hiện là phải xác định cắt nhánh nào, ở đâu, dài ngắn, bao nhiêu... Sao cho các nhánh còn lại phải hài hòa phối hợp trên dưới, trái phải, cao thấp... nhịp nhàng. Nhánh mọc ở thân chính đầu tiên phải ở vào khoảng $\frac{1}{3}$ chiều cao của cây (Hình 230).



Hình 228

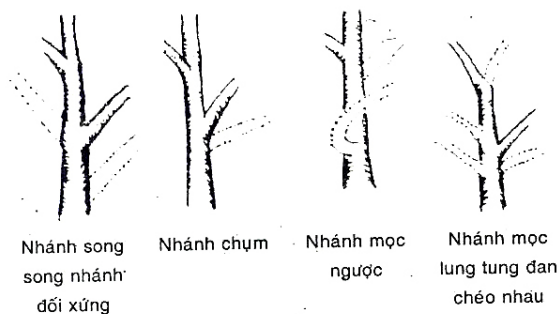


Hình 229



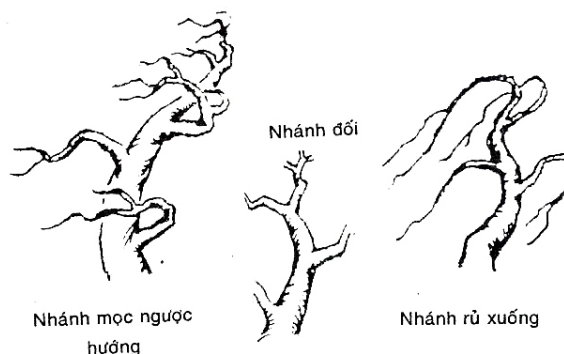
Hình 230

Đối với các dạng nhánh giao nhau, nhánh song song, nhánh chụm, nhánh mọc ngược... nên cắt bỏ đi để có thể vừa bỏ đi phần xấu vừa dồn sức của cây vào nuôi các nhánh khác (Hình 231).



Hình 231

Đối với các nhánh mọc ngược hay mọc theo các thể phức tạp có thể ta sẽ lợi dụng ngay đặc điểm vốn có của nó để tạo các thể "phong xúy" "thùy liêu"... (Hình 232)



Hình 232

Cắt thưa :

Trong quá trình phát triển nhánh, các nhánh của bon sai thường mọc theo nhiều hướng khác nhau, có khi lại đan chéo vào nhau tạo nên sự sắp xếp lộn xộn. Do vậy cần tính toán và dự liệu khả năng phát sinh phức tạp của các nhánh để áp dụng cách cắt nhiều, cắt thưa hơn - Gọi là "sơ tiên". (Xem hình 233).



Hình 233

Cắt dày :

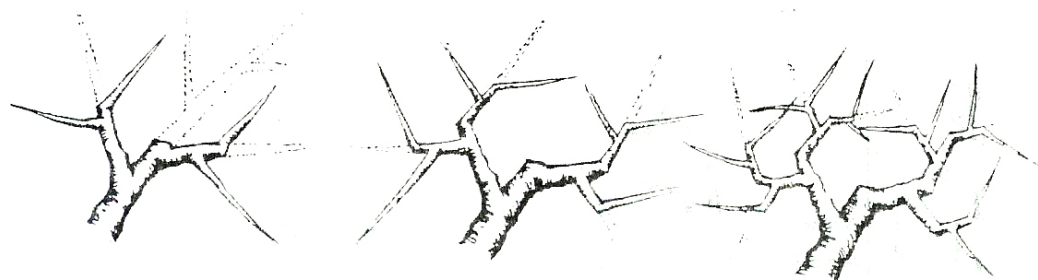
Cách này được tiến hành trên các nhánh nhỏ để bỏ bớt những nhánh mọc dày, rối rắm. Cắt dày tạo cho cây dáng vẻ mạnh mẽ, dứt

khoát. Thông qua cắt dày, ta loại bỏ những nhánh không cần thiết và chuẩn bị đón chờ các nhánh nhỏ, mới ở các vị trí khác đẹp hơn (Hình 234).

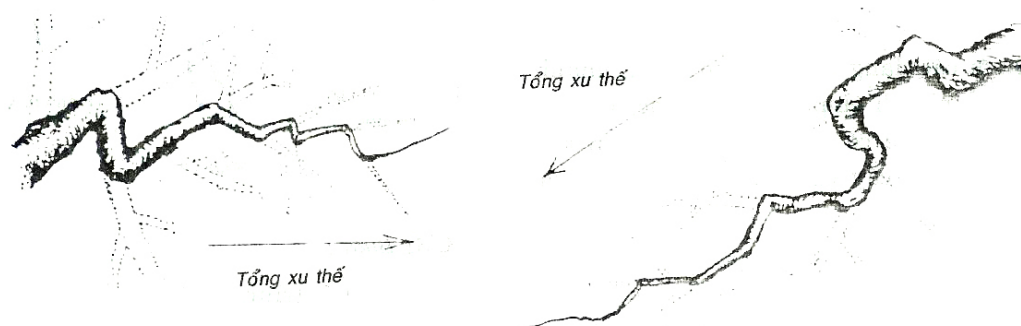
Hình 235 sẽ giới thiệu với các bạn về hai trường hợp cắt xử lý các nhánh tạo dáng bon sai theo trường phái bon sai nghệ thuật của "Lĩnh Nam" - Trung Quốc.

Cắt ngắn :

Cắt ngắn ở đây không có nghĩa là bỏ đi nhiều mà là chỉ cắt bỏ một đoạn ngắn, giống như thỉnh thoảng chúng ta cũng phải đi hớt tóc vậy. Cắt ngắn để loại bỏ các nhánh lá nhằm tăng cường dáng già nua, cổ lão của bon sai tạo nên những dáng vẽ đẹp (Hình 236, 237).



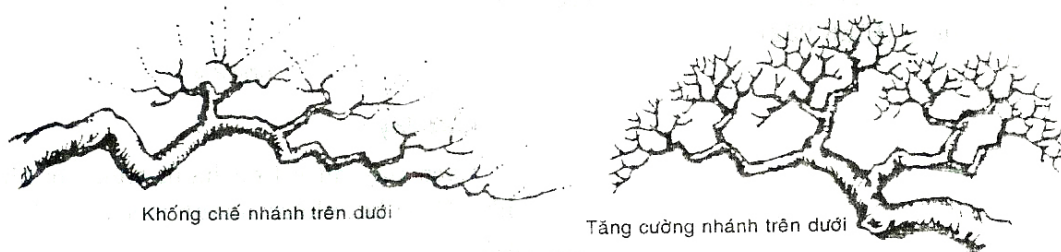
Hình 234



Hình 235



Hình 236



Khống chế nhánh trên dưới

Tăng cường nhánh trên dưới

Hình 237

XVI. KỸ THUẬT KHẮC CHẠM, TRANG ĐIỂM CHO THÂN CÂY

Đại bộ phận thân bon sai đều dùng các hình tượng *Cổ, lão, bệnh, tàn* để biểu hiện sự từng trải, phong trần, sức chịu đựng, tinh thần dũng cảm - trừ một số ít biểu thị sự an nhàn, bình thản. Vì vậy khi khắc, chạm, lột vỏ, tạo vết sẹo... nói chung là điểm xuyết thêm cho thân cây cần phải căn cứ vào điều kiện sẵn có của thân cây để gia công xử lý một cách nghệ thuật.

Thời gian xử lý thân cây tốt nhất là giai đoạn cuối đông đầu xuân (hoặc thời gian các chồi non chuẩn bị mọc), lúc cây đang dồi dào sức sống nhất. Lưu ý : tất cả các vết thương của cây phải được chăm sóc và bảo vệ để không làm tổn hại đến sinh trưởng của cây.

I. CÁCH RẠCH VỎ LỘT VỎ :

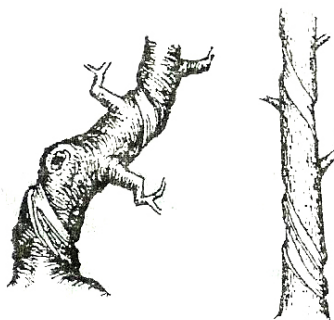
Làm như thế thông qua gió tấp mưa sa nên vỏ cây bị bóc ra từng mảng dài hoặc từng mảng nhăm nhở. Biểu thị sự gan lì chịu đựng.

Có 3 loại thường gặp sau đây :

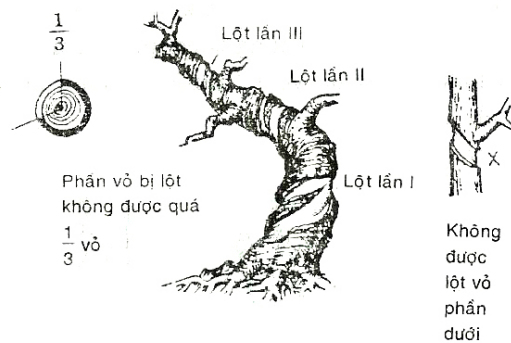
A. Lột vỏ xoay tròn quanh thân :

Thực hiện trên thân chính theo phương thức cạo bóc bỏ xoay quanh cây như kiểu người ta cạo vỏ cây cao su làm cho thân cây như ẩn như hiện, có âm có dương, có hư có thực vậy (xem hình 238). Thân cây được chọn xử lý phải có vóc dáng chắc khỏe. Trước khi rạch bóc vỏ có thể dùng phấn làm dấu vị trí cần xử lý.

Chiều rộng của vết cắt không được quá $\frac{1}{3}$ vỏ thân; cần phân đoạn lột vỏ, chờ khi vết thương ở đoạn này lành rồi mới tiếp tục lột các đoạn sau. Khi rạch phải dùng dao nhọn rạch hai bên trước rồi mới lột, chú ý chỉ lột phần vỏ, không được xâm phạm đến ruột cây. (Hình 239)



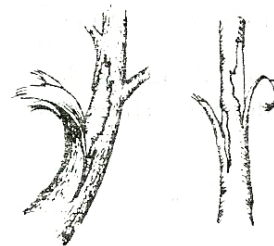
Hình 238



Hình 239

B. Lột kiểu dần vỏ :

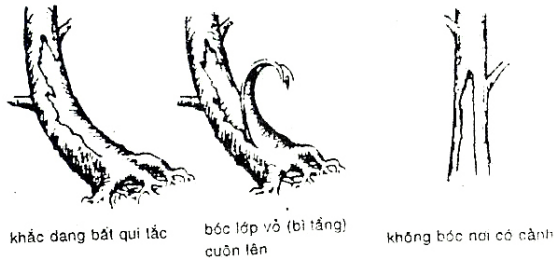
Cũng giống như ta lột vỏ chuối vậy nhưng được thực hiện trên thân, vỏ cây được lột một cách không có quy tắc để trông tự nhiên. (Hình 240)



Hình 240

Để xử lý cách này cũng phải dùng dao cắt phần vỏ rồi tùy theo loại cây mà cắt hay lột xuống xong rồi cứ để phần vỏ cong như thế.

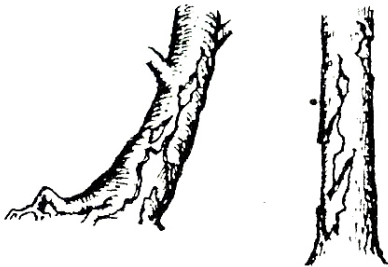
Khi lột được một khúc vỏ phải kéo nhẹ tay nếu không thì cả phần vỏ ấy sẽ tuột đến gốc và rớt ra ngoài, như thế vừa không đẹp vừa nguy hại đến sự sống của cây (Hình 241).



Hình 241

C. Lột từng mảng :

Lột từng mảng tức là lột không liên tục mà rời ra từng miếng không theo quy tắc nào sao cho biểu thị được vẻ tự nhiên, không gò bó (Hình 242).



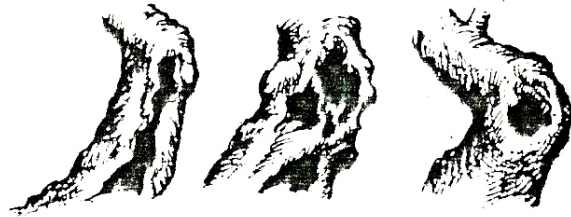
Hình 242

Các mảng vỏ được lột có thể ngang dọc, lớn nhỏ khác nhau thường thì mảng lột ở phần gốc lớn hơn phần phía trên nó. Lưu ý : diện tích phần vỏ không được quá $\frac{2}{5}$ diện tích vùng đã lột và tuyệt đối không được cắt đứt mảng vỏ nào quanh thân. (Hình 243).



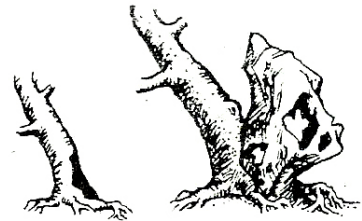
Hình 243

2. CÁCH KHOÉT LỖ, TẠO HANG



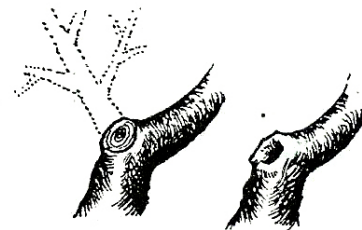
Hình 244

Thông qua các cách xử lý làm cho thân cây trở nên gân guốc, già cỗi, thương tích nhiều hơn bằng cách tạo ra hốc cây, vết nứt, vết sẹo... nhưng lại trông giống như do bị côn trùng hại hoặc do tác động của tự nhiên gây ra. Nếu hoặc do phần gốc nhỏ, hẹp thì sau khi xử lý có thể dùng đá để tăng cường thêm cho hình tượng mình cần xử lý (Hình 245).



Hình 245

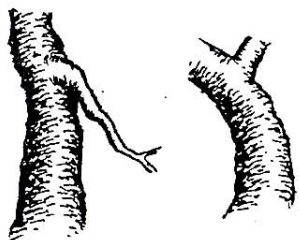
Tại những chỗ cành hoặc thân đã cắt đứt đi sau một thời gian dài sẽ tạo thành những vết sẹo, đến đây công việc xem như đã hoàn thành. (Hình 246)



Hình 246

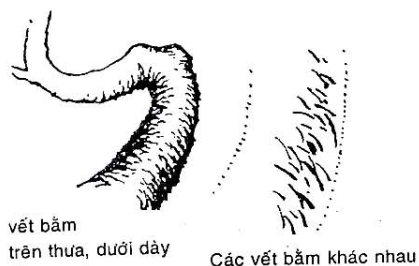
3. CÁCH BẦM, CHẶT :

Lắm khi chúng ta cũng dùng đến dao để chặt cây hoặc cành. Trước hết cần xác định được nhánh cần chặt, dao để chặt như thế nào để vết chặt phải liền mạch, nhát dao phải dứt khoát để không ảnh hưởng đến những nhánh khác.



Hình 247

Bon sai thường chú ý đến việc thể hiện sự cổ lão, từng trải nên phải dùng đến cách bầm vào thân. Vết bầm ngắn dài, to nhỏ ra sao tùy theo loại cây và vị trí bầm, các vết bầm phải rời ra, tạo ra sự sù sì thương tích nhưng không ảnh hưởng đến sự sống và phát triển của cây (Hình 247, 248).

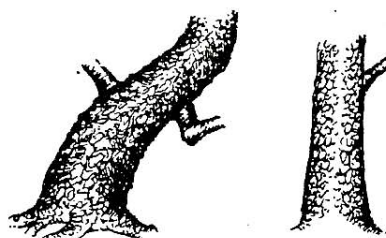


Hình 248

4. CÁCH ĐẬP VÀO VỎ :

Cách này giống với cách bầm, chặt ở chỗ là đều làm cho bon sai trông già đi, từng trải hơn. Nhưng khác ở chỗ nó không dùng dao để bầm mà dùng búa để gõ vào thân tạo sự loang lổ, lồi lõm (Hình 249).

Cách đập vào vỏ hoàn toàn dựa vào sức đập mạnh vào thân làm cho vỏ cây bị thương. Cách này chỉ áp dụng trên những loại cây có sức sống mạnh mẽ. Khi đập, tay kia phải vịn chặt thân, hoặc cành.



Hình 249

5. KIỂU BÊ GẦY :

Có khi người ta không dùng cách cưa hay chặt nữa mà dùng cách bê ngang cành cây làm cho các chỗ gãy bị xơ ra, nhám nhở trông giống như bị sét đánh vậy (Hình 250).

Cách bê gãy cành hoặc thân thường được thực hiện trên các loại cây chắc, gỗ nhiều xơ, tuổi cây tương đối cao, khi thực hiện phải giữ vững hai đầu cây ngay chỗ muốn bê.



Hình 250

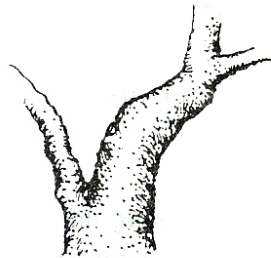
Cách này thường khó thực hiện hơn nhưng hiệu quả thẩm mỹ cao (xem hình 251).



Hình 251

6. CÁCH XĂM LỖ (CHÂM LỖ)

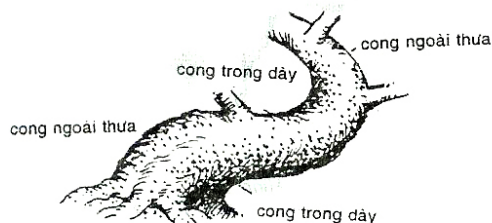
Có thể dùng đinh hoặc kim nhọn đâm loạn xạ lên thân cây làm vỏ cây lấm tấm đầy các dấu chấm to nhỏ như kiểu cây bị kiến hay côn trùng làm hại vậy. (Hình 252)



Hình 252

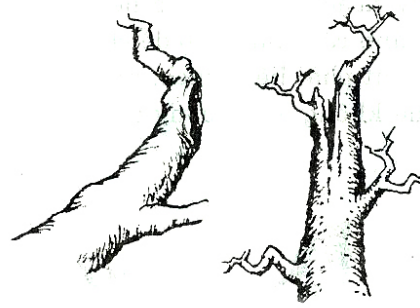
Khi xăm lỗ lên thân cây cần chú ý đến mật độ thưa hay dày nữa. Thông thường mặt dưới của thân hoặc các chỗ uốn khúc, nách thân thì xăm dày hơn.

Nói chung, cũng giống như người ta vẽ tĩnh vật bằng bút chì vậy, phải xăm thế nào tạo được hình khối và thể hiện được tính không gian của nó nữa (Hình 253).



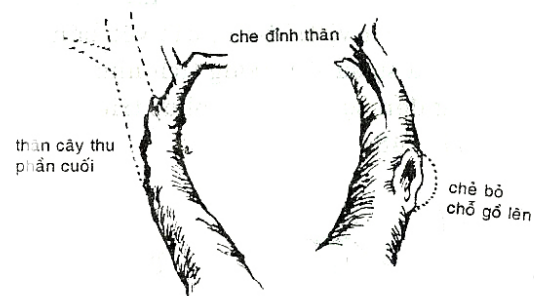
Hình 253

7. CÁCH CHẼ VÀ KHOẾT THÂN



Hình 254

Chẻ hoặc khoét vào thân cũng là cách để tăng thêm sự từng trải gan lì của tác phẩm nghệ thuật. Nên dùng loại dao bén, vết cắt rạch phải tự nhiên. Khi thực hiện động tác phải nhanh, dứt khoát. (Hình 254, 255)



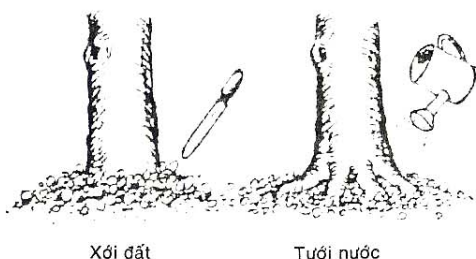
Hình 255

XVII. KỸ THUẬT LÀM LỘ RỄ CÂY TRÊN MẶT ĐẤT

Rễ cây là một bộ phận quan trọng và độc đáo của bon sai nghệ thuật. Bộ rễ đẹp, xấu ra sao cũng thể hiện được nội dung chủ đề bon sai và trình độ của người chăm sóc. Dưới đây là một số phương pháp để làm lộ rễ cây lên khỏi mặt đất :

1. CÁCH LÀM NHẢO ĐẤT :

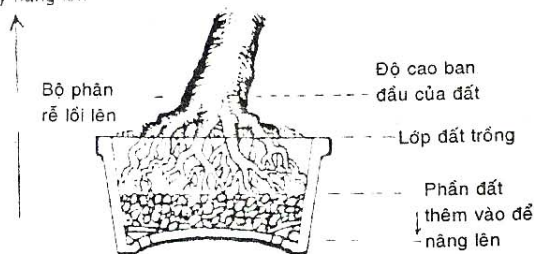
Rễ cây là bộ phận gắn liền với thân chính. Nếu muốn làm cho rễ cây lộ lên mặt đất, có thể dùng dao nhỏ, cành tre hoặc cành cây xới đất xung quanh gốc nhưng không được quá sâu, rồi tưới nước để đất ở đó mềm nhão ra, nhiều lần như thế rễ sẽ lộ lên (Hình 256). Ngoài ra cũng có thể thực hiện bằng cách lấy dần đất xung quanh gốc đi.



Hình 256

2. CÁCH NÂNG RỄ LÊN :

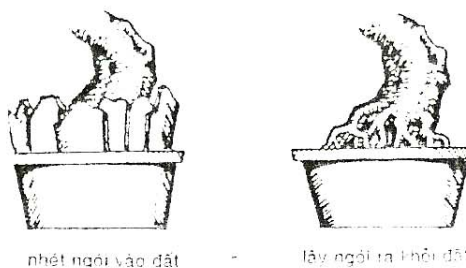
cả cây nâng lên



Hình 257

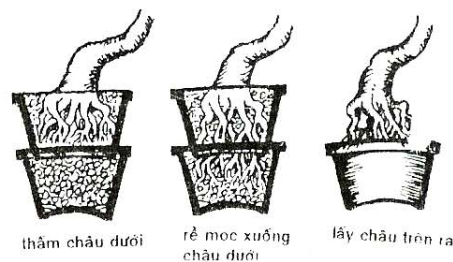
Hình 257 minh họa cách nâng rễ lên. Theo cách này ta thấy thay vì phủ đất lên đến chỗ gốc và rễ tiếp xúc thì chúng ta lại cố ý đổ thêm một lớp đất ở dưới đáy chậu sao cho phần rễ coi lên cao hơn và lộ hẳn ra ngoài. Cũng có thể làm bằng cách ngay từ lúc trồng

ta lót thêm gạch hoặc ván mỏng xung quanh chậu. Khi rễ cây đã bám chặt vào đất lúc ấy ta có thể rút hết các miếng ván ấy ra (Hình 258).



Hình 258

3. CÁCH CHỒNG THÊM CHẬU :



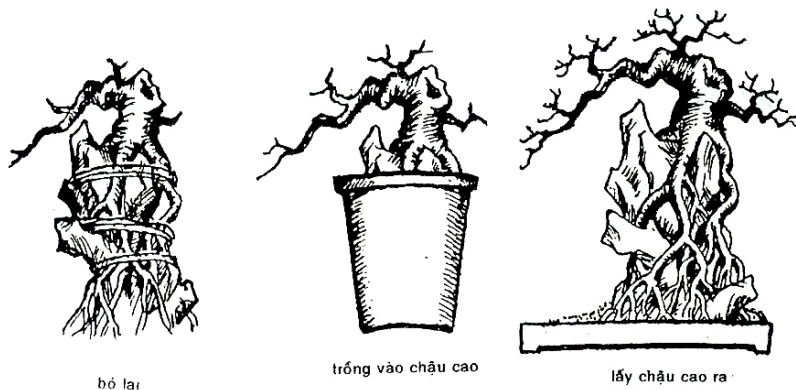
Hình 259

Thay vì coi thêm lên như ở hình 258, chúng ta có thể chồng thêm lên trên chậu một cái chậu không đáy khác. Khi rễ & cây đã phát triển bình thường ta sẽ lấy chậu ở trên ra, lúc ấy ta sẽ được một chậu bon sai theo ý muốn. (Hình 259). Để thúc đẩy rễ phát triển nhanh. Có thể dùng các loại đất bồi, đất có phù sa nhiều để trồng, thỉnh thoảng có thể dùng một lượng phân nhỏ để thúc đẩy sự phát triển của cây và rễ.

4. CÁCH CHÈN, ÉP VÀO GỐC :

Dùng đá chèn vào trong các khoảng trống của rễ rồi kết hợp với các cách nêu trên chúng ta sẽ được những tác phẩm có tính nghệ thuật

cao. Cũng có thể ban đầu ta xử lý trong một cái chậu cao rồi chuyển sang chậu đẹp (xem hình 260).



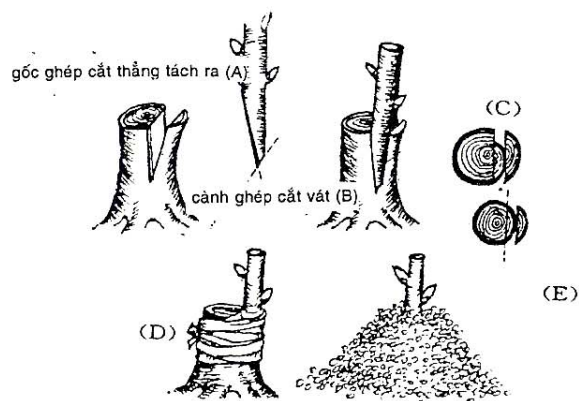
Hình 260

XVIII. KỸ THUẬT CHIẾT, GHÉP CÀNH

Chiết, ghép cành là một việc làm tương đối thường xuyên của người chơi bonsai. Kỹ thuật chiết cành hoặc ghép cành tương đối đơn giản. Dưới đây là một số cách chiết cành, ghép cành để thực hiện và có hiệu quả nhất.

1. CÁCH CẮT GHÉP :

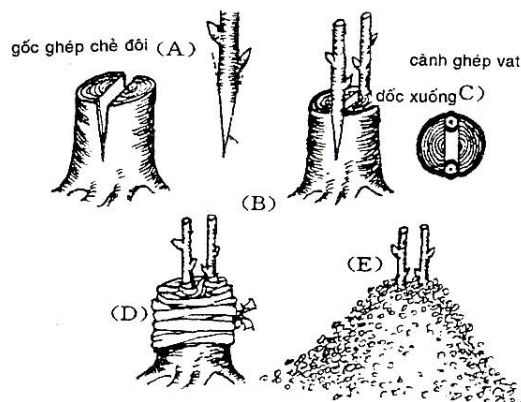
Cắt ghép là một trong những cách ghép chủ yếu. Cành được ghép không nên quá to, đường kính khoảng 1,7 cm là vừa. Gốc được ghép vào cũng không được quá cao, tốt nhất mặt cắt của gốc cách mặt đất chừng 5 cm. Mặt cắt và mặt tiếp xúc với cành được ghép phải bằng phẳng. Độ cắt sâu vào khoảng 3, 4 cm. Đối với cành được dùng để ghép vào phải có ít nhất 2 mầm chồi, nếu chồi đã có lá thì nên ngắt bỏ đi. Chiều rộng của cành được ghép không được lớn hơn gốc chủ. Sau khi vạt nhọn, ghép vào xong phải dùng dây thừng hoặc các loại dây chuyên dùng bó chặt lại rồi phủ đất lên vừa lấp gốc chính (Hình 261).



Hình 261

2. CÁCH CHẼ - GHÉP :

Cũng như cách trên nhưng khác ở chỗ là dùng dao bén chẻ gốc chính làm hai phần - độ sâu khoảng 3 cm. Hai cành được ghép cũng phải có chồi non như hình vẽ 262. Trình tự cũng thực hiện như cách cắt ghép. Luôn chú ý đến việc bảo vệ các cành và chồi non của cành ghép (Hình 262).



Hình 262

3. CÁCH GHÉP DỰA VÀO NHAU :

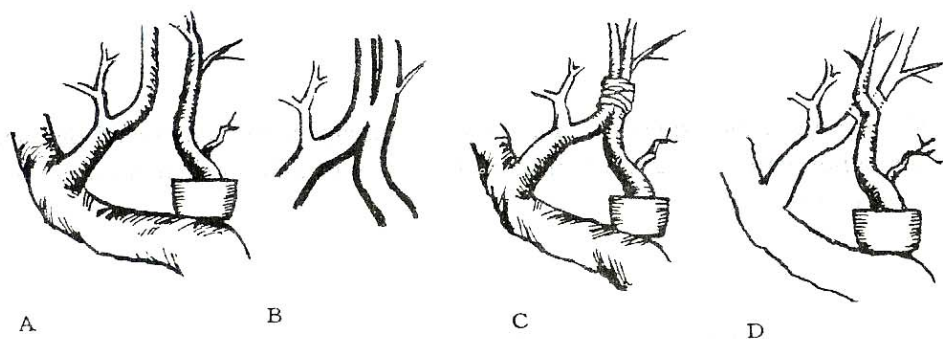
Cách này được thực hiện trên hai nhánh ở cùng một gốc.

Trước hết nên chọn hai nhánh ở cạnh nhau rồi vạt đi ở mỗi nhánh một mảng vỏ cây bằng nhau. Sau khi áp chúng vào, dùng dây buộc chặt lại (Hình 263 - A, B, C). Sau khi việc ghép cành đã bảo đảm cho sự sống bình thường của các nhánh có thể cắt bỏ đoạn nào mình không cần nữa (Hình 263-D).

- Có khi cần tạo nên một nhánh mới ở một nơi nào đó trên thân cây thì chọn một nhánh gần đó để thực hiện việc ghép cành. Cách làm cũng giống như trên. Khi nhánh ghép đã bảo đảm sự sống trên nhánh lớn rồi thì cắt đi (Hình 264).

- Trường hợp gốc cây chính không đẹp vì thiếu rễ, ta dùng một cây khác có phần rễ tương đối phù hợp với ý định muốn tạo - ghép vào cạnh gốc, ngay chỗ cần ghép theo các cách trên (Hình 265 - ABC).

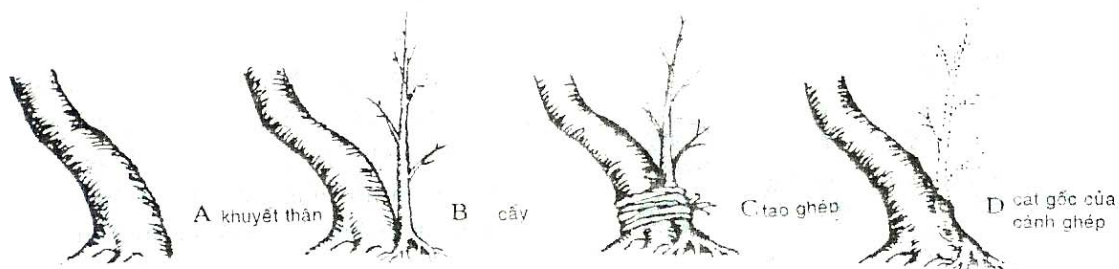
Sau khi cành được ghép đã sống được trên gốc chủ thì cắt bỏ nhánh đi chỉ lấy lại phần rễ (Hình 265-D).



Hình 263



Hình 264

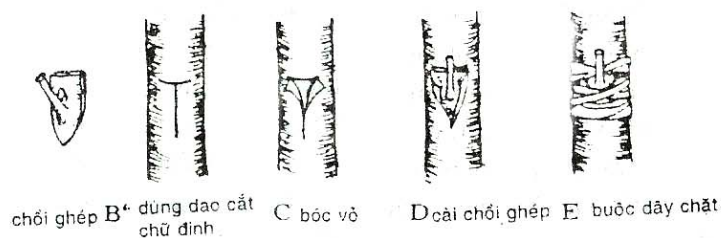


Hình 265

4. GHÉP CHÔI :

Ghép chôi là cách ghép phổ biến thường được thực hiện vào mùa thu. Trước tiên chọn một chôi ghép khỏe, mập, tương thích với cành được ghép, sau đó cắt cả vỏ và phần gỗ của nó

gắn vào thân chủ. Thân chủ được cắt theo hình chữ T và được lấy đi một phần gỗ ở trong. Sau khi gắn vào thì dùng vỏ của thân chủ đậy lại rồi bó chặt có thể dùng rêu hoặc đất bao quanh để bảo quản. (Hình 266).



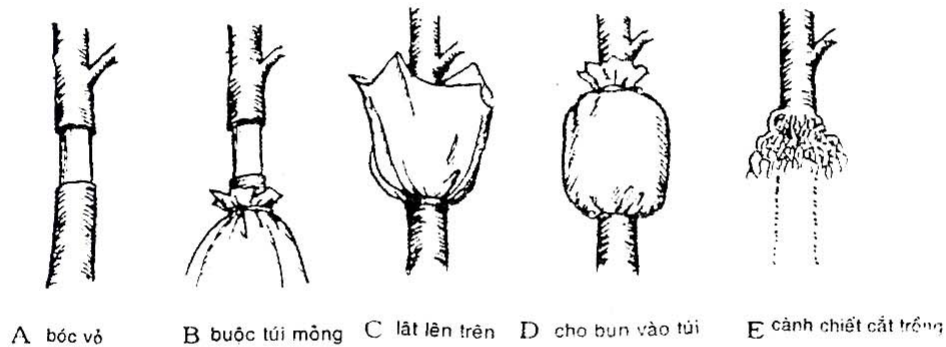
Hình 266

5. CÁCH CHIẾT CÀNH CAO

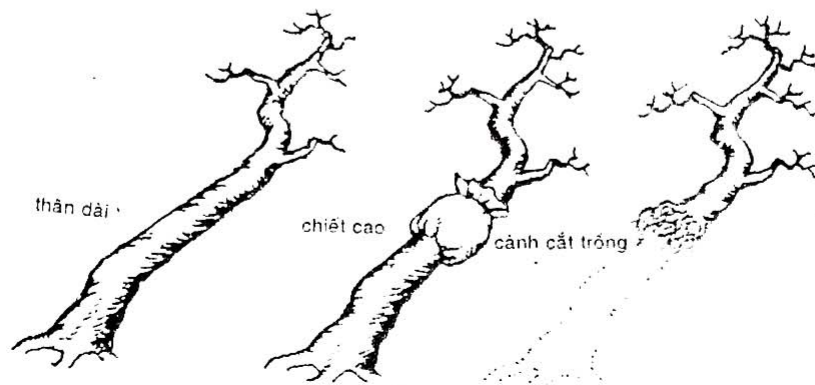
Khi cần chiết cành trồng sang nơi khác hoặc làm cho thân cây thấp xuống theo ý muốn thì dùng cách chiết cao. Khi chiết cành cao, nên chọn những đoạn tương đối thẳng, khỏe mạnh. Trước hết, dùng dao bén rạch tròn xung quanh đoạn cần chiết để bóc ra một mảng vỏ

có độ dài không quá $\frac{1}{2}$ đường kính của thân.

Sau đó dùng đất xốp đắp lên rồi quấn lại. Bên ngoài có thể dùng rêu để bọc. Ngoài cùng có thể dùng lá, vải mềm bọc lại. Khi nhánh mới đã ra rễ thì cửa đoạn trên cùng với đất và rễ đem trồng nơi khác.



Hình 267 : Trình tự thực hiện

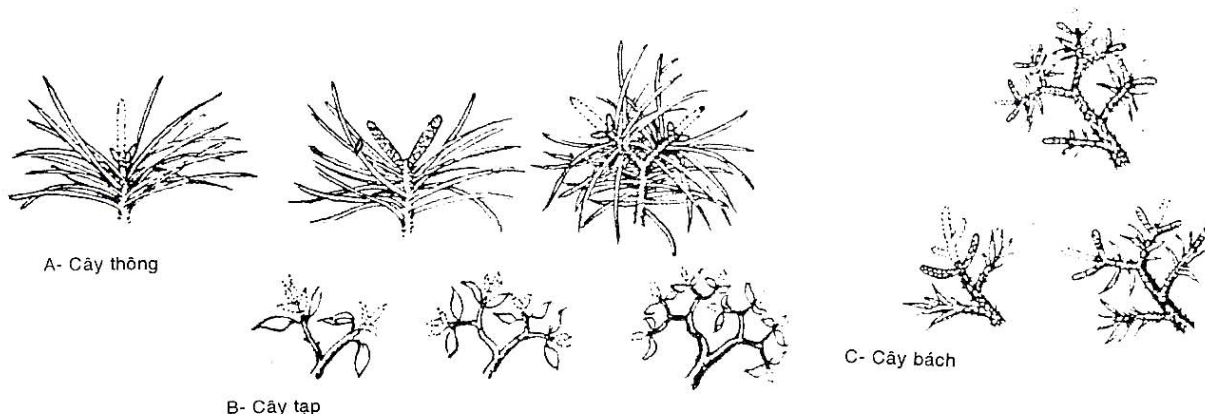


Hình 268 : Cách làm thấp thân cây

XIX. KỸ THUẬT TU CHỈNH CHỒI, LÁ

Để khống chế sinh trưởng của cây cảnh, làm cho cây lùn đi hoặc để tu chỉnh hình thái của cây, tăng cường sự phân nhánh cho cây thì phải dùng đến kỹ thuật tu chỉnh chồi, lá.

Dưới đây là một số cách tu chỉnh chồi lá :



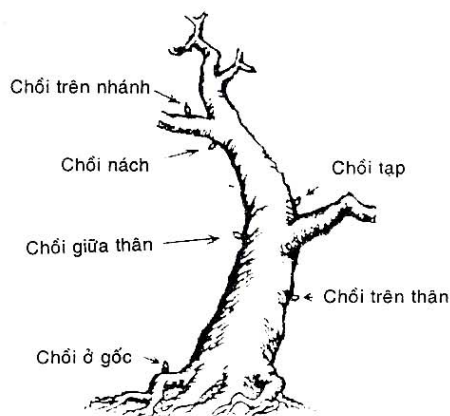
Hình 269

1. CÁCH NGẮT NGỌN

Ngắt ngọn là cách để cho cành phân nhánh, có thể dùng dao kéo hoặc tay để ngắt ngọn. Khi ngắt ngọn phải lưu ý đến việc giữ lại các mầm non ở cạnh đó. Đa số các cây mọc đối đều phân nhánh bằng cách nhân đôi, nhân tư... (Hình 269)

Không phải mọi chồi non đều có ý nghĩa đối với hình thể của cây cảnh vì thế phải thường xuyên quan sát phát hiện và gạt bỏ các loại chồi mọc lung tung trên thân cây. Việc làm này ngoài việc giữ nguyên dáng vẻ và nội dung thể hiện của tác phẩm, nó còn góp phần nuôi dưỡng các nhánh khác. (Hình 270)

2. CÁCH GẠT BỎ CHỒI NON :



Hình 270

3. NGẮT LÁ :

Thông qua việc ngắt lá sẽ làm cho cây cảnh mỗi năm ra lá đến mấy lần. Và mỗi lần lá mới mọc ra là lúc tác phẩm thể hiện đầy đủ nhất chủ đề nó muốn biểu hiện. Lá thường được lật đi vào mùa thu hoặc mỗi độ lá vàng đi.

Trước khi ngắt lá nên bón thúc cho cây vài lần và để ra ngoài nơi đủ ánh nắng để cây tích lũy đủ sức. Khi lật lá phải bắt đầu từ ngọn xuống nhưng luôn luôn lưu lại ít nhất $\frac{1}{3}$ số lá để cây còn giữ được sức (hình 271).



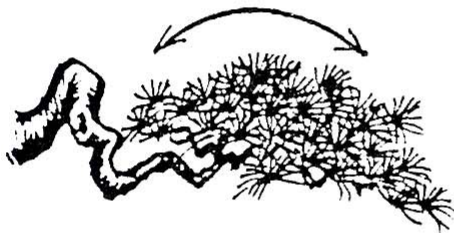
Hình 271

4. SỬA TÁN LÁ VÀ ĐỈNH :

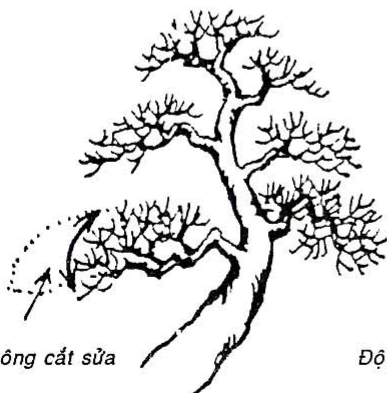
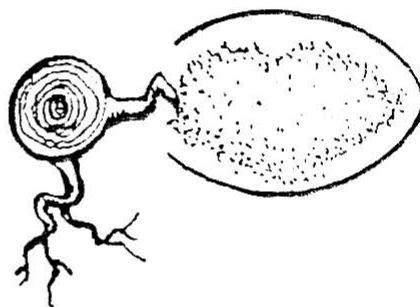
Tức là cắt tỉa một cách tỉ mỉ đám lá cây cảnh bao gồm lá, tán lá và các ngọn. Trước khi cắt sửa cần phải có ý niệm trước về hình thể tán lá cần sửa, phối hợp với cách ngắt chồi, lật lá để sửa. Khi sửa cần tập trung ở mặt chính nhiều hơn.

Tu chỉnh cho tán lá là công việc thường xuyên cũng giống như vấn đề thời trang vậy. Về dáng vẻ đã có thân cành thể hiện, lá cây và sự biến hóa của nó sẽ làm tăng thêm vẻ đẹp về hình thức cho cây cảnh vậy.

Phần trên hình vòng cung



Trước sau hình bầu dục



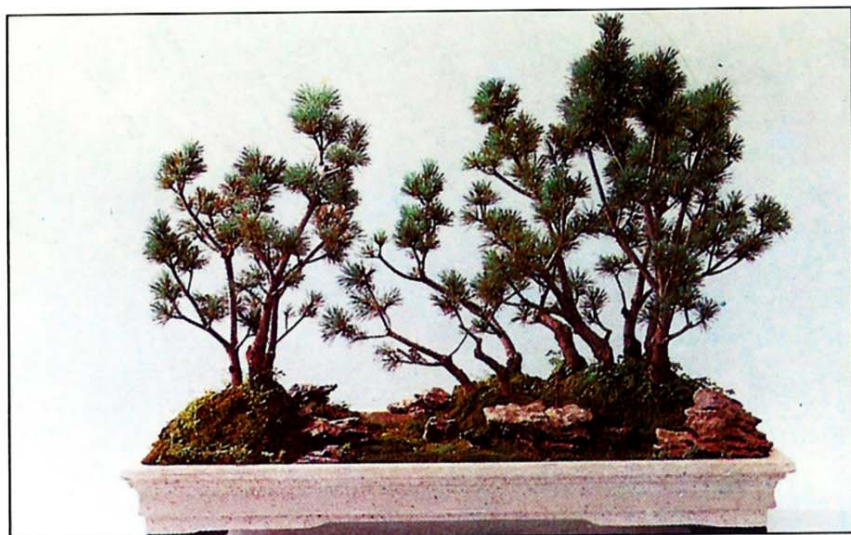
Tạm thời không cắt sửa



Độ rộng của tán lá giảm dần lên ngọn

Hình 272

Tên cây : Ngũ châm tùng
 Tác giả : Đặng Nhữ Khang



Tên cây : Hắc tùng
 Tác giả : Lý Quốc Hưng



Tên cây : Hắc Tùng
 Tác giả : Đặng Nhữ Khang



Tên cây : Xích Nam
Tác giả : Lưu Kiếm



Tên cây : Lang Du
Tác giả : Nguy Tự San



Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Lý Kiếm Linh



Tên cây : Du
Tác giả : Đặng Tân Đức



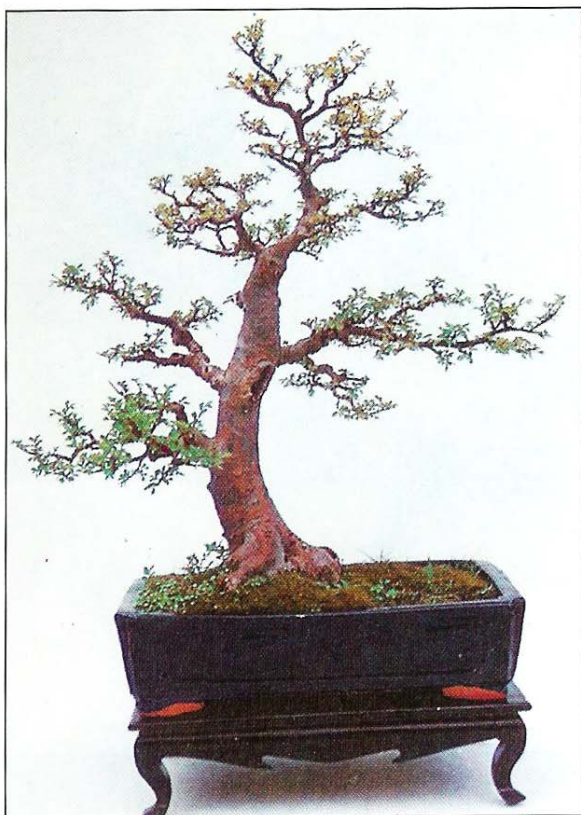
Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Tạ Bội Thắng



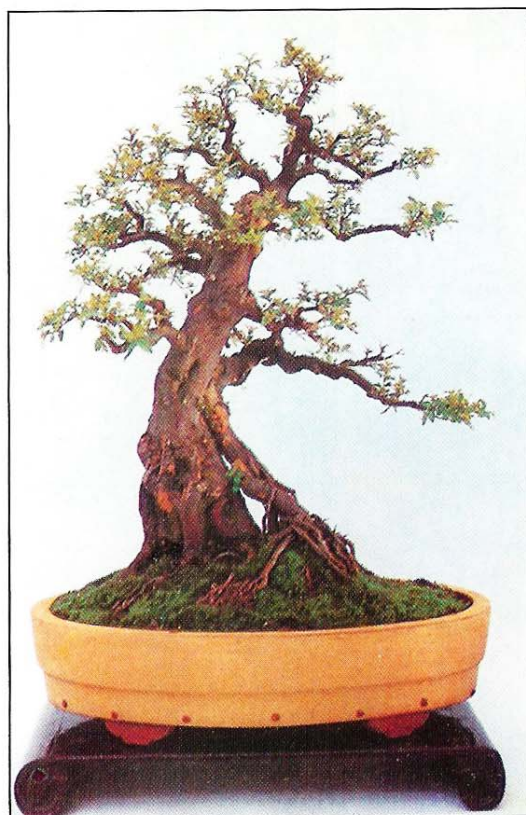
Tên cây : Hắc Tùng
Tác giả : Lý Kiểm Linh



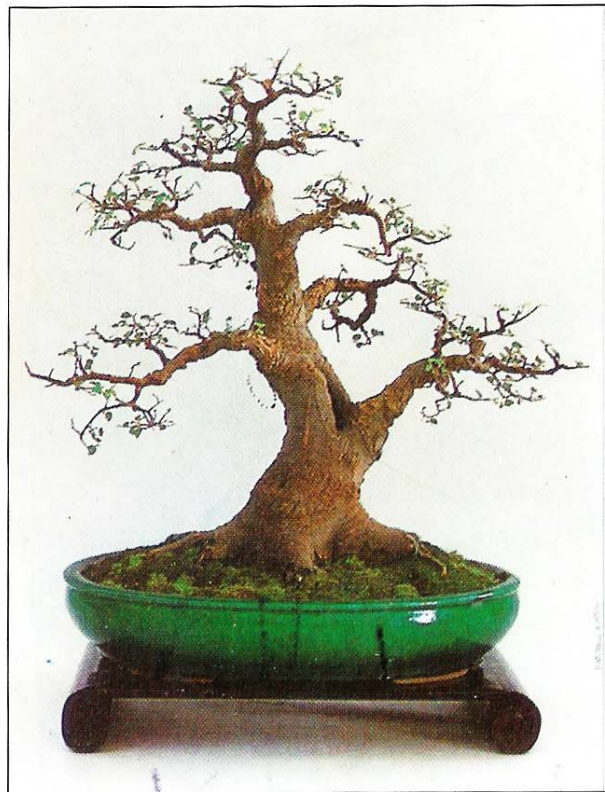
Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Nguyễn Vĩ Hùng



Tên cây : Du
Tác giả : Thiếu Quan Viên



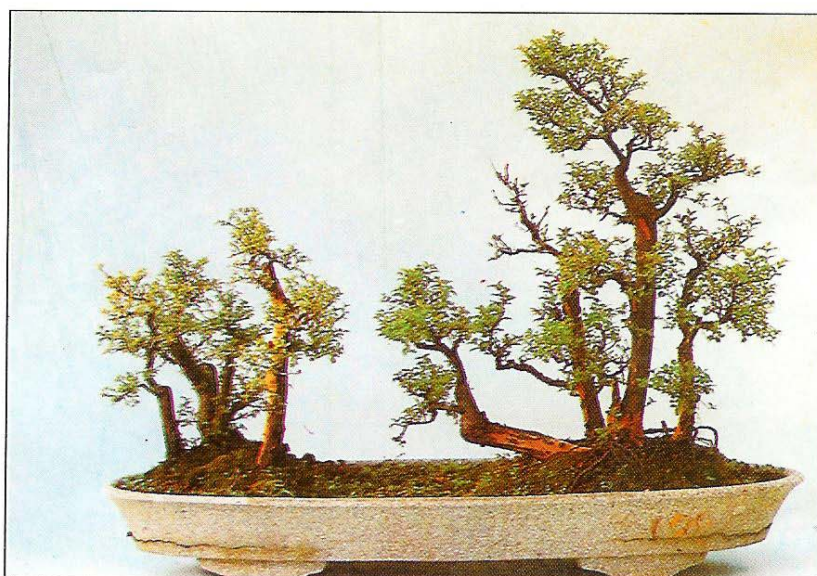
Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Đặng Nữ Khang



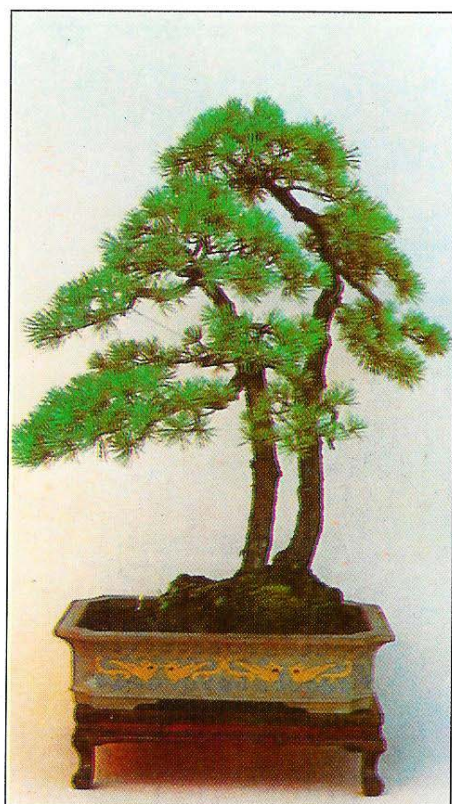
Tên cây : Tương tư
Tác giả : Chung Vinh Siêu



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Lý Quốc Hưng



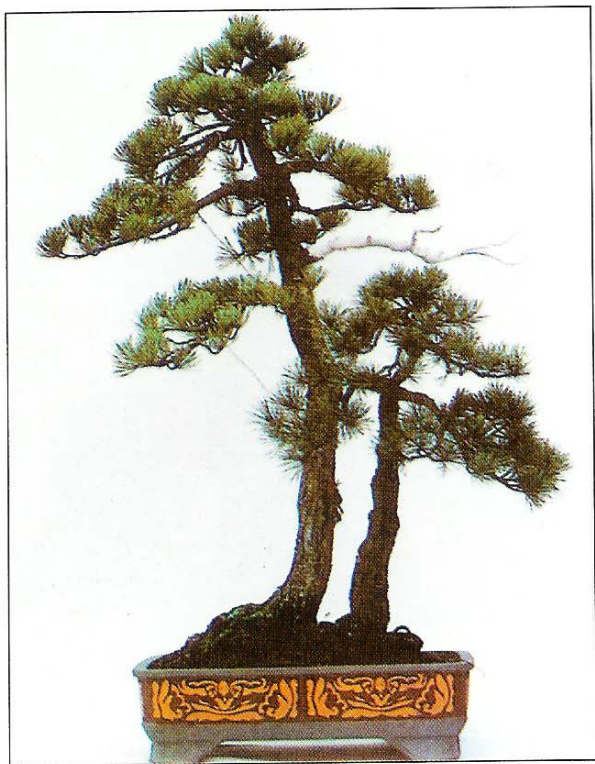
Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Thiếu Quan Viên



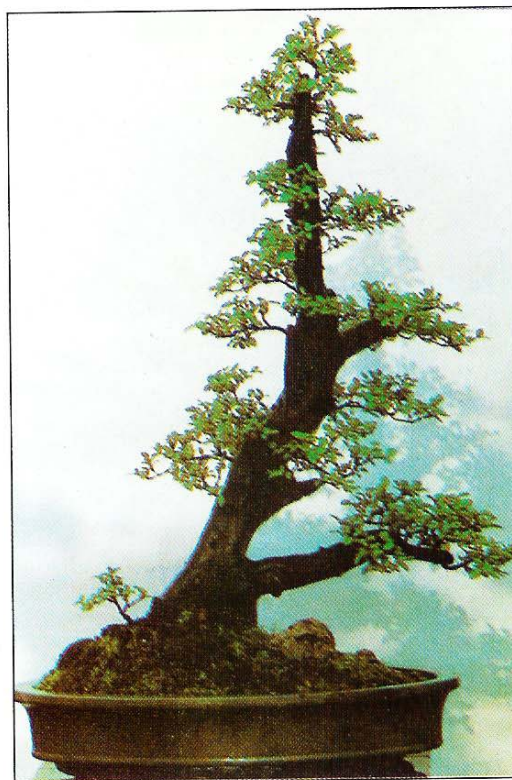
Tên cây : Ngũ Châm tùng
Tác giả : Hồ Lạc Quốc



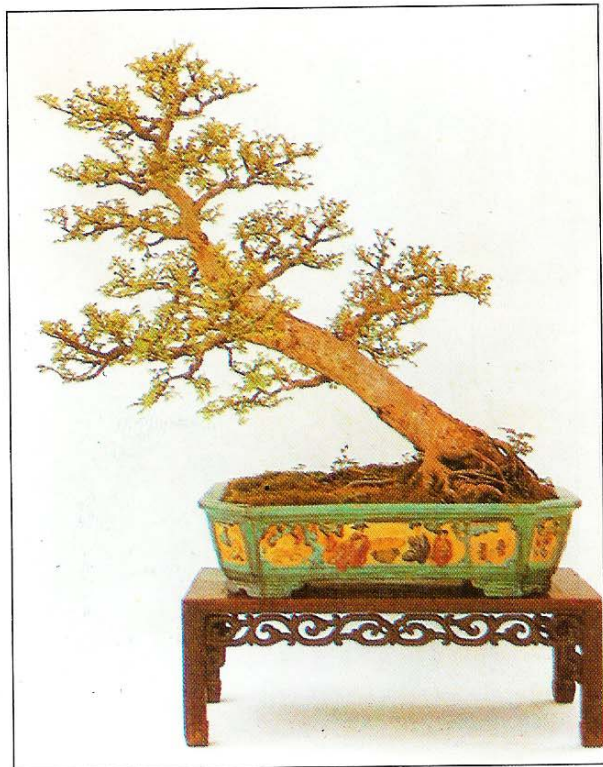
Tên cây : Du
Tác giả : Lưu Thiện Tu



Tên cây : Ngũ châm tùng
Tác giả : Hồ Lạc Quốc



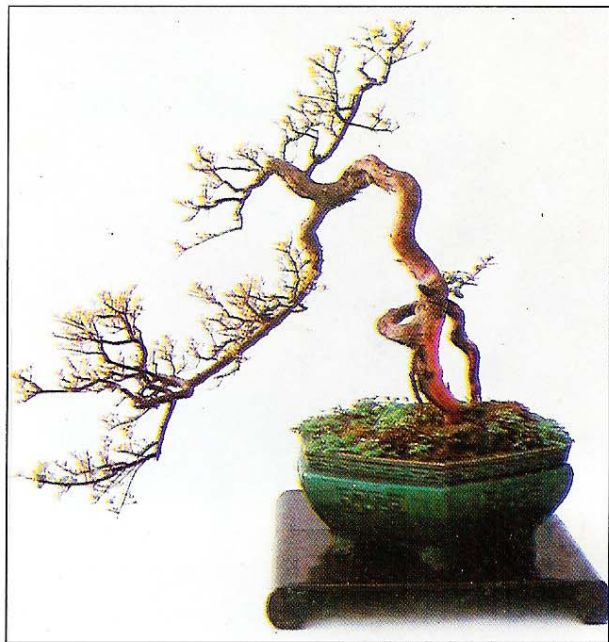
Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Vương Tinh Nguyên



Tên cây : Du
Tác giả : Thiếu Quan Viên



Tên cây : Tử vi
Tác giả : Lý Văn Bằng



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Trần Tân Quốc



Tên cây : Tiểu Thạch tích
Tác giả : Cao Phi



Tên cây : Trắc sáo
Tác giả : Nguyễn Tư San



Tên cây : Du
Tác giả : Lâm Đạo Đạt

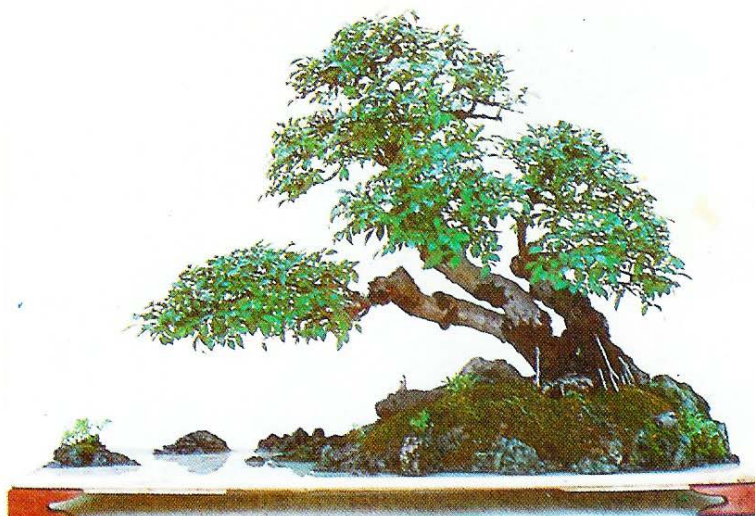


Tên cây : Ngân Hạnh
Tác giả : Vương Tinh Nguyên



Tên cây : Cửu Li Hương
Tác giả : Thiếu Quan Viên

Tên cây : Du
Tác giả : Phùng Liên Sinh



Tên cây : Tước Mai
Tác giả : Thanh Quang Vinh

Tên cây : Tước mai
Tác giả : Lý Quốc Hưng





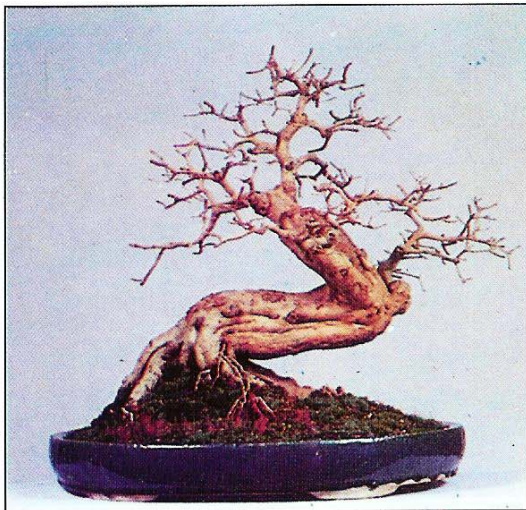
Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thương Quân Đào



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Lý Quốc Hưng



Tên cây : Tiểu thạch tích
Tác giả : Thương Quân Đào



Tên cây : Ngũ sắc mai
Tác giả : Chung Vinh Siêu

Tên cây : Du
Tác giả : Thiệu Quan Viên





Tên cây : Cửu Lý Hương
Tác giả : Lý Viên Khai



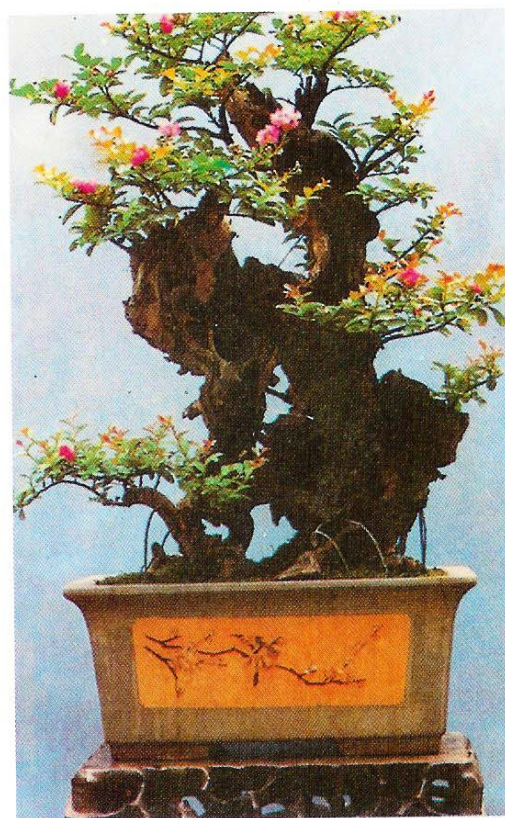
Tên cây : Liễu đỏ
Tác giả : Ngọc Khôn



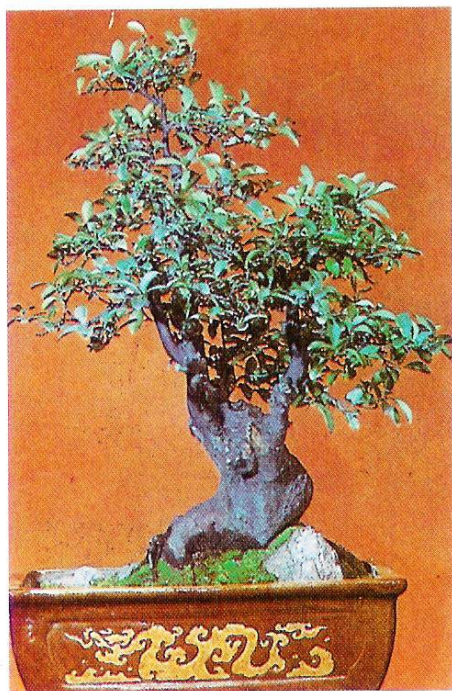
Tên cây : Trà Phúc Kiến
Tác giả : Lý Viên Khai



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thanh Quang Vinh



Tên cây : Tử vi
Tác giả : Dụ Tân



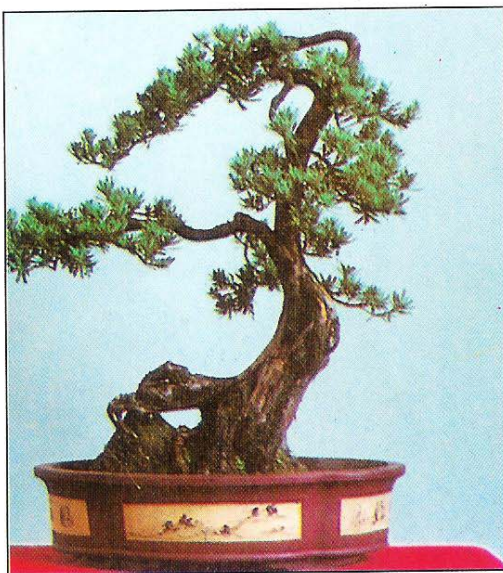
Tên cây : Kim đầu
Tác giả : Cầu Kim Siêu



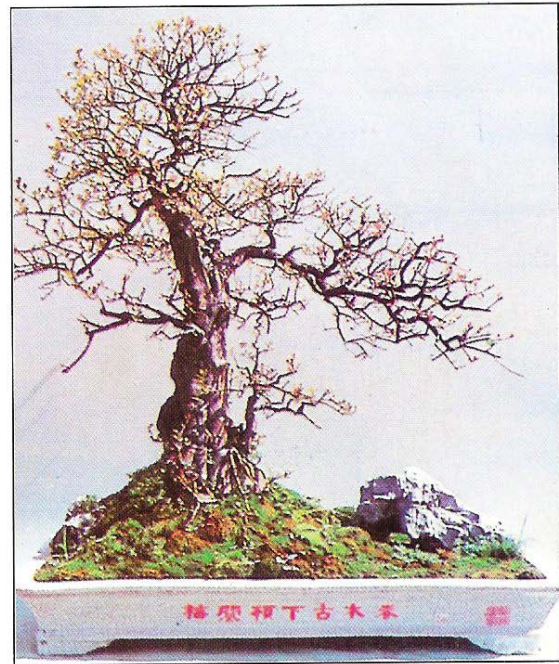
Tên cây : Cúc tiểu điệp
Tác giả : Triệu Sĩ Kiệt



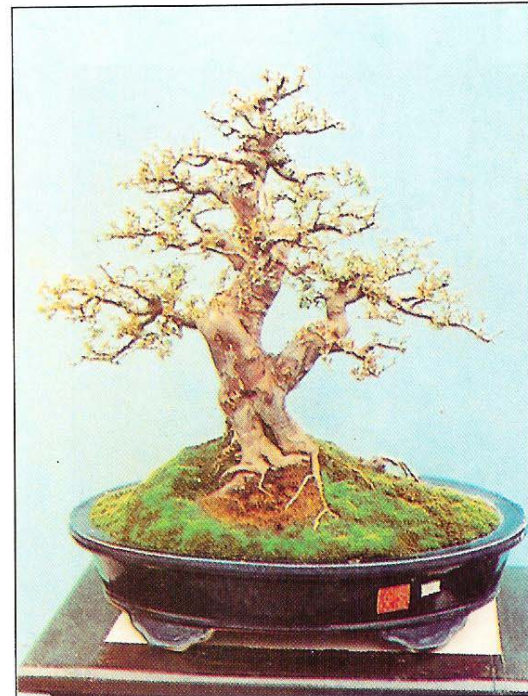
Tên cây : Đồi tiết bạch lập
Tác giả : Tô Phi Lâm



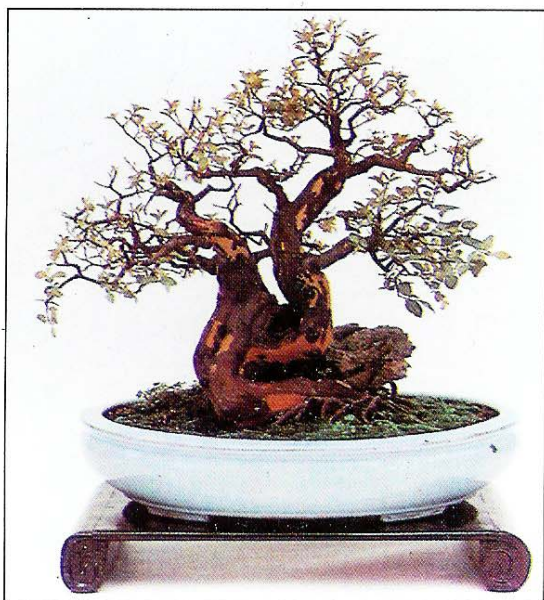
Tên cây : Tiểu diệp la hân tùng
Tác giả : Trương Quốc Bảo



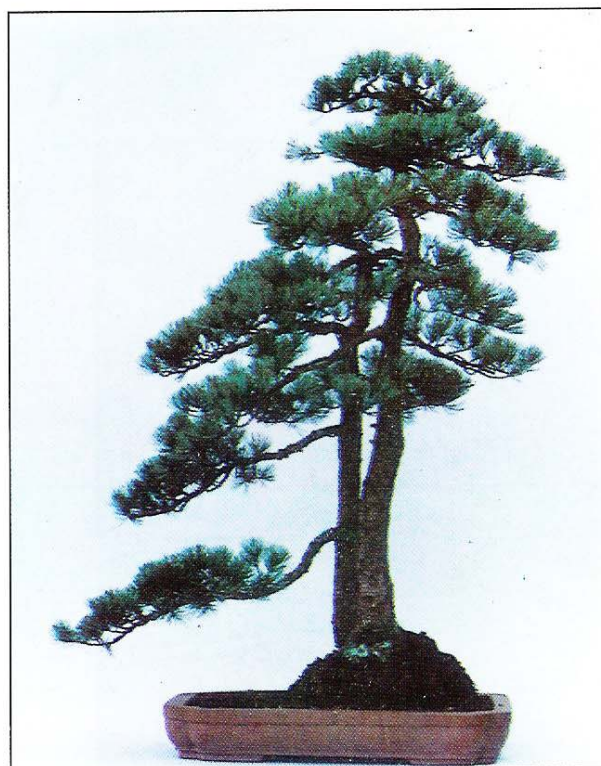
Tên cây : Tước mai
Tác giả : Lâm Đạo Đạt



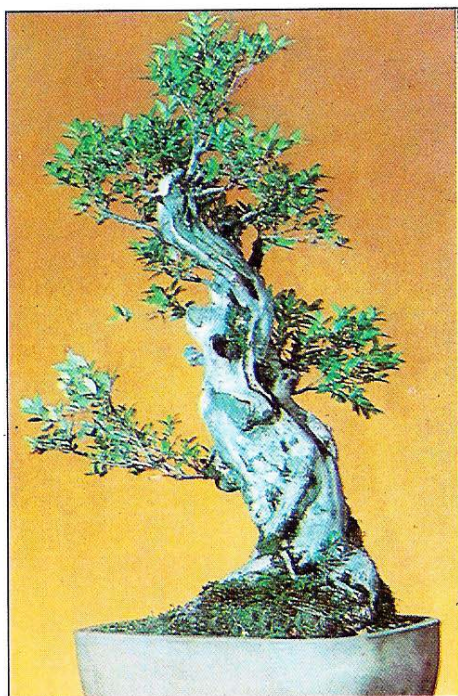
Tên cây : Tước mai
Tác giả : Hoàng Tiêu



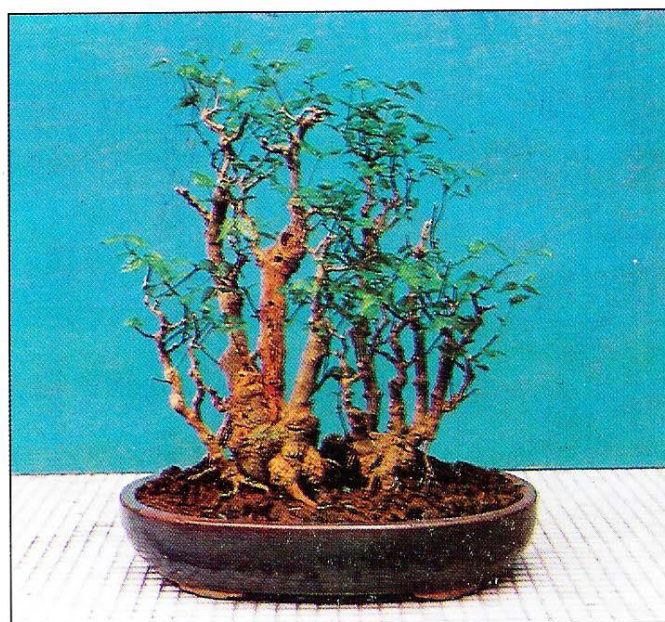
Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thương Quốc Bình



Tên cây : Ngủ châm tùng
Tác giả : Hồ Lạc Quốc



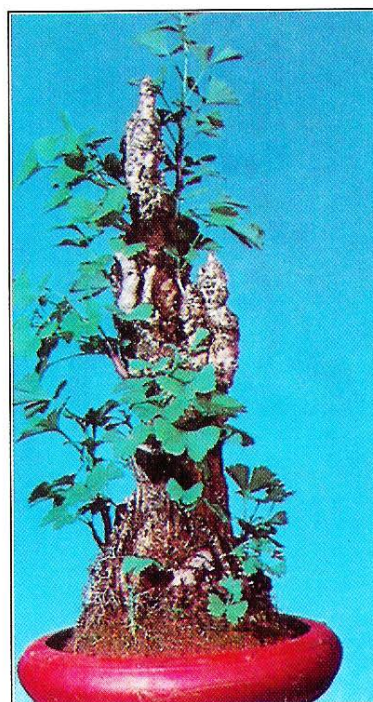
Tên cây : Hoàng Dương
Tác giả : Cầu Kim Siêu



Tên cây : Hoa lái
Tác giả : Trần Vinh Thâm



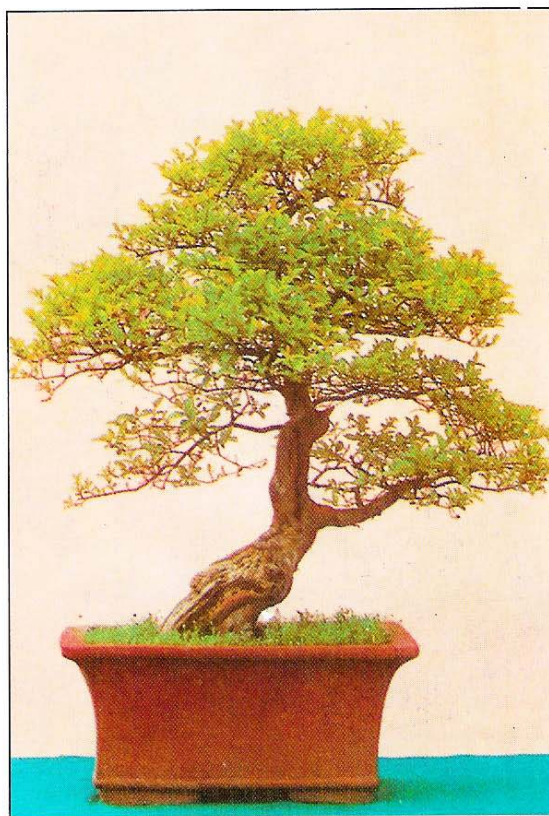
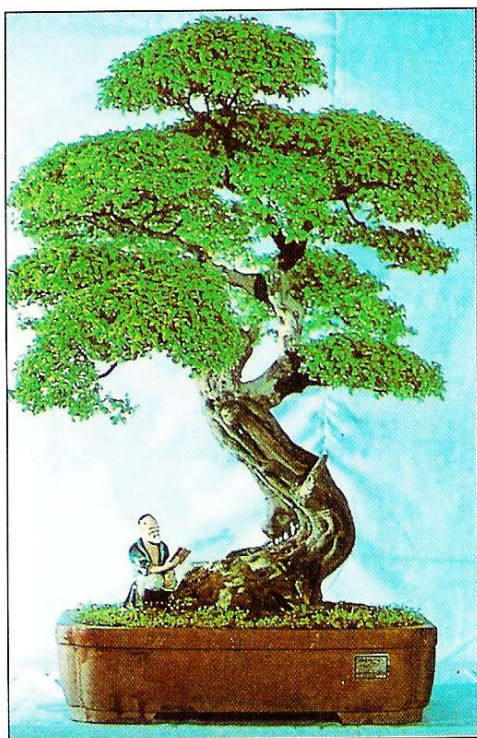
Tên cây : Tương tư
Tác giả : Lý Quốc Hưng



Tên cây : Ngân Hạnh
Tác giả : Cầu Kim Siêu

Tên cây : Trà Phúc Kiến
Tác giả : Đặng Nhữ Khang

Tên cây : Tước mai
 Tác giả : Công ty cây cảnh Thường Xuân



Tên cây : Tước mai
 Tác giả : Lưu kim Sinh



Tên cây : Tước mai
 Tác giả : Lưu Kim Sinh



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thanh Quang Vinh



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Sở lâm viên Nghĩa Ô



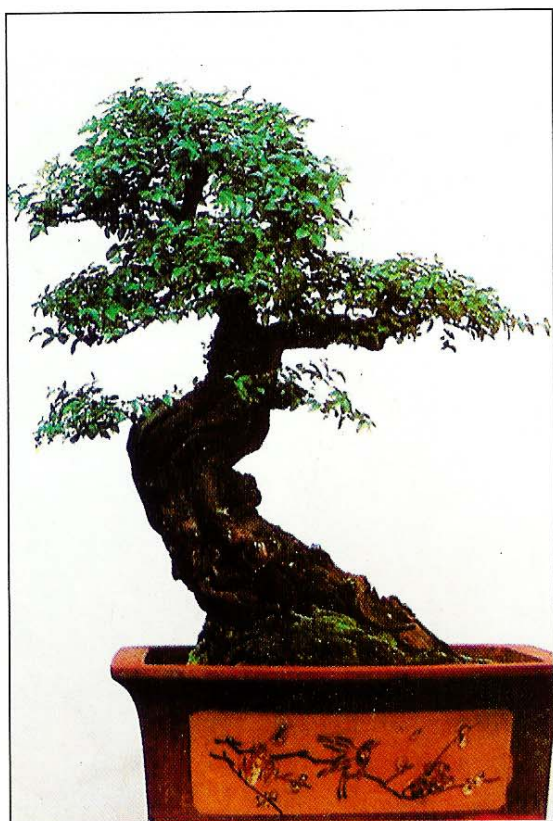
Tên cây : Tô thiết
Tác giả : Thanh Quang Vinh



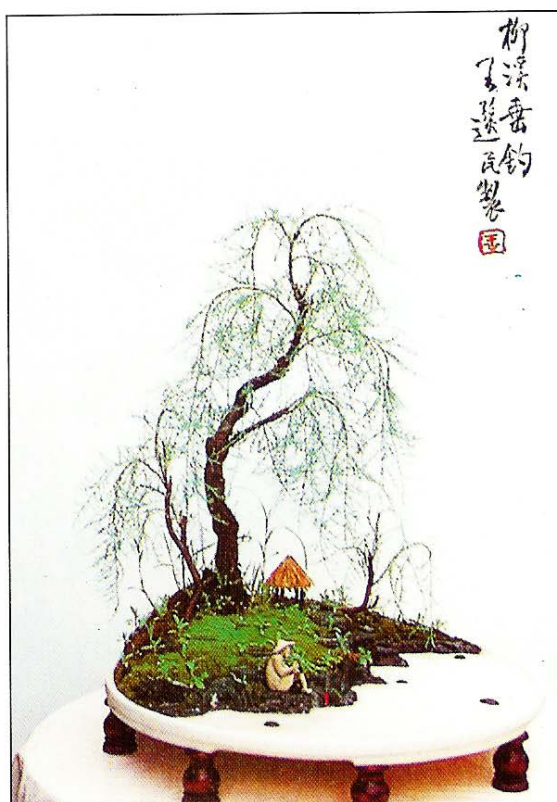
Tên cây : Tước mai
Tác giả : Sở lâm viên Nghĩa ô



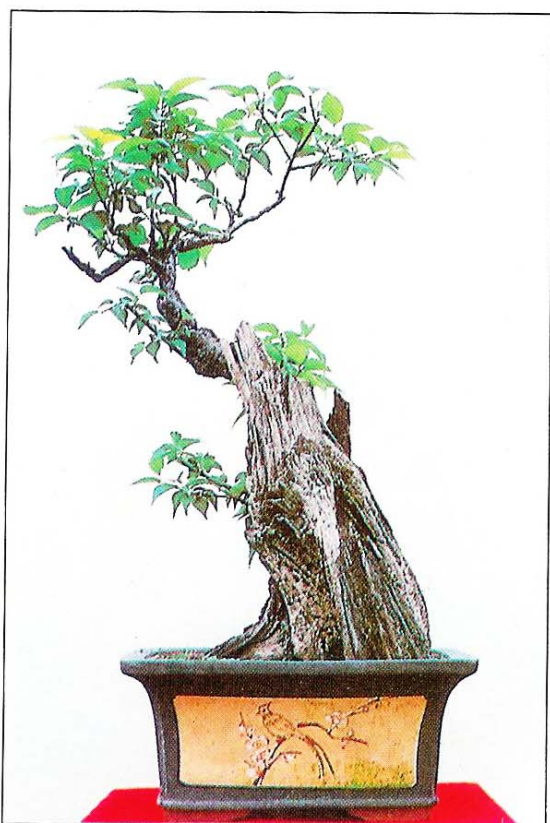
Tên cây : Đồi tiết bạch lap
Tác giả : Quach Tân Đường



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Dương Hưng Hoa



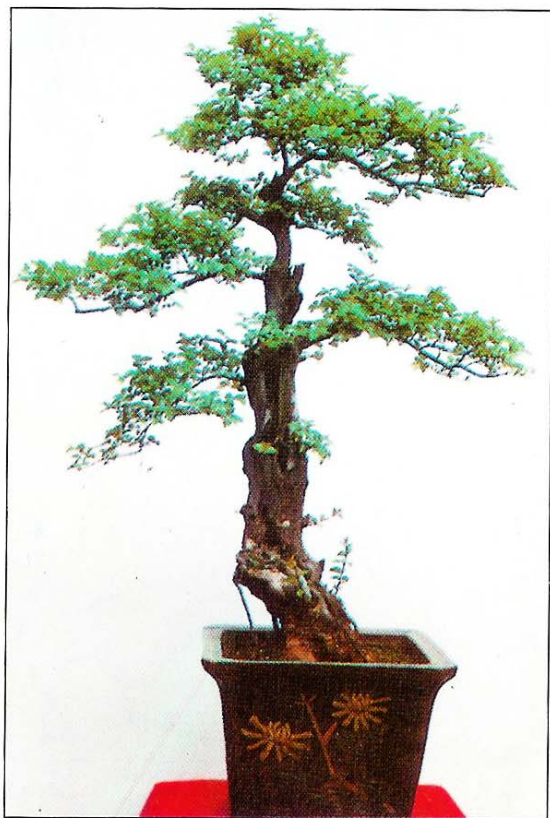
Tên cây : Liễu
Tác giả : Vương Tuyển Dân



Tên cây : Mai
Tác giả : Sở lâm viên Nghĩa ô



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thanh Quang Vinh



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Dương Hưng Hoa



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Thanh Quang Vinh



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Dương Hưng Hoa



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Sở lâm viên Nghĩa ô



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Kim Trình Kiên



Tên cây : Tước mai
Tác giả : Sở lâm viên Nghĩa ô